



NGUYỄN THỊ LY KHA – TRỊNH CAM LY (đồng Chủ biên)
VŨ THỊ ÂN – TRẦN VĂN CHUNG
PHẠM THỊ KIM OANH – HOÀNG THỤY THANH TÂM

TIẾNG VIỆT

5

TẬP HAI



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

**SÁCH GIÁO KHOA ĐƯỢC THẨM ĐỊNH BỞI HỘI ĐỒNG QUỐC GIA
THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA LỚP 5**

*(Theo Quyết định số 1963/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 7 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*



NGUYỄN THỊ LY KHA – TRỊNH CAM LY (đồng Chủ biên)

VŨ THỊ ÂN – TRẦN VĂN CHUNG

PHẠM THỊ KIM OANH – HOÀNG THỤY THANH TÂM

Tiếng Việt

(Bản in thử)

5

TẬP HAI

Chân trời sáng tạo

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Kí hiệu dùng trong sách



Đọc



Cùng sáng tạo



Luyện từ và câu



Giải nghĩa từ



Nói và nghe



Câu hỏi, bài tập



Viết



Mẫu



Ghi nhớ

(a), (b)

Tự học

Chân trời sáng tạo

Việc viết hoa trong sách **Tiếng Việt 5** được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư do Chính phủ ban hành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

**Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa
để dành tặng các em học sinh lớp sau.**

MỤC LỤC

Trang

GIỮ MÃI MÀU XANH			
Tuần 19	Bài 1: Điều kì diệu dưới những gốc anh đào		8
	Đọc	Điều kì diệu dưới những gốc anh đào	8
	Luyện từ và câu	Câu đơn và câu ghép	10
	Viết	Bài văn tả người	11
	Bài 2: Giờ Trái Đất		13
	Đọc	Giờ Trái Đất	13
	Nói và nghe	Thảo luận theo chủ đề <i>Vì môi trường xanh</i>	14
	Viết	Quan sát, tìm ý cho bài văn tả người	15
Tuần 20	Bài 3: Mùa xuân em đi trồng cây		17
	Đọc	Mùa xuân em đi trồng cây	17
	Luyện từ và câu	Cách nối các vế trong câu ghép	19
	Viết	Lập dàn ý cho bài văn tả người	20
	Bài 4: Rừng xuân		22
	Đọc	Rừng xuân	22
	Luyện từ và câu	Luyện tập về cách nối các vế trong câu ghép	23
	Viết	Viết đoạn mở bài cho bài văn tả người	24
Tuần 21	Bài 5: Bầy chim mùa xuân		26
	Đọc	Bầy chim mùa xuân	26
	Luyện từ và câu	Luyện tập về cách nối các vế trong câu ghép	28
	Viết	Viết đoạn văn cho bài văn tả người	28
	Bài 6: Thiên đường của các loài động vật hoang dã		30
	Đọc	Thiên đường của các loài động vật hoang dã	30
	Nói và nghe	Trao đổi ý kiến với người thân <i>Trồng và chăm sóc cây cối, vật nuôi</i>	31
	Viết	Viết đoạn kết bài cho bài văn tả người	32

Tuần 22	Bài 7: Lọc vùng mùa xuân		33
	Đọc	Lọc vùng mùa xuân	33
	Luyện từ và câu	Luyện tập về cách nối các vế trong câu ghép	35
	Viết	Viết bài văn tả người (<i>Bài viết số 1</i>)	36
	Bài 8: Dưới những tán xanh		37
	Đọc	Dưới những tán xanh	37
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ <i>Môi trường</i>	38
	Viết	Luyện tập quan sát, tìm ý cho bài văn tả người	40
ĐẤT NƯỚC NGÀN NĂM			
Tuần 23	Bài 1: Sự tích con Rồng cháu Tiên		42
	Đọc	Sự tích con Rồng cháu Tiên	42
	Luyện từ và câu	Luyện tập về câu ghép	44
	Viết	Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả người	45
	Bài 2: Những con mắt của biển		47
	Đọc	Những con mắt của biển	47
	Nói và nghe	Giới thiệu về một nét đẹp truyền thống	48
	Viết	Trả bài văn tả người (<i>Bài viết số 1</i>)	50
Tuần 24	Bài 3: Ngàn lời sử xanh		51
	Đọc	Ngàn lời sử xanh	51
	Luyện từ và câu	Luyện tập về câu đơn và câu ghép	53
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn tả người	54
	Bài 4: Vịnh Hạ Long		56
	Đọc	Vịnh Hạ Long	56
	Luyện từ và câu	Biện pháp điệp từ, điệp ngữ	57
	Viết	Viết bài văn tả người (<i>Bài viết số 2</i>)	59
Tuần 25	Bài 5: Ông Trạng Nỗi		60
	Đọc	Ông Trạng Nỗi	60
	Luyện từ và câu	Luyện tập về biện pháp điệp từ, điệp ngữ	62
	Viết	Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc trước một sự việc	63

	Bài 6: Một bản hùng ca	65
	Đọc Một bản hùng ca	65
	Nói và nghe Giới thiệu về một di tích hoặc danh lam thắng cảnh	67
	Viết Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc trước một sự việc	68
	Bài 7: Việt Nam	69
	Đọc Việt Nam	69
	Luyện từ và câu Dấu gạch ngang	71
	Viết Trả bài văn tả người (Bài viết số 2)	73
Tuần 26	Bài 8: Tranh làng Hồ	74
	Đọc Tranh làng Hồ	74
	Luyện từ và câu Mở rộng vốn từ <i>Đất nước</i>	75
	Viết Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc trước một sự việc	76
Tuần 27	ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II	78
KHÚC CA HOÀ BÌNH		
	Bài 1: Vì đại dương trong xanh	85
	Đọc Vì đại dương trong xanh	85
	Luyện từ và câu Luyện tập về dấu gạch ngang	87
	Viết Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện	88
Tuần 28	Bài 2: Thành phố Vì hoà bình	90
	Đọc Thành phố Vì hoà bình	90
	Nói và nghe Nói về cuộc sống thanh bình	91
	Viết Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện	92
	Bài 3: Bài ca Trái Đất	93
	Đọc Bài ca Trái Đất	93
Tuần 29	Luyện từ và câu Liên kết các câu trong đoạn văn bằng cách lặp từ ngữ	95
	Viết Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện	97

	Bài 4: Miền đất xanh		98
	Đọc	Miền đất xanh	98
	Luyện từ và câu	Liên kết các câu trong đoạn văn bằng cách thay thế từ ngữ	99
	Viết	Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ	100
Tuần 30	Bài 5: Những con hạc giấy		102
	Đọc	Những con hạc giấy	102
	Luyện từ và câu	Liên kết các câu trong đoạn văn bằng cách dùng từ ngữ nối	104
	Viết	Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ	105
	Bài 6: Lễ hội đèn lồng nổi		106
	Đọc	Lễ hội đèn lồng nổi	106
	Nói và nghe	Thảo luận theo chủ đề <i>Bạn bè mến thương</i>	107
	Viết	Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ	108
Tuần 31	Bài 7: Theo chân Bác		109
	Đọc	Theo chân Bác	109
	Luyện từ và câu	Luyện tập về liên kết câu trong đoạn văn	111
	Viết	Đoạn văn giới thiệu về nhân vật trong một cuốn sách đã đọc	112
	Bài 8: Sự sụp đổ của chế độ a-pác-thai		114
	Đọc	Sự sụp đổ của chế độ a-pác-thai	114
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ <i>Hoà bình</i>	115
	Viết	Tìm ý cho đoạn văn giới thiệu về nhân vật trong một cuốn sách đã đọc	116
CHÂN TRỜI RỘNG MỞ			
Tuần 32	Bài 1: Lời hứa		117
	Đọc	Lời hứa	117
	Luyện từ và câu	Viết tên người, tên địa lí nước ngoài	119
	Viết	Viết đoạn văn giới thiệu về nhân vật trong một cuốn sách đã đọc	120
	Bài 2: Chiến chiến bay lên		121
	Đọc	Chiến chiến bay lên	121
	Nói và nghe	Giới thiệu một địa điểm vui chơi	122
	Viết	Đoạn văn nêu lí do tán thành hoặc phản đối một hiện tượng, sự việc	123

Tuần 33	Bài 3: Thơ viết cho ngày mai		125
	Đọc	Thơ viết cho ngày mai	125
	Luyện từ và câu	Luyện tập viết tên người, tên địa lí nước ngoài	127
	Viết	Tìm ý cho đoạn văn nêu lí do tán thành hoặc phản đối một hiện tượng, sự việc	128
	Bài 4: Bài ca về mặt trời		129
	Đọc	Bài ca về mặt trời	129
	Luyện từ và câu	Luyện tập sử dụng từ ngữ	130
	Viết	Viết đoạn văn nêu lí do tán thành hoặc phản đối một hiện tượng, sự việc (<i>Bài viết số 1</i>)	131
Tuần 34	Bài 5: Bên ngoài Trái Đất		133
	Đọc	Bên ngoài Trái Đất	133
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ <i>Khám phá</i>	135
	Viết	Luyện tập tìm ý cho đoạn văn nêu lí do tán thành hoặc phản đối một hiện tượng, sự việc	136
	Bài 6: Vào hạ		137
	Đọc	Vào hạ	137
	Nói và nghe	Chia sẻ theo chủ đề <i>Điều em muốn nói</i>	138
	Viết	Viết đoạn văn nêu lí do tán thành hoặc phản đối một hiện tượng, sự việc (<i>Bài viết số 2</i>)	139
Tuần 35	ÔN TẬP CUỐI NĂM HỌC		140
	Một số thuật ngữ dùng trong sách		147
	Bảng tra cứu tên riêng nước ngoài		148



GIỮ MÃI MÀU XANH

Tuần
19

Bài
1

Điền kì diệu dưới những gốc anh đào

Khởi động

Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em khi nghe hoặc đọc đoạn lời bài hát sau:



Bài hát trồng cây – Nhạc: Hoàng Long, thơ: Bế Kiến Quốc

Khám phá và luyện tập



Đọc

Điền kì diệu dưới những gốc anh đào

Mùa xuân này, Uyên được cùng các bạn của mẹ trồng hàng cây anh đào bên bờ một con suối trên quê hương Tây Nguyên. Em nhận việc bê cây giống đặt vào những cái hố đã đào để các cô chú vun gốc.

Gần trưa, một bạn nhỏ đến gần, bắt chuyện với Uyên:

– Mình có thể trồng thêm hoa dưới những gốc cây non này được không?

Bạn nhỏ xòe ra nắm hạt giống nhỏ li ti:

– Đây là hạt hoa sao! – Cô bạn giải thích – Chúng rất dễ trồng. Chỉ cần xới đất, bỏ hạt xuống và lấp lại, cây sẽ tự mọc mầm, nảy nhánh. Mùa xuân năm sau, nếu bạn trở lại, hẳn sẽ rất bất ngờ. Kìa, nó kìa!

Uyên nhìn theo hướng tay cô bạn chỉ. Một vài khóm hoa sao màu tím hồng nhỏ li ti xôn xao trong nắng.

Uyên đã thấm mệt nhưng sự hào hứng của bạn khiến em phấn chấn hơn. Hai đứa tỉ mỉ gieo những nhúm hạt xuống từng gốc cây. Xong việc, cô bạn vẫy đôi bàn tay gầy gò, cười tươi như nắng toả chào Uyên.

Mùa xuân năm sau, Uyên cùng mẹ và các cô chú trở lại Tây Nguyên. Cả đoàn hẹn nhau ra bờ suối thăm hàng cây trồng năm ngoái.

Những cây anh đào đã cao ngang người lớn, nhưng chưa đơm hoa. Cả đoàn ngỡ ngàng khi thấy dưới những vòm lá anh đào xanh mướt, từng vạt hoa tím tím bung nở như những thảm sao. Mọi người không ngớt lời khen ngợi vẻ đẹp quyến rũ của loài hoa như đến từ giấc mơ nào đó. Chỉ Uyên biết chính xác là loài hoa ấy đến từ đâu. Uyên thầm cảm ơn cô bạn nhỏ em mới gặp một lần. Ý tưởng của bạn đã đem đến cho Uyên và mọi người một điều bất ngờ trong những ngày xuân mới.

Theo Võ Thu Hương



- **Anh đào:** một loại cây trồng để làm cảnh, hoa thường có ba màu trắng, hồng, đỏ, nở rộ vào tháng Ba và tháng Tư.
- **Sao:** một loại cây thân thấp, mảnh khảnh, thường mọc thành bụi, hoa có năm cánh, nhỏ li ti.

- ?
1. Kể lại cuộc trò chuyện của Uyên với bạn nhỏ mới quen.
 2. Vì sao bạn nhỏ thuyết phục Uyên trồng thêm hoa dưới những gốc cây non?
 3. Tìm những chi tiết thể hiện cảm xúc của hai bạn khi gieo hạt.
 4. Mọi người có suy nghĩ, hành động gì khi nhìn thấy từng vạt hoa tím bung nở dưới những gốc cây?

Mẹ và các cô chú

Uyên

5. Em học được những điều gì từ câu chuyện trên?



Tưởng tượng, đóng vai Uyên và người bạn mới để cùng trò chuyện khi gặp lại nhau dưới những gốc anh đào.



Câu đơn và câu ghép

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Mùa đông đến. Gió bắc hun hút, trời rét căm căm. Rặng xoan trút xuống những chiếc lá cuối cùng, những chùm quả ngả sang màu vàng sậm và khô tóp lại. Lúa đang kì chín rộ nên thôn xóm nhộn nhịp hẳn lên. Lũ sẻ non theo bố mẹ ra đồng, chúng riu rít giành thóc rơi với đàn chim ri đá. Đàn chim gáy cũng bay về. Chúng tha thẩn nhặt thóc.

Theo Hà Lương

- Đoạn văn có mấy câu?
- Xác định chủ ngữ, vị ngữ của từng câu.
- Xếp các câu vào nhóm thích hợp:

1 Câu đơn (câu do một cụm chủ ngữ – vị ngữ tạo thành).

2 Câu ghép (câu do nhiều cụm chủ ngữ – vị ngữ ghép lại với nhau tạo thành).

2. Có thể tách các cụm chủ ngữ – vị ngữ trong các câu ghép ở bài tập 1 thành các câu đơn được không? Vì sao?



Câu đơn là câu do một cụm chủ ngữ – vị ngữ tạo thành.

Câu ghép là câu do nhiều cụm chủ ngữ – vị ngữ (vế câu) ghép lại với nhau tạo thành. Mỗi vế câu thể hiện một ý và có quan hệ chặt chẽ với vế khác trong câu.

3. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Mặt trời lên, cả cánh đồng lấp lánh nắng. Trời càng nắng, lúa càng sẫm lại, trĩu bông. Lúc này, cánh đồng đẹp như một tấm thảm. Mỗi khi có gió, những bông lúa ngả đầu vào nhau, sóng lúa nhấp nhô.

Khánh Nam

- Xác định chủ ngữ, vị ngữ của từng câu.
- Chỉ ra các câu ghép trong đoạn văn.

4. Đặt 1 – 2 câu ghép nói về nội dung của mỗi tranh sau. Xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu vừa đặt.





Bài văn tả người

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Bà nội

Trong nhà, bà nội là người gần gũi với chị em tôi hơn cả.

Với chị em tôi, bà đẹp đúng như cái tên cụ nội đặt cho: Tuyết Mai. Dáng người dong dong, làn da trắng nên nhìn bà trẻ hơn so với tuổi bảy mươi. Mái tóc bà còn đen và rất dày, luôn được búi gọn sau gáy bằng một chiếc trâm hình bông mai trắng. Mắt bà đã có nếp nhăn nhưng ánh nhìn vẫn dịu dàng, chan chứa yêu thương.

Những ngày cuối tuần, bà luôn đóng vai “bếp trưởng”. Cả nhà tôi đứng xung quanh, tíu tít phụ bà rửa rau, sắp bát,... Đôi tay bà thoăn thoắt, vừa nấu vừa chỉ cho mẹ và tôi cách làm thế nào để có nồi nước dùng trong, làm sao để tía được quả ớt thành bông hoa có năm cánh cong cong.

Tối tối, trước khi đi ngủ, bà thường kể chuyện cho hai chị em tôi nghe. Qua giọng kể ấm áp của bà, thế giới của cô Tấm, bà tiên, ông bụt,... trở nên thật hấp dẫn.

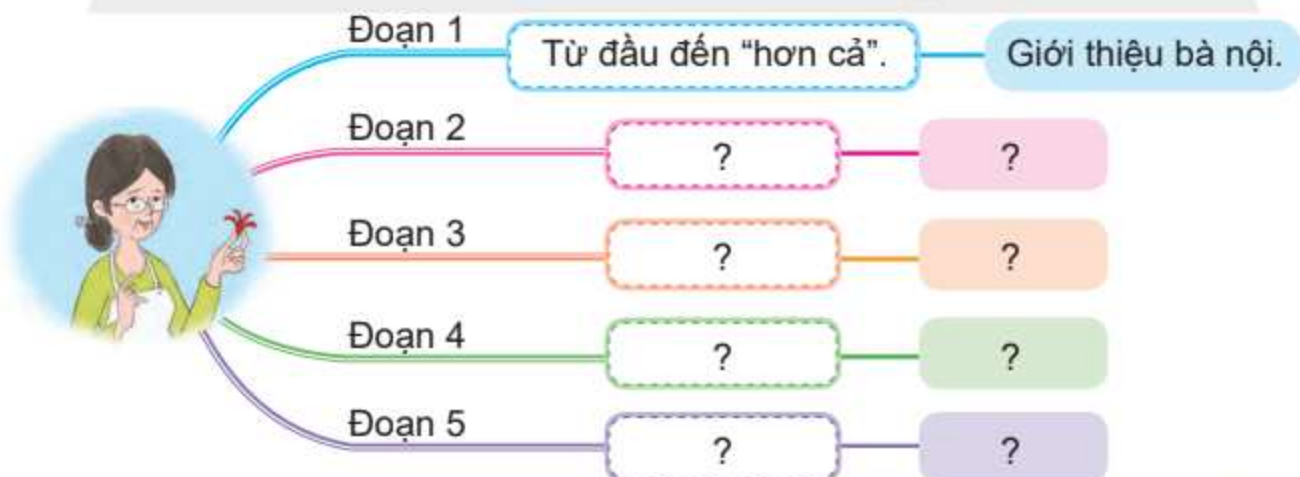
Tuổi thơ của chúng tôi thật ngọt ngào và nhiều màu sắc vì luôn có bà ở bên. Có lẽ, những món ăn và câu chuyện của bà sẽ theo chị em tôi mãi đến sau này.

Hoài Vũ



a. Bài văn tả ai?

b. Xác định các đoạn văn và nội dung của mỗi đoạn:



c. Mỗi đoạn văn đã xác định ở bài tập b thuộc phần nào của bài văn tả người?

Mở bài

Thân bài

Kết bài

d. Ở phần thân bài, tác giả chọn tả những đặc điểm và hoạt động nào của bà? Theo em, lựa chọn ấy có phù hợp không? Vì sao?



Bài văn tả người thường gồm ba phần:

1. Mở bài: Giới thiệu người định tả.

2. Thân bài:

– Tả ngoại hình (đặc điểm nổi bật về vóc dáng, trang phục, khuôn mặt, mái tóc, đôi mắt,...).

– Tả hoạt động, tính tình (thông qua lời nói, cử chỉ, thói quen, cách ứng xử,...).

3. Kết bài: Nêu cảm nghĩ về người được tả.

2. Tìm trong phần thân bài của bài văn “Bà nội”:



3. Viết 1 – 2 câu tả đặc điểm nổi bật về hình dáng, tính tình hoặc hoạt động của một người thân.



Vận dụng

Tưởng tượng, nói 2 – 3 câu về vùng đất Tây Nguyên trong bài đọc “Điều kì diệu dưới những gốc anh đào” khi những cây anh đào đã lớn.

Khởi động

Trao đổi với bạn:

- Vì sao cần phải tiết kiệm điện?
- Có thể làm những gì để tiết kiệm điện?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Giờ Trái Đất

Giờ Trái Đất là sáng kiến của Quỹ Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu và tiết kiệm năng lượng trên toàn thế giới. Vào ngày thứ Bảy cuối cùng của tháng Ba hằng năm, các cá nhân và tổ chức tham gia sự kiện cùng tắt đèn điện và các thiết bị điện không ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt trong vòng 60 phút (từ 20 giờ 30 phút đến 21 giờ 30 phút giờ địa phương).

Chiến dịch Giờ Trái Đất bắt đầu từ năm 2007 ở Xít-ni với hai triệu người tham gia. Năm 2010 có tới 126 quốc gia tham gia. Năm 2020, Giờ Trái Đất đã nhận được sự ủng hộ của hơn 180 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Năm 2022, chủ đề của Giờ Trái Đất là “Kiến tạo tương lai – Bây giờ hoặc không bao giờ” với các thông điệp:

- Trái Đất là duy nhất, cần được bảo vệ cho thế hệ hôm nay và mãi về sau.



60+
GIỜ TRÁI ĐẤT

- Giảm phát thải khí nhà kính là góp phần chống biến đổi khí hậu.
- Chống biến đổi khí hậu là trách nhiệm của tất cả chúng ta.
- Tắt bớt một bóng đèn là thêm một cơ hội làm mát Trái Đất.
- Hãy để màu xanh lá cây là màu mới của hành tinh.
- Hãy bước thêm một bước để cứu lấy Trái Đất.
- Hướng đến tương lai, hành động ngay.

Hoàng Nguyên Thảo tổng hợp

Biến đổi khí hậu: sự thay đổi của khí hậu, chủ yếu do tác động của con người.

- ?
1. Sáng kiến “Giờ Trái Đất” của Quỹ Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên nhằm mục đích gì?
 2. Mọi người cùng làm gì khi tham gia sự kiện “Giờ Trái Đất”?
 3. Tìm những thông tin cho thấy toàn thế giới tích cực hưởng ứng “Giờ Trái Đất”.
 4. Bài tỏ suy nghĩ của em về một trong các thông điệp của “Giờ Trái Đất”.
 5. Kể 2 – 3 việc mà em và bạn bè có thể làm để hưởng ứng “Giờ Trái Đất”.



Nói và nghe

Thảo luận theo chủ đề Vì môi trường xanh

1. Đọc đoạn trao đổi sau và trả lời câu hỏi:

Những chiếc ống hút nhựa này màu sắc đẹp quá! Em sẽ chọn nó.

Anh chọn ống hút bằng tre để hạn chế rác thải nhựa.



- a. Các nhân vật đang làm gì?
- b. Ý kiến của mỗi nhân vật ra sao?
- c. Em đồng ý với lựa chọn của nhân vật nào? Vì sao?

2. Cùng bạn thảo luận, bày tỏ ý kiến đối với việc lựa chọn sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường hay sản phẩm làm từ nhựa.

Gợi ý:

a. Nêu ý kiến của em.

b. Trình bày lí lẽ, dẫn chứng để bảo vệ ý kiến:

Sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường

- ✿ Hạn chế rác thải độc hại.
- ✿ Tốt cho sức khỏe người dùng.
- ✿ ?

Sử dụng sản phẩm làm từ nhựa

- ✿ Bền.
- ✿ Hình thức đẹp.
- ✿ ?



Viết

Quan sát, tìm ý cho bài văn tả người

1. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi:

Người thợ rèn

Bác thợ rèn cao lớn, cao lớn nhất vùng. Vai cuộn khúc, cánh tay ám đen khói lửa và bụi búa sắt. Bác có đôi mắt lọt trong khuôn mặt vuông vức, dưới rùng tóc rậm dày, đôi mắt trẻ, to, xanh, trong ngời như thép. Quai hàm bệnh của bác rung lên với những tràng cười. Những tiếng thò rèn vang như ngáy, giống như nhịp thò phì phò của ống bễ.

Tôi được ngắm bác thợ rèn lần đầu vào một buổi chiều thu. Bác đang rèn một lưỡi cày. Áo sơ mi phanh ra để lộ bộ ngực lực lưỡng mà mỗi hơi thò làm hằn lên những chiếc xương sườn của cái lồng ngực như bằng sắt ấy. Bác ngửa ra sau lấy đà, rồi giáng búa xuống. Và cứ như thế, luôn luôn như thế, không lúc nào dừng. Thân mình bác lắc lư uyển chuyển dưới sức thúc đẩy mãnh liệt của các cơ bắp. Bác quay những vòng tròn đều đặn, mang theo vô số tia lửa và để lại ánh chớp trên đe.

Theo Ê-min Dô-la, Huỳnh Lý dịch

a. Bài văn tả ai?



- b. Tác giả chọn tả những đặc điểm hình dáng và hoạt động nào của người đó? Mỗi đặc điểm, hoạt động được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?



- c. Em học được điều gì từ cách tác giả lựa chọn những đặc điểm ngoại hình và hoạt động để miêu tả người đó?

2. Quan sát một người thân trong gia đình em, ghi lại những điều em quan sát được.

Gợi ý:

- a. Quan sát một người thân trong gia đình em:
- Chọn những đặc điểm nổi bật về ngoại hình.
 - Nhớ lại những việc làm quen thuộc của người thân, thể hiện tính cách hoặc sự gắn bó với em.
- b. Lựa chọn từ ngữ gợi tả, hình ảnh so sánh để ghi lại những điều quan sát được:



Vận dụng

Viết thông điệp hoặc sáng tác 4 – 6 dòng thơ, vè,... kêu gọi mọi người bảo vệ môi trường.

Khởi động

Bày tỏ suy nghĩ của em khi đọc câu thơ sau:

Mùa xuân là Tết trồng cây
Làm cho đất nước càng ngày càng xuân.
Hồ Chí Minh

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Mùa xuân em đi trồng cây

Mùa xuân em đi trồng cây
Nắng lên từ phía bàn tay em trồng
Đồi hoang sẽ hoá rừng thông
Núi loang lổ cháy sẽ bùng màu xanh.

Này em, này chị, này anh
Người vun gốc, kẻ nâng cành non tơ
Dốc nghiêng, mũ nón nhấp nhô
Đàn chim vui, hót líu lo quanh đồi.

Gió ngoan chạm giọt mồ hôi
Để gương mặt nở nụ cười hồn nhiên
Nắng xuân lấp lánh mọi miền
Niềm vui háo hức trải trên núi đồi.



Từ bàn tay nhỏ đầy thôi!
Góp mầm xanh với đất trời yêu thương
Rồi đây trên khắp quê hương
Màu xuân xanh biếc nẻo đường tương lai.

Nguyễn Lâm Thắng



- ?
1. Ở khổ thơ đầu, bạn nhỏ thể hiện mong ước gì khi trồng cây?
 2. Những từ ngữ, hình ảnh nào cho thấy hoạt động trồng cây rất vui?
 3. Mỗi sự vật sau được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào? Cách tả đó có gì thú vị?



Đàn chim



Gió



Nắng

4. Theo em, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì qua bài thơ?

★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm *Giữ mãi màu xanh*

(a) Tìm đọc truyện hoặc đoạn kịch:

Gợi ý:



Về việc bảo vệ môi trường

- Người gác rừng tí hon
Nguyễn Thị Cẩm Châu
- Người đi săn và con nai
Tô Hoài



Về ước mơ chinh phục thiên nhiên

- Sơn Tinh, Thủy Tinh
Truyện dân gian Việt Nam
- Người mẹ
Han Cri-xti-an An-đéc-xen,
Nguyễn Văn Hải, Vũ Minh Toàn dịch



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*:



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Truyện hoặc đoạn kịch đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- ?

d. Thi “Tuyên truyền viên nhí”: Kể và nêu bài học rút ra từ câu chuyện hoặc đoạn kịch.

e. Ghi chép tóm tắt về một truyện hoặc đoạn kịch được nghe bạn kể bằng 4 – 5 câu.



Luyện từ và câu

Cách nối các vế trong câu ghép

1. Các vế trong mỗi câu ghép sau được nối với nhau bằng cách nào?

- Sóng chồm dữ dội, bọt tung trắng xoá.
- Mặt trời lặn hẳn và những ngôi sao xuất hiện.
- Vì sương dày đặc nên chúng tôi không nhìn rõ đường.
- Những đám khoai lang, khoai môn xanh mướt; mấy vạt rau, vạt đậu xanh non mỡ màng.
- Nước dâng lên cao bao nhiêu, Sơn Tinh lại làm cho đồi núi cao lên bấy nhiêu.



Có nhiều cách để nối các vế trong câu ghép:

- Nối bằng dấu câu: *dấu phẩy, dấu chấm phẩy.*
- Nối bằng kết từ: *và, nhưng, còn, hay, hoặc, ...*
- Nối bằng cặp kết từ: *vì ... nên ..., tuy ... nhưng ..., nếu ... thì ..., ...*
- Nối bằng cặp từ hô ứng: *... càng ... càng ..., ... mới ... đã ..., ... bao nhiêu ... bấy nhiêu, ...*

2. Đọc các đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

a. Trước nhà, mấy cây hoa giấy nở hoa tưng bừng. Trời càng nắng gắt, hoa giấy càng bồng lên rực rỡ.

Trần Hoài Dương

b. Nắng ấm, sân rộng và sạch. Mèo con chạy giỡn hết góc này đến góc khác, hai tai dựng đứng lên, cái đuôi ngoe nguẩy.

Theo Nguyễn Đình Thi

c. Tuy gió chưa mạnh lắm nhưng cây trong vườn đã xạc xào rụng lá. Lũ chim líu ríu gọi nhau. Mưa đến. Lúc đầu, mưa chỉ lác đác rồi mưa ào ào trút xuống. Chẳng bao lâu, cả khu vườn tắm sũng trong mưa.

Lê Ngọc Thạch

- Tìm các câu ghép trong mỗi đoạn văn.
- Các vế câu trong mỗi câu ghép tìm được nối với nhau bằng cách nào?

3. Tìm kết từ phù hợp thay cho mỗi để nối các vế câu ghép có trong đoạn văn sau:

Cò và vạc là hai anh em  tính nết rất khác nhau. Cò thì ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập  vạc thì lười biếng, mãi chơi. Cò khuyên mãi  vạc chẳng nghe.

Theo Truyện dân gian Việt Nam

4. Viết 3 – 4 câu nói về hoạt động của các bạn nhỏ trong bài đọc “Mùa xuân em đi trồng cây”, trong đó có ít nhất một câu ghép. Chỉ ra cách nối các vế câu trong câu ghép đó.



Viết

Chân trời sáng tạo

Lập dàn ý cho bài văn tả người

Đề bài: Viết bài văn tả một người thân trong gia đình em.

1. Lập dàn ý cho bài văn dựa vào kết quả bài tập 2 trang 16 và gợi ý:

Mở bài

Giới thiệu người thân:

- Em chọn tả ai?
- Người đó gắn bó với em như thế nào?
- ?



Thân bài

1. Tả đặc điểm hình dáng:

- Chọn tả đặc điểm nổi bật về ngoại hình của người thân:

Mắt

Miệng

Tóc

?

- Sử dụng từ ngữ chỉ hình dáng, màu sắc,...

- Sử dụng biện pháp so sánh.

2. Tả tính tình, hoạt động:

- Chọn tả đặc điểm nổi bật về tính tình, hoạt động quen thuộc của người thân:

Khi
làm việc.

Lúc sinh hoạt gia đình
hoặc nghỉ ngơi.

Cách cư xử
với mọi người.

?

- Sử dụng từ ngữ chỉ tính nết, hoạt động,...

- Sử dụng biện pháp so sánh.

Lưu ý: Cũng có thể chọn tả đặc điểm nổi bật về ngoại hình hoặc tính tình thông qua hoạt động.

Kết bài

Tình cảm

Sự quan tâm, chăm sóc

?

2. Chia sẻ trong nhóm, thêm vào dàn ý đã lập:

Từ ngữ gợi tả

Hình ảnh so sánh

?

Vận dụng

Dựa vào bài đọc “Mùa xuân em đi trồng cây”, đóng vai phóng viên để phỏng vấn các bạn nhỏ tham gia trồng cây.



Khởi động

Cùng bạn hỏi đáp về màu sắc của các sự vật trong tự nhiên.

Bầu trời

Biển cả

?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Rừng xuân

Rừng hôm nay như một ngày hội của màu xanh, màu xanh với nhiều sắc độ đậm nhạt, dày mỏng khác nhau. Những mầm cây bụi bậm còn đang ở màu nâu hồng chưa có đủ chất diệp lục để chuyển sang màu xanh. Những lá còi non mới thoáng một chút xanh vừa ra khỏi màu nâu vàng. Những lá sưa mỏng tang và xanh rờn như một thứ lụa xanh màu ngọc thạch với những chùm hoa li ti và trắng như những hạt mưa bay. Những chiếc lá ngoã non to như cái quạt lọc ánh sáng xanh mờ mờ. Tất cả những sắc xanh non tơ ấy in trên nền xanh sẫm đậm đặc của những tán lá già, của những cây quế, cây vải, cây dâu da, cây đa, cây chùm bao,...

Giữa những đám lá sồi xanh, có những đốm lá già còn rớt lại đỏ như những viên hồng ngọc. Lác đác trên nhiều cành, còn có những chiếc lá già đốm vàng, đốm đỏ, đốm tím, và kìa, ở tận cuối xa, những chùm hoa lại vàng lên chói chang như những ngọn lửa thấp sáng cả một vùng.

Nắng đậm dần lên chiếu qua các tầng lá đủ màu sắc rọi xuống tạo ra một vùng ánh sáng mờ tỏ chỗ lam, chỗ hồng, có chỗ nắng chiếu vào những hạt sương toé lên những tia ngũ sắc ngời ngời như ta nhìn qua những ống kính vạn hoa.

Trong bầu ánh sáng huyền ảo ấy, hôm nay diễn ra buổi hội của một số loài chim.

Theo Ngô Quân Miện

?

1. Mỗi loại lá cây đóng góp gì cho “ngày hội của màu xanh”?

Lá còi non

Lá sưa

Lá ngoã

Lá cây quế, cây vải, cây dâu da, cây đa, cây chùm bao,...

2. Ngoài màu xanh, rừng xuân còn được miêu tả với những màu sắc nào?
3. Lá sưa và lá ngoã được so sánh với sự vật nào? Cách so sánh ấy có gì thú vị?
4. Vì sao nắng chiếu qua các tầng lá lại tạo nên bầu ánh sáng huyền ảo?
5. Nêu cảm nghĩ của em về rừng xuân được tả trong bài.



Luyện từ và câu

Luyện tập về cách nối các vế trong câu ghép

1. Sử dụng dấu câu hoặc chọn kết từ phù hợp trong khung để ghép mỗi cặp câu đơn sau thành một câu ghép:



hoặc, còn, và, nên, nhưng

- a.
 - Chị Mai nấu cơm, kho cá.
 - Tôi nhặt rau và quét nhà.
- b.
 - Sáng nay, em đến trường.
 - Em sẽ đến thư viện để đọc sách.
- c.
 - Mùa xuân đang về.
 - Các loài hoa đua nhau khoe sắc trong vườn trường.
- d.
 - Luống này là hồng nhưng đỏ thắm.
 - Luống kia là thuốc được rực rỡ.

2. Thay  trong mỗi trường hợp sau bằng một kết từ và vẽ câu phù hợp để tạo thành câu ghép:

- a. Đường vào bản rất xa .
- b. Những cây xoan đã lắm tấm nư .
- c. Hội đua thuyền tổ chức vào thứ Bảy .
- d. Tôi thích những món đồ chơi kết từ lá dừa .

3. Viết 3 – 4 câu về một loài vật em thích, trong đó có ít nhất một câu ghép. Chỉ ra cách nối các vế câu đã sử dụng.



Viết

Viết đoạn mở bài cho bài văn tả người

1. Đọc các đoạn mở bài của mỗi đề bài sau:

a. **Đề bài:** Viết bài văn tả một người thân trong gia đình em.

- 1 Trong nhà, bà nội là người gần gũi với chị em tôi hơn cả.
Hoài Vũ

- 2 Năm nay, cây ổi vườn nhà trở hoa sớm. Nhìn những chùm hoa trắng muốt, ken dày mỗi đầu cành, em lại mong chóng đến hè để được gặp ông nội – người đã trồng cây ổi này để ghi dấu ngày em chào đời.

Theo Nam Nguyễn

b. **Đề bài:** Viết bài văn tả một thầy giáo hoặc cô giáo mà em quý mến.

- 1 “Cô giáo em người xinh xinh, cô hay cười mắt cô long lanh...”. Mỗi khi nghe giai điệu bài hát “Cô giáo em” của nhạc sĩ Trần Kiết Tường, em lại nhớ tới cô Thư – cô giáo dạy em năm lớp Một. Nụ cười tươi tắn và sự ân cần của cô đã đem đến cảm giác ấm áp, thân thương cho chúng em những ngày đầu tới lớp.

Theo Ngân Thương

- 2** Năm học này, lớp 5A của em được thầy Trung chủ nhiệm. Ngay từ lần gặp đầu tiên, chúng em đã rất ấn tượng với giọng nói trầm ấm và khiếu hài hước của thầy.

Theo Phan Thu Trang

2. Xếp các đoạn mở bài ở bài tập 1 vào hai nhóm:

Mở bài trực tiếp

Giới thiệu chung về người chọn tả:

- Tên.
- Mối quan hệ.
- Ấn tượng đặc biệt.
- ?

Mở bài gián tiếp

Sử dụng một trong các cách dưới đây để dẫn vào giới thiệu người chọn tả:

- Liệt kê một số người → giới thiệu người chọn tả.
- Giới thiệu người, vật, việc,... gợi nhớ đến người chọn tả.
- Giới thiệu bài thơ, bài hát,... có nhắc đến người chọn tả.
- ?

3. Viết đoạn mở bài cho bài văn tả một người thân trong gia đình em theo một trong hai cách:

a. Mở bài trực tiếp:

Người chọn tả.

Ấn tượng nổi bật.

?

b. Mở bài gián tiếp:

Người, vật, việc,... có liên quan. → Người chọn tả.

Vận dụng

Ghi lại 3 – 5 từ ngữ dùng để miêu tả lá cây trong bài đọc “Rừng xuân” mà em thích dựa vào gợi ý:

Từ

Nghĩa của từ

Lí do mà em thích

Khởi động

Chia sẻ với bạn về một việc làm thể hiện sự gắn bó của con người với thiên nhiên mà em biết dựa vào gợi ý:

Chăm sóc cây xanh

Chăm sóc, chơi đùa
với loài vật

?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Bầy chim mùa xuân

Tháng Giêng! Tôi nhớ những hạt cây vừa nảy mầm trên mặt đất. Chúng xanh tươi, non nớt, tuy run rẩy yếu đuối nhưng cũng đầy kiêu hãnh. Chúng xuyên qua những vụn đất để trời lên.

Hôm ấy, chúng tôi cùng bố mẹ ra vườn. Tôi vẫn còn bé nên mẹ nói: "Con hãy đi dép vào!". Nhưng tôi xin mẹ cho đi chân đất bởi tôi thích cái cảm giác đất vườn ẩm ướt, mềm mại ôm lấy hai bàn chân thật dịu dàng. Bố tôi là người bỏ xuống đất nhát cuộc đầu tiên còn anh trai tôi thì hát. Anh ấy luôn hát mỗi khi ra vườn. Khu vườn dường như là cả thế giới tuyệt diệu của chúng tôi.



Tôi ngồi thụp xuống dưới gốc cây hồng xiêm rất to và ngắm mấy cái hạt mầm. Gió xuân phảng phất bên tai tôi, trên má tôi. Tôi đã luôn nghĩ rằng mọi cây cối trong vườn, mọi chiếc lá hay mỗi bông hoa, chúng đều biết vui buồn.

Anh tôi chợt dừng hát, ngồi xuống bên cạnh tôi và thì thào:

– Này, anh vừa nhìn thấy đàn chim “Mùa Xuân” đấy.

Tôi quay phắt sang:

– Thật ư?

Một tay anh đưa lên miệng, tay kia anh chỉ cho tôi thấy. Ôi chao, đúng là một đàn đến hàng trăm con, loài chim mà chúng tôi đặt tên là “Mùa Xuân”. Bởi vì chúng chỉ trở về vào mùa xuân, làm tổ khắp vườn và rồi sẽ bay đi khi những tia nắng đầu tiên của mùa hè chiếu xuống. Chúng có màu đỏ. Tất cả chúng đều có màu đỏ. Chúng đậu trên những vòm cây như quả chín.

Tôi nhìn thấy bố vẫy tay và chúng tôi rón rén trở về nhà, nhường cả khu vườn đang đậm chồi mướt mát cho bầy chim ấy.

Đỗ Bích Thuý

- ?
1. Tháng Giêng gợi cho nhân vật tôi nhớ về điều gì?
 2. Tìm những chi tiết cho thấy sự gắn bó của mọi người trong gia đình nhân vật tôi với khu vườn.
 3. Bầy chim mùa xuân được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
 4. Qua hai đoạn văn cuối bài, em cảm nhận được tình cảm của gia đình nhân vật tôi dành cho bầy chim như thế nào? Vì sao?
 5. Nói 2 – 3 câu về vẻ đẹp của khu vườn khi bầy chim mùa xuân trở về.



Tưởng tượng, viết 3 – 4 câu kể về hoạt động của bầy chim “Mùa Xuân” khi trở về khu vườn.



Luyện từ và câu

Luyện tập về cách nối các vế trong câu ghép

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Đồi cát trước nhà tôi là một rừng phi lao nhỏ. Vì cậu tôi mới trồng được vài năm nên những cây phi lao chỉ cao hơn đầu người một chút. Tuy ngọn cây chưa cao lắm nhưng lá kim đã ra xum xuê. Mỗi khi có gió, cả rừng phi lao lại rì rào, rì rào.

Theo Phan Phùng Duy

- Tìm câu ghép.
- Xác định chủ ngữ – vị ngữ của từng câu ghép.
- Các vế trong câu ghép được nối với nhau bằng cách nào?
- Có thể tách mỗi vế câu trong từng câu ghép tìm được thành câu đơn không? Vì sao?

2. Thay trong mỗi trường hợp sau bằng một vế câu phù hợp để tạo thành câu ghép:

- Mặc dù mưa rất lớn nhưng .
- Nhờ rừng nguyên sinh được bảo vệ nên .
- Tuy  nhưng cành lá đã sum sê, xanh biếc.
- Vì  nên hàng cây bạch đàn lớn nhanh trông thấy.

3. Viết đoạn văn (từ 3 đến 4 câu) giới thiệu về một loài chim mà em thích, trong đó có ít nhất một câu ghép, các vế câu được nối với nhau bằng một cặp kết từ.



Viết

Viết đoạn văn cho bài văn tả người

1. Đọc các đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

a. Bé Bông thật dễ thương. Khuôn mặt em bầu bĩnh, hai má phúng phính, căng mọng khiến ai nhìn cũng muốn nựng. Đôi mắt tròn xoe, lúc nào cũng long lanh. Môi em đỏ hồng, chúm chím như nụ hoa đào. Mái tóc mềm, đen nhánh được tết thành hai bím nhỏ, lắc lư theo nhịp bước. Nhờ làn da trắng hồng, Bông chẳng khác gì một em búp bê.

Lâm Anh

- Tác giả tả những đặc điểm nào của bé Bông?
- Mỗi đặc điểm ấy được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
- Câu mở đầu và câu cuối của đoạn văn nói về điều gì?



b. Bà tôi ngồi cạnh tôi, chải đầu. Tóc bà đen và dày kì lạ, phủ kín cả hai vai, xoã xuống ngực, xuống đầu gối. Một tay khẽ nâng mớ tóc lên và ướm trên tay, bà đưa một cách khó khăn chiếc lược thưa bằng gỗ vào mớ tóc dày. Giọng bà trầm bổng, ngân nga như tiếng chuông. Nó khắc sâu vào trí nhớ tôi dễ dàng, và như những đoá hoa, cũng dịu dàng, rực rỡ, đầy nhựa sống. Khi bà mỉm cười, hai con ngươi đen sẫm nở ra, long lanh, dịu hiền khó tả, đôi mắt ánh lên những tia sáng ấm áp, tươi vui. Mặc dù trên đôi má ngăm ngăm đã có nhiều nếp nhăn, khuôn mặt của bà tôi hình như vẫn tươi trẻ.

Theo Mác-xim Go-rơ-ki



- Tác giả quan sát được những đặc điểm ngoại hình nào của bà khi bà chải tóc và khi bà cười? Mỗi đặc điểm ấy được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
- Giọng nói của bà được miêu tả bằng những từ ngữ nào?
- Tình cảm, cảm xúc của tác giả dành cho bà của mình thể hiện qua lời tả như thế nào?
- Qua đoạn văn, em học được những gì về cách viết bài văn tả người?

2. Viết đoạn văn tả đặc điểm ngoại hình hoặc tính tình, hoạt động của một người thân trong gia đình em.

Lưu ý:

- Nếu viết đoạn văn tả ngoại hình, em cần chọn tả những đặc điểm nổi bật làm nên nét riêng của người thân.
- Nếu viết đoạn văn tả tính tình, hoạt động, em cần chọn tả đặc điểm thể hiện tình cảm, sự quan tâm, gắn bó của người thân đối với em.
- Sử dụng từ ngữ thể hiện tình cảm, cảm xúc giữa em và người thân.

3. Đọc lại, chỉnh sửa và hoàn thiện đoạn văn đã viết:

Sắp xếp ý

Dùng từ

Viết câu

Chính tả

?

Vận dụng

1. Tìm một thành ngữ phù hợp với nội dung bài đọc “Bầy chim mùa xuân”.
2. Nêu cách hiểu của em về thành ngữ tìm được.

Khởi động

Trao đổi với bạn: Vì sao cần bảo tồn động vật, thực vật?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Thiên đường của các loài động vật hoang dã



Khu Bảo tồn Hi-ơ-lơ-vin ở nước Úc được thiết kế dành riêng cho động vật bản địa. Với diện tích hơn 30 héc-ta, động vật ở đây được sống trong môi trường rộng lớn và tươi xanh không khác tự nhiên.

Thiên đường rừng rậm này có hơn 200 loài động vật hoang dã của Úc như gấu túi, kangaroo, thú mỏ vịt, chó đốm, gấu túi mũi trần, đà điểu,...

Tại đây còn có Trung tâm Sức khỏe Động vật hoang dã – nơi chăm sóc những con thú bị bệnh, bị thương hoặc mồ côi. Mỗi năm, đội ngũ chuyên gia, bác sĩ thú y và y tá của bệnh viện động vật đã chăm sóc cho hơn 1 500 cá thể động vật bản địa. Những người yêu động vật có thể ghé thăm một số “bệnh nhân” đang hồi phục, xem bác sĩ thú y làm việc hoặc tận tình chữa trị cho những con vật bị ốm hay bị thương.

Đến đây, du khách có dịp chiêm ngưỡng loài chim săn mồi sải cánh trên bầu trời, ngắm dáng vẻ đáng yêu của loài gấu túi đu ngủ trên cành cây,... Cũng ở đây, du khách còn được xem các chú vẹt phô diễn bộ lông lộng lẫy trong chương trình biểu diễn “Linh hồn của bầu trời” nổi tiếng hay chơi đùa cùng loài thú mỏ vịt duy nhất trên thế giới.

Nguyễn Hoài Linh tổng hợp



Động vật bản địa: chỉ các loài động vật xuất hiện và phát triển tự nhiên ở một địa phương, không có sự can thiệp của con người.

- ?
1. Tìm những chi tiết cho thấy Khu Bảo tồn Hi-ơ-lơ-vin có quy mô lớn.
 2. Đến khu bảo tồn, du khách và những người yêu động vật được trải nghiệm những gì?
 3. Xác định ý chính của mỗi đoạn trong bài.
 4. Bày tỏ suy nghĩ của em về cách con người ứng xử với các loài động vật ở khu bảo tồn:

Động vật nói chung.

Những con thú bị bệnh,
bị thương hoặc mồ côi.

5. Nếu được đến thăm Khu Bảo tồn Hi-ơ-lơ-vin hoặc các khu bảo tồn động vật hoang dã khác, em sẽ làm gì? Vì sao?



Nói và nghe

Trao đổi ý kiến với người thân Trồng và chăm sóc cây cối, vật nuôi

Em có nguyện vọng trồng cây hoặc nuôi một con vật trong nhà. Trước khi xin phép bố mẹ, em muốn trao đổi với anh hoặc chị để anh hoặc chị ủng hộ nguyện vọng của em.

Cùng bạn đóng vai để trao đổi về tình huống trên dựa vào gợi ý:

1. Xác định mục đích trao đổi:

- a. Làm cho anh hoặc chị hiểu rõ mục đích của mình.
- b. Giải đáp các thắc mắc, khó khăn mà anh hoặc chị đặt ra.

2. Dự đoán những khó khăn mà anh hoặc chị đặt ra để có hướng giải đáp:

Nhà nhỏ, không phù hợp để có thêm vật nuôi hoặc cây trồng.

Khi em đi học sẽ không có ai giúp chăm sóc vật nuôi hoặc cây trồng.

Chăm sóc vật nuôi hoặc cây cối sẽ ảnh hưởng đến thời gian học bài, làm việc nhà,...

?





Viết

Viết đoạn kết bài cho bài văn tả người

1. Đọc các đoạn kết bài của mỗi đề bài sau:

a. **Đề bài:** Viết bài văn tả một người thân trong gia đình em.

- 1 Chúng em luôn yêu quý và biết ơn ông.
Nam Nguyễn

- 2 Tuổi thơ của chúng tôi thật ngọt ngào và nhiều màu sắc vì luôn có bà ở bên. Có lẽ, những món ăn và câu chuyện của bà sẽ theo chị em tôi mãi đến sau này.
Hoài Vũ

b. **Đề bài:** Viết bài văn tả một thầy giáo hoặc cô giáo mà em quý mến.

- 1 Năm học trôi qua thật nhanh. Thế là chúng em đã sắp phải chia tay thầy, chia tay mái trường và tập thể lớp 5A thân thương. Hành trang cho chặng đường mới của chúng em có cả những bài học, những nụ cười và niềm tin của thầy kính yêu.
Theo Phan Thu Trang

- 2 Em luôn yêu quý và biết ơn cô Thư – người mẹ thứ hai của em.
Theo Ngân Thương

2. Xếp các đoạn kết bài ở bài tập 1 vào hai nhóm:

Kết bài không mở rộng

Nêu tình cảm, cảm xúc về người được tả.

Kết bài mở rộng

Sau khi nêu tình cảm, cảm xúc về người được tả, có thể thêm các nội dung:

- Liên hệ đến người, vật, việc,... có liên quan.
- ?

3. Viết đoạn kết bài cho bài văn tả một người thân trong gia đình em theo một trong hai cách.

4. Cùng bạn trao đổi để chỉnh sửa, hoàn thiện đoạn kết bài đã viết.

Vận dụng

Viết ba điều **nên làm** và ba điều **không nên làm** khi đến những khu bảo tồn động vật, thực vật.

Khởi động

Tìm từ ngữ miêu tả cây lộc vùng được vẽ trong bức tranh minh hoạ bài đọc dựa vào gợi ý:

Gốc

Thân

Cành, lá

Hoa

?

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Lộc vùng mùa xuân

Ngỡ cùng tuổi với sương mù
Xanh vườn từ thuở hoang vu đất này
Gốc nhoài chín nhánh rồng bay
Sông xa hát đỏ từng dây lộc vùng.

Trải bao giông gió bão bùng
Cây cùng lịch sử soi chung mặt hồ
Tán nhoà trong bóng vua xưa
Dáng nghiêng kính cẩn như vừa trả gươm.

Dây hoa thả những chuỗi cườm
Gốc rêu trầm tích ngùi thơm sẽ sàng
Trường đầu mưa nắng, cũ càng
Sắc hoa vẫn toả rỡ ràng sớm nay.

Hứng chùm bông phấn bay bay
Lắng nghe hoài niệm đông đầy tuổi thơ
Gió vừa nhắc chuyện ngày xưa
Hồ Gươm dào dạt hoa mưa lộc vùng.

Trương Nam Hương

Lộc vừng: cây thân gỗ, sống lâu năm, hoa màu đỏ, kết thành chùm buông xuống.

- ?
1. Khổ thơ đầu giới thiệu những gì đặc biệt về cây lộc vừng ở Hồ Gươm?
 2. Câu thơ sau gợi nhắc đến câu chuyện nào?
Tán nhòa trong bóng vua xưa
Dáng nghiêng kính cẩn như vừa trả gương.
 3. Hoa lộc vừng được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
 4. Em thích khổ thơ nào trong bài? Vì sao?

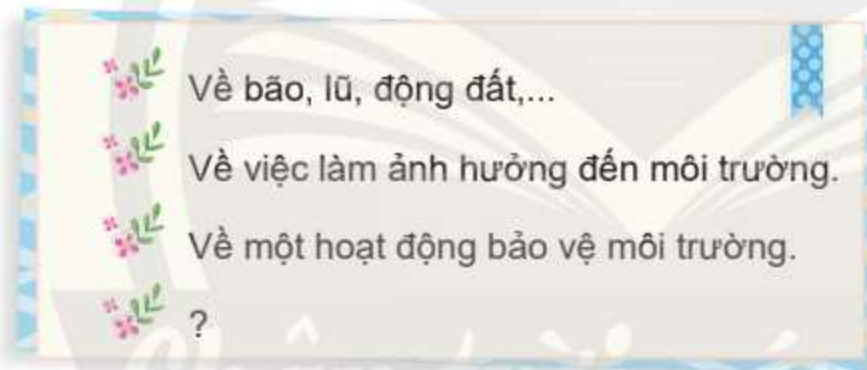
★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm *Giữ mãi màu xanh*

(a) Tìm đọc bản tin:

Gợi ý:



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*:



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bản tin đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Hình thức trình bày bản tin.
- ?

- d. Thi “Phát thanh viên nhí”: Đọc và bày tỏ suy nghĩ sau khi đọc bản tin.
e. Ghi chép những thông tin chính về một bản tin được bạn chia sẻ.



Luyện từ và câu

Luyện tập về cách nối các vế trong câu ghép

1. Đọc các câu ghép sau và thực hiện yêu cầu:

- a. Trời càng rét, thông càng xanh.

Ma Văn Kháng

- b. Thuyền chưa cập bến, dân làng đã ủa ra đón.

Minh Tâm

- c. Mặt trời vừa lên, nắng đã lấp lánh trên những con sóng.

Hồng Hoa

- d. Tàu chạy đến đâu, đàn cá heo bơi theo đến đó.

Hữu Long

- Xác định các vế câu của mỗi câu ghép.
- Chỉ ra cặp từ hô ứng được sử dụng để nối các vế câu trong mỗi câu.

2. Chọn cặp từ hô ứng phù hợp trong khung thay cho hai trong mỗi câu sau:

... vừa ... đã ...

... càng ... càng ...

... bao nhiêu ... bấy nhiêu

... đâu ... đó

- a. Trời  về chiều, nắng  sầm lại.
b. Trời nắng gắt , muối khô nhanh .
c. Gió thổi về , mây dạt về hướng .
d. Trời  rạng sáng, bà con  ra đồng gặt lúa.

3. Đặt 1 – 2 câu cho mỗi trường hợp sau:

- a. Câu có sử dụng cặp từ hô ứng “... càng ... càng ...” để nói về sự thay đổi của cảnh vật vào một buổi trong ngày.
b. Câu có sử dụng cặp từ hô ứng “... vừa ... đã ...” để nói về sự thay đổi của cảnh vật vào một mùa trong năm.



Viết

Viết bài văn tả người

(Bài viết số 1)

Đề bài: Viết bài văn tả một người thân trong gia đình em.

1. Viết bài văn dựa vào dàn ý đã lập ở bài tập 1 trang 20, 21.

Lưu ý:

Mở bài

Chọn một trong hai cách:

Mở bài trực tiếp

Mở bài gián tiếp



Thân bài

Tả người thân theo một trình tự hợp lí:

1. Chọn tả một vài đặc điểm nổi bật về ngoại hình của người thân:

Khuôn mặt

Mái tóc

Dáng đi

?

2. Chọn tả một vài đặc điểm nổi bật về tính tình, hoạt động thể hiện sự gắn bó với em:

Làm vườn

Đọc sách

Nấu cơm

?

– Sử dụng từ ngữ chỉ hình dáng, màu sắc, hoạt động, tính tình,...

– Sử dụng biện pháp so sánh.

Kết bài

Chọn một trong hai cách:

Kết bài không mở rộng

Kết bài mở rộng

2. Đọc lại, chỉnh sửa và hoàn thiện bài đã viết.

Vận dụng

Chia sẻ với người thân một vài thông tin thú vị về cây lộc vừng chín gốc ở Hồ Gươm.

Khởi động

Chia sẻ với bạn về việc trồng và chăm sóc cây ở trường hoặc ở nhà em.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Dưới những tán xanh

Năm 2010, Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam đã khởi xướng việc tuyển chọn, công nhận Cây di sản Việt Nam. Các cây gỗ lớn (trên 100 năm tuổi đối với cây trồng và trên 200 năm tuổi đối với cây tự nhiên) hoặc có giá trị về cảnh quan, môi trường, khoa học, văn hoá, lịch sử,... được công nhận là cây di sản. Đến nay, có tới 6 000 cây di sản được ghi nhận ở mọi miền.

Năm 2013, Giàn Gừa nguyên sinh hơn 150 năm tuổi ở ấp Nhơn Khánh, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ được ghi nhận là cây di sản đầu tiên ở Đồng bằng sông Cửu Long. Giàn Gừa cao khoảng 15 mét, tán lá vươn rộng ra một vùng mênh mông xanh mát, đan quện xoắn xuýt như một tấm lưới khổng lồ. Bộ rễ chằng chịt, giăng đầy trên mặt đất, trông như những con rắn. Hình dáng của giàn cây tạo nên một bức tranh vô cùng độc đáo, hoang sơ và huyền bí.



Những năm chiến tranh tàn phá, Giàn Gừa chỉ còn lại 2 740 mét vuông. Đến nay, do được bảo tồn, diện tích Giàn Gừa đã lên tới 4 000 mét vuông.

Theo thời gian, những cành gừa in hằn vết tích chiến tranh vẫn đâm chồi, vươn mình toả rợp bóng mát, những tán xanh vẫn rì rào khúc hát mến thương.

Ngân Thương tổng hợp

- **Gừa** (si): loài cây thân gỗ, có rễ mọc ra từ thân và các cành trên cao.
• **Nguyên sinh**: (rừng) mọc tự nhiên từ thời xa xưa, chưa hề bị chặt phá.

- ?
1. Cây di sản Việt Nam được tuyển chọn, công nhận theo tiêu chí nào?
 2. Tìm những chi tiết cho thấy Giàn Gừa rất lớn và rất đẹp.
 3. Việc bảo tồn Giàn Gừa đã đem lại hiệu quả như thế nào?
 4. Hình ảnh "những cành gừa in hằn vết tích chiến tranh vẫn đâm chồi, vươn mình toả rợp bóng mát, những tán xanh vẫn rì rào khúc hát mến thương." gửi gắm thông điệp gì?
 5. Theo em, thiếu nhi Việt Nam có thể đóng góp những gì trong hành trình bảo vệ cây di sản?



Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ Môi trường

1. Chọn lời giải nghĩa ở cột B phù hợp với mỗi từ ở cột A:

A

B

môi trường

vùng biển tập trung nhiều hải sản, thuận tiện cho việc đánh bắt cá

ngư trường

nơi tiến hành việc xây dựng hoặc khai thác, có tập trung người và phương tiện

lâm trường

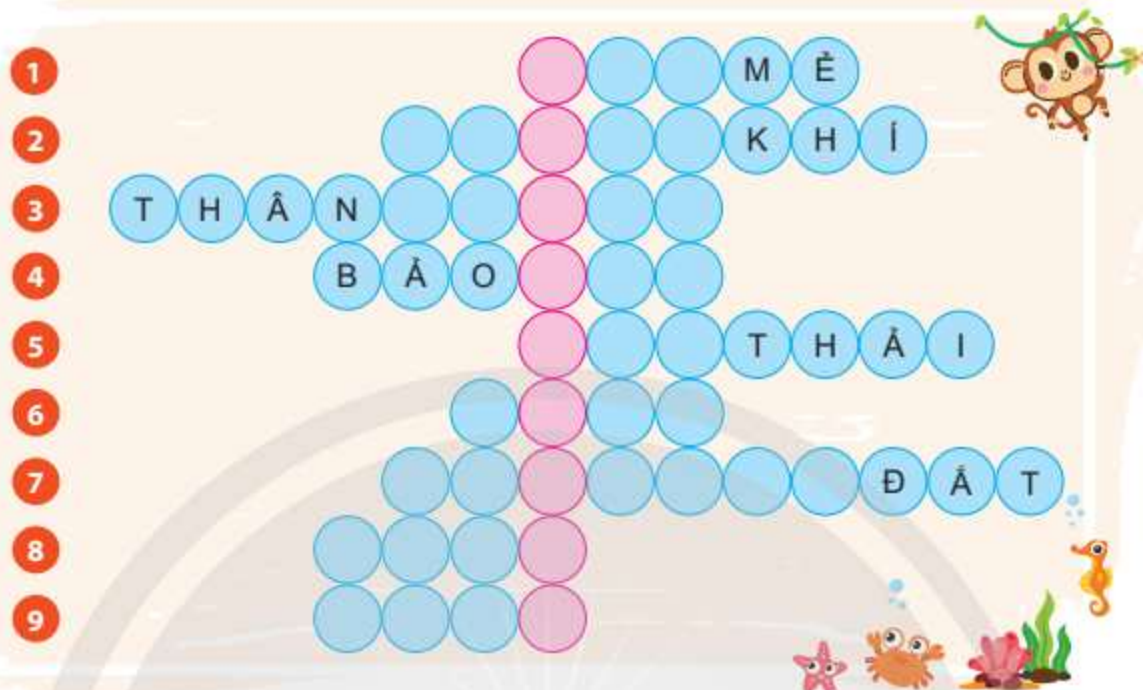
không gian sống của con người và sinh vật

công trường

nơi chuyên khai thác, sản xuất và trồng rừng

2. Thực hiện yêu cầu:

a. Giải ô chữ:



- 1 Cảm giác dễ chịu khi ở nơi có nhiều cây xanh.
- 2 Hỗn hợp khí bao quanh Trái Đất, cần thiết cho sự sống.
- 3 Một cách ứng xử của con người với môi trường.
- 4 Hoạt động của con người nhằm duy trì sự sống cho các loài động vật, thực vật có nguy cơ bị tuyệt chủng.
- 5 Những thứ con người vứt bỏ, gây ảnh hưởng xấu đến sự sống.
- 6 Chất lỏng không màu, không mùi, rất cần thiết cho sự sống.
- 7 Sự kiện tắt đèn điện và các thiết bị điện không ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt trong vòng 60 phút.
- 8 Vùng nước mặn rộng lớn trên bề mặt Trái Đất.
- 9 Dòng nước tự nhiên tương đối lớn, chảy thường xuyên trên bề mặt Trái Đất.

b. Đặt câu với từ tìm được ở hàng dọc.

3. Kể tên 3 – 4 việc làm:

- a. Góp phần bảo vệ môi trường.
- b. Gây ảnh hưởng xấu đến môi trường.

4. Viết đoạn văn (từ 3 đến 4 câu) kể về một việc làm của em hoặc bạn bè để góp phần bảo vệ cây xanh.



Luyện tập quan sát, tìm ý cho bài văn tả người

1. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi:

Hạng A Cháng

A Cháng đẹp người thật. Mười tám tuổi, ngực nở vòng cung, da đỏ như lim, bắp tay bắp chân rắn như trắc, như gụ. Vóc cao, vai rộng, người đứng thẳng như cái cột đá trời trồng.

Nhưng phải nhìn Hạng A Cháng cày mới thấy hết vẻ đẹp của anh. Tới nương, A Cháng mắc cày xong, quát một tiếng “Mông!” và bây giờ chỉ còn chăm chăm vào công việc.

Hai tay A Cháng nắm đốc cày, mắt nhìn thể ruộng, nhìn đường cày, thân mình nhoài thành một đường cong mềm mại, khi qua trái, lúc tạt phải theo đường cày uốn vòng theo hình ruộng bậc thang như một mảnh trăng lưỡi liềm. Lại có lúc được sà cày thẳng, người anh như rạp hẳn xuống, đôi chân xoải dài hoặc bậm những bước ngắn, gấp gáp...

Sức lực tràn trề của A Cháng là niềm tự hào của dòng họ Hạng, một dòng họ Mông đang định cư ở chân núi Tơ Bo.

Theo Ma Văn Kháng



- **Mông** (tiếng Mông): đi.
- **Sà cày**: đường cày.

- a. Ở đoạn đầu, tác giả tả ngoại hình của Hạng A Cháng bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
- b. Khi cày ruộng, động tác và hình dáng của A Cháng có gì đáng chú ý?
- c. Những hình ảnh so sánh trong bài văn có tác dụng gì đối với việc tả ngoại hình và hoạt động của Hạng A Cháng?

2. Quan sát một người lao động vào lúc người đó đang làm việc và ghi lại những điều em quan sát được.



Gợi ý:

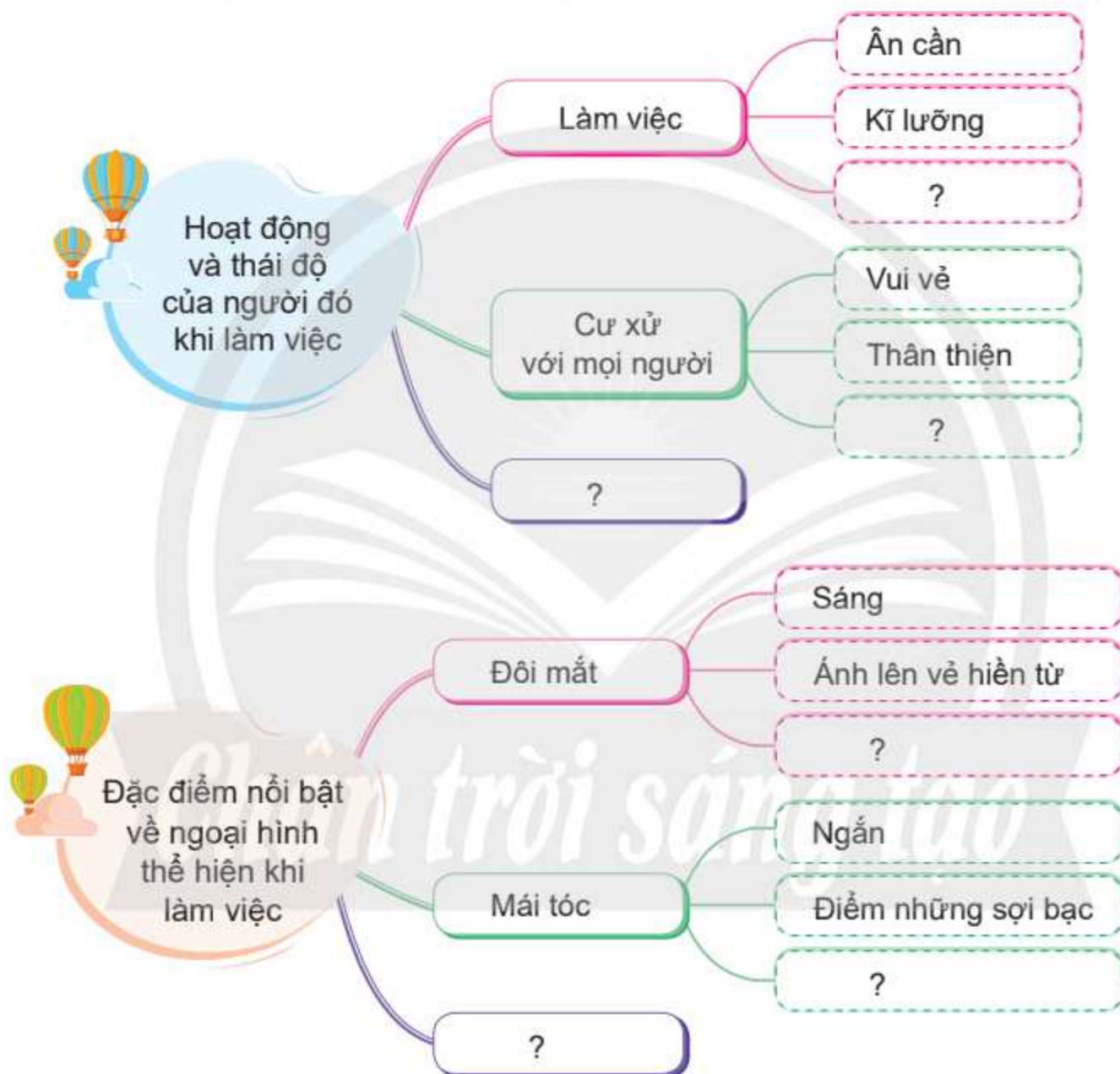
a. Người lao động mà em chọn quan sát là ai?

Một người làm việc
ở trường (lao công, bảo vệ,...).

Một người mà em có dịp
tiếp xúc (công an, bác sĩ,...).

?

b. Trong khi làm việc, ngoại hình, thái độ,... của người đó có gì đáng chú ý?



Vận dụng

1. Sưu tầm tranh, ảnh và tìm hiểu thông tin về 1 – 2 Cây di sản Việt Nam.
2. Ghi lại những thông tin chính về một cây di sản mà em đã tìm hiểu.

ĐẤT NƯỚC NGÀN NĂM

Tuần
23

Bài
1

Sự tích con Rồng cháu Tiên

Khởi động

Cùng bạn trao đổi:

- Câu ca dao dưới đây nhắc đến lễ hội nào?
- Lễ hội đó được tổ chức ở đâu và nhằm mục đích gì?

Tháng Ba nô nức hội đền,
Nhớ ngày giỗ Tổ bốn nghìn năm nay.

Ca dao

Khám phá và luyện tập



Đọc

Sự tích con Rồng cháu Tiên

Ngày xưa, ở miền đất Lạc Việt có một vị thần tên là Lạc Long Quân. Thần mình rồng, thường ở dưới nước, thỉnh thoảng lên sống trên cạn, sức khỏe vô địch, có nhiều phép lạ. Bấy giờ, ở vùng núi cao có nàng Âu Cơ xinh đẹp tuyệt trần, nghe vùng đất Lạc Việt có nhiều hoa thơm cỏ lạ bèn tìm đến thăm. Hai người gặp nhau, kết thành vợ chồng.

Ít lâu sau, Âu Cơ có mang. Đến kì sinh, chuyện thật lạ, nàng sinh ra cái bọc trăm trứng. Trăm trứng nở ra một trăm người con hồng hào, đẹp đẽ lạ thường. Đàn con lớn nhanh như thổi, mặt mũi khôi ngô, khỏe mạnh như thần.



Sống với nhau được ít lâu, Lạc Long Quân bàn với vợ:

– Ta vốn nòi rồng ở miền nước thẳm, nàng là dòng tiên ở chốn non cao. Kẻ trên cạn, người dưới nước, tập quán khác nhau, khó mà ở cùng nhau lâu dài được. Nay ta đem năm mươi con xuống biển, nàng đưa năm mươi con lên núi, chia nhau cai quản các phương, khi có việc thì giúp đỡ lẫn nhau, đừng quên lời hẹn.

Một trăm người con của Lạc Long Quân và Âu Cơ sau này trở thành tổ tiên của người Việt. Người con trưởng theo Âu Cơ được tôn lên làm vua, lấy hiệu là Hùng Vương, đóng đô ở đất Phong Châu, đặt tên nước là Văn Lang. Con trai vua gọi là Lang, con gái vua gọi là Mị Nương; khi cha mất thì ngôi được truyền cho con trưởng, mười mấy đời truyền nối ngôi vua đều lấy hiệu là Hùng Vương, không hề thay đổi.

Cũng bởi sự tích này mà về sau, người Việt ta thường tự hào xưng là con Rồng cháu Tiên và thân mật gọi nhau là đồng bào.

Theo Nguyễn Đồng Chi



- **Lạc Việt:** vùng đất nay thuộc các tỉnh phía bắc của nước ta.
- **Phong Châu:** tên một vùng đất nay thuộc tỉnh Phú Thọ.
- **Văn Lang:** nhà nước đầu tiên trong lịch sử nước ta.

?

1. Tìm trong đoạn đầu những chi tiết nói về vẻ đẹp và tài năng của Lạc Long Quân và Âu Cơ.
2. Mỗi chi tiết sau nhằm giải thích điều gì?

Âu Cơ sinh ra một bọc trăm trứng.

Lạc Long Quân và Âu Cơ dẫn các con chia nhau cai quản các phương.

3. Kể tóm tắt câu chuyện.



4. Theo em, người xưa muốn nhắn nhủ điều gì qua câu chuyện?



Thi tìm những câu tục ngữ, ca dao nói về tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái của dân tộc ta.



Luyện từ và câu

Luyện tập về câu ghép

1. Ghép hai câu đơn trong mỗi trường hợp sau thành một câu ghép bằng một trong ba cách:

Dùng dấu phẩy



Dùng kết từ



Dùng cặp kết từ



- a. Mùa xuân đến. Hoa mơ nở trắng rừng.
- b. Biển động. Tàu thuyền nhanh chóng tìm nơi trú ẩn.
- c. Hạt cải được gieo xuống. Đất phù sa và mưa xuân giúp chúng nảy mầm nhanh.

2. Dựa vào nội dung bài đọc “Sự tích con Rồng cháu Tiên”, đặt một câu ghép theo mỗi yêu cầu sau:

- a. Giới thiệu về Âu Cơ và Lạc Long Quân, trong đó các vế câu ghép được nối với nhau bằng kết từ.
- b. Giải thích lí do người Việt ta thường tự hào xưng là “con Rồng cháu Tiên”, trong đó các vế câu ghép được nối với nhau bằng cặp kết từ.

3. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) giới thiệu về một di tích lịch sử mà em biết, trong đó có ít nhất một câu ghép.



Chùa Một Cột
(Thủ đô Hà Nội)



Tháp Chăm Pô Klông Ga-rai
(tỉnh Ninh Thuận)



Khu di tích Đồng Khởi
(tỉnh Bến Tre)



Viết

Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả người

Đề bài: Viết bài văn tả một người lao động đang làm việc.

1. Lập dàn ý cho bài văn dựa vào kết quả bài tập 2 trang 40, 41 và các gợi ý:

Mở
bài

Giới thiệu người định tả:

Tên

Ấn tượng nổi bật

?



Thân
bài

Cách 1:

– Tả một vài đặc điểm nổi bật về ngoại hình:

Khuôn mặt

Đôi mắt

Vàng trán

?

– Tả những điểm nổi bật về hoạt động, tính tình của người đó thể hiện qua công việc:

+ Những việc làm cụ thể.

+ Thái độ khi làm việc và kết quả công việc.

+ Cách ứng xử với đồng nghiệp và những người khác.

+ ?

– ?

Cách 2:

Tả một vài hoạt động tiêu biểu, qua đó làm nổi bật đặc điểm ngoại hình, tính cách:



Kết bài

- Tình cảm, cảm xúc của em đối với người đó.
- Những điều em học được từ người đó.

2. Chia sẻ trong nhóm, thêm vào dàn ý đã lập:

Từ ngữ tả ngoại hình, tính cách,...

Hình ảnh so sánh.

Từ ngữ thể hiện tình cảm, thái độ.

?

Vận dụng

Kể về một việc làm thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái mà em biết.



Khởi động

Trao đổi với bạn:

- Cách giới thiệu các sự vật trong câu thơ sau có gì thú vị?

Cửa sổ là mắt của nhà
Ô tô có mắt đèn pha soi đường.
Nguyễn Như Mai

- Theo em, “mắt của biển” là gì?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Những con mắt của biển

Việt Nam có hơn 90 ngọn hải đăng được ví như những người bạn đường tin cậy trên khắp các hải trình trải dài đất nước. Những ngọn hải đăng có chức năng chính là đánh dấu các đường bờ biển hay bãi cạn nguy hiểm, dẫn lối đưa tàu thuyền vào bến đỗ an toàn. Với du khách, vẻ đẹp hay những câu chuyện lịch sử, văn hoá của những ngọn hải đăng sừng sững giữa biển trời luôn là điều hấp dẫn, khơi gợi sự khám phá.

Hải đăng Đại Lãnh hay còn gọi là hải đăng Mũi Điện nằm ở huyện Đông Hoà, tỉnh Phú Yên. Đây là một trong hai điểm đón bình minh đầu tiên trên đất liền ở lãnh thổ Việt Nam.



Hải đăng Đại Lãnh



Hải đăng Kê Gà

Hải đăng Kê Gà nằm ở mũi Kê Gà, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Ngọn hải đăng này được khánh thành năm 1899, được ghi nhận là ngọn hải đăng cao nhất Việt Nam.

Hải đăng Vũng Tàu trên đỉnh núi Tao Phùng ở thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được ghi nhận là một trong những ngọn hải đăng cổ kính nhất Việt Nam và Đông Nam Á. Lịch sử ghi lại công trình này được xây dựng từ năm 1862.



Hải đăng Vũng Tàu

Theo Nguyễn Quang Ngọc

- **Hải trình:** chuyến đi dài, xa trên biển.
- **Bãi cạn:** vùng biển có đá ngầm, cát,... nguy hiểm cho tàu thuyền.
- **Huyện Đông Hoà:** nay là thị xã Đông Hoà.

1. Những ngọn hải đăng giúp ích gì cho người đi biển?
2. Vì sao những ngọn hải đăng có sức hấp dẫn, khơi gợi sự khám phá của du khách?
3. Bài đọc giới thiệu những thông tin gì về mỗi ngọn hải đăng?

Hải đăng Đại Lãnh



Hải đăng Kê Gà



Hải đăng Vũng Tàu



4. Em ấn tượng nhất với ngọn hải đăng nào? Vì sao?



Nói và nghe

Giới thiệu về một nét đẹp truyền thống

1. Chia sẻ với bạn về một lễ hội, một món ăn hoặc một trang phục,... truyền thống của Việt Nam mà em ấn tượng.

Gợi ý:

- a. Em ấn tượng với lễ hội, trang phục, món ăn,... nào của nước ta?
- b. Vì sao em ấn tượng với lễ hội, trang phục, món ăn,... đó?



- 2.** Dựa vào bài tập 1, đóng vai hướng dẫn viên, giới thiệu về một lễ hội, một món ăn hoặc một trang phục,... truyền thống của Việt Nam với du khách nước ngoài.

Lưu ý:

- Tập trung giới thiệu những đặc điểm chính, nổi bật.
- Thái độ gần gũi, thân thiện, thể hiện niềm tự hào.
- Sử dụng tranh, ảnh, vật thật,... để nội dung giới thiệu thêm sinh động.

- 3.** Ghi lại những điều em ấn tượng về một lễ hội, một món ăn hoặc một trang phục,... được nghe giới thiệu.



Viết

Trả bài văn tả người

(Bài viết số 1)

Đề bài: Viết bài văn tả một người thân trong gia đình em.

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn.
2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài đã viết:

Cấu tạo.

Chọn lọc chi tiết.

Sử dụng từ ngữ, hình ảnh.

?

3. Đọc bài viết của bạn và trao đổi với bạn:

a. Những điều em học được ở bài viết của bạn:

Mở bài

- Giới thiệu được ấn tượng đẹp về người thân.
- ?

Thân bài

- Chọn lọc đặc điểm ngoại hình nổi bật và hoạt động tiêu biểu.
- Lựa chọn từ ngữ, hình ảnh.
- Trình tự miêu tả hợp lí.
- ?



Kết bài

- Thể hiện cảm xúc chân thật, tự nhiên.
- ?

b. Những nội dung có thể điều chỉnh để bài viết hay hơn:

Thay thế từ ngữ, hình ảnh.

Sử dụng biện pháp so sánh.

?

4. Dựa vào kết quả bài tập 3, viết lại một đoạn trong bài đã viết cho hay hơn.

Vận dụng

1. Tìm hiểu thông tin về một ngọn hải đăng ở Việt Nam.
2. Đóng vai, giới thiệu với du khách về ngọn hải đăng vừa tìm hiểu.



Khởi động

Chia sẻ 2 – 3 điều mà em biết về Thủ đô Hà Nội dựa vào gợi ý:

Danh lam thắng cảnh

Di tích lịch sử

?

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Ngàn lời sử xanh

Mưa vừa gieo hạt đầy cây
Chồi non mở mắt chờ ngày lên xanh
Phố phường như một bức tranh
Bao nhiêu hương sắc xây thành mùa xuân.

Bạn ơi! Phố đã ngàn năm
Vẫn luôn tươi thắm trong ngàn vườn xa
Con đường tươi thắm mùa hoa
Nâng niu từng bước chân ta đến trường.

Sáng bừng trang sách yêu thương
Soi lên biếc cả mặt gương Tây Hồ
Trời xanh Tháp Bút đề thơ
Chuông chùa Trấn Vũ đến giờ còn vang.

Tìm về giữa phố Hàng Ngang
Bác Hồ viết bản sử vàng nước ta
Tự do, độc lập muôn nhà
Mùa thu lồng lộng cờ hoa Ba Đình.



Xuân về trên khắp phố mình
 Nắng đem áo mới, đẹp xinh rạng ngời
 Bạn bè sánh bước dạo chơi
 Cùng nghe phố kể ngàn lời sử xanh.

Lữ Mai



Hàng Ngang: tên một con phố ở Hà Nội.

- ?
1. Con phố sau cơn mưa mùa xuân có gì đẹp?
 2. "Trang sách yêu thương" nhắc đến những địa danh nào? Mỗi địa danh đó được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
 3. Khổ thơ 4 gợi cho em nhớ đến những sự kiện lịch sử nào?
 4. Hình ảnh phố phường được tả trong khổ thơ cuối gợi cho em suy nghĩ, cảm xúc gì?

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ đề Đất nước ngàn năm

(a) Tìm đọc bài thơ, bài ca dao hoặc lời bài hát:

Gợi ý:

Về lịch sử dựng nước và giữ nước

- Qua Thập Thình
 Nguyễn Bùi Vợi
- Khúc hát ru những em bé lớn trên
 lưng mẹ
 Nguyễn Khoa Điềm

Về cảnh đẹp của đất nước

- Đất nước
 Nguyễn Đình Thi
- Cao Bằng
 Trúc Thông

Về truyền thống văn hoá của dân tộc

- Xuân về Y Tý
 Hoài Khánh
- Trước cổng trời
 Nguyễn Đình Ảnh



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*:



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bài thơ, bài ca dao hoặc lời bài hát đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá em thích.
- ?

d. Thi “Nghệ sĩ nhí”: Đọc và chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em về bài thơ, bài ca dao hoặc lời bài hát.

e. Ghi chép những điều em tâm đắc về một bài thơ, bài ca dao hoặc lời bài hát được bạn chia sẻ.



Luyện từ và câu

Luyện tập về câu đơn và câu ghép

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

① Mùa hè đi qua những nương ngô, để lại vô số đốm nắng lấm tấm.
② Lá ngô bóng xanh đậm đà và những khóm hoa dại bắt đầu khoe cánh mỏng.
③ Nắng hè hong khô những giọt mưa rào vội vã trên mấy cánh hoa sim tím ngát.
④ Trong những khe đá nhỏ, lũ cá suối mãi mê đuổi theo bóng nắng, lũ cua rủ nhau ngo ra khỏi cửa hang.

Phương Hà

a. Xếp các câu trong đoạn văn vào hai nhóm:

Câu đơn 

Câu ghép 

b. Chỉ ra cách nối các vế câu trong mỗi câu ghép tìm được.

2. Ghép hai câu đơn trong mỗi trường hợp sau thành một câu ghép bằng cách dùng cặp từ hô ứng phù hợp:

- a. Mưa lớn. Nước sông dâng cao.
- b. Gà mẹ túc túc đi đến. Đàn gà con lon ton chạy theo đến.
- c. Tiếng trống vang lên. Các bạn học sinh xếp hàng ngay ngắn.

3. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) nói về nội dung của bức tranh sau, trong đó có ít nhất một câu ghép.



Viết

Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn tả người

1. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Bác Tâm, mẹ của Thư đang chăm chú làm việc. Bác đi một đôi găng tay bằng vải rất dày. Vì thế, tay bác y như tay một người khổng lồ. Bác đội nón khảm tràm gần kín mặt, chỉ để hở mỗi cái mũi và đôi mắt. Tay phải bác cầm một chiếc búa. Tay trái bác xếp rất khéo léo những viên đá bọc nhựa đường đen nhánh vào chỗ trống. Bác đập búa đều đều vào những viên đá để chúng ken chắc vào nhau. Hai tay bác đưa lên, hạ xuống nhịp nhàng. Dường như bác đang làm một việc gì đấy rất nhẹ nhàn chứ không phải là việc vá đường vất vả kia. Chỉ có mảnh áo ướt đầm mồ hôi ở lưng bác là cứ loang ra mãi...

Theo Nguyễn Thị Xuyên



- a. Ngoại hình và trang phục khi làm việc của bác Tâm được miêu tả như thế nào?
- b. Mỗi hoạt động của bác Tâm được miêu tả bằng những từ ngữ nào?
- c. Sự vất vả của bác Tâm được miêu tả thông qua hình ảnh nào?
- d. Qua cách miêu tả, em cảm nhận được tình cảm của người viết dành cho bác Tâm như thế nào?

2. Viết đoạn văn tả hoạt động quen thuộc của một người lao động khi đang làm việc.

Lưu ý:

- Chọn tả quá trình người đó thực hiện hoạt động.
- Tập trung vào các động tác và những đặc điểm ngoại hình, thái độ của người đó khi làm việc.
- Sử dụng từ ngữ thể hiện cảm xúc của người đó khi thực hiện hoạt động và suy nghĩ, tình cảm của em khi quan sát hoạt động đó.

3. Trao đổi với bạn:

- a. Những điều em thích ở đoạn văn của bạn:
 - Chọn được hoạt động tiêu biểu, góp phần thể hiện tính cách của người lao động.
 - Tả được những đặc điểm ngoại hình nổi bật của người đó khi thực hiện hoạt động.
 - Câu văn giàu cảm xúc.
 - ?
- b. Những điều em muốn chỉnh sửa ở đoạn văn đã viết:
 - Thêm vào một vài chi tiết tả ngoại hình.
 - Thêm vào từ ngữ thể hiện suy nghĩ, cảm xúc.
 - ?

Vận dụng

Tìm hiểu thêm thông tin và nói 2 – 3 câu giới thiệu về một địa danh được nhắc đến trong bài đọc “Ngàn lời sử xanh”.



Tháp Bút



Hồ Tây



Quảng trường Ba Đình

Khởi động

1. Thi kể tên bãi biển, hòn đảo,... trên đất nước ta mà em biết.
2. Nói 1 – 2 câu về một bãi biển, hòn đảo,... vừa kể tên.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Vịnh Hạ Long

Vịnh Hạ Long là thắng cảnh có một không hai của đất nước Việt Nam.

Bốn mùa Hạ Long mang trên mình một màu xanh đậm thắm: xanh biếc của biển, xanh lam của núi, xanh lục của trời. Màu xanh ấy như trường cửu, lúc nào cũng bát ngát, cũng trẻ trung, cũng phơi phới.

Tuy bốn mùa là vậy, nhưng mỗi mùa Hạ Long lại có những nét riêng biệt, hấp dẫn lòng người. Mùa xuân của Hạ Long là mùa sương và cá nục. Mùa hè của Hạ Long là mùa gió nồm nam và cá ngừ, cá vược. Mùa thu của Hạ Long là mùa trăng biển và tôm he. Song quyến rũ hơn cả vẫn là mùa hè của Hạ Long. Những ngày hè đi bên bờ Hạ Long ta có cảm giác như đi trước cửa gió. Ngọn gió lúc êm ả như ru, lúc phàn phật như quạt, mang cái trong lành, cái tươi mát của đại dương vào đất liền, làm sáng khoái tâm hồn ta.

Trong tiếng gió thổi, ta nghe tiếng thông reo, tiếng sóng vỗ, tiếng ve ran và cả tiếng máy, tiếng xe, tiếng cần trục từ trên các tầng than, bến cảng vọng lại. Những âm thanh của sự sống trăm ngả tụ về, theo gió ngân lên vang vọng.

Theo Thi Sảnh



- **Trường cửu:** tồn tại lâu dài và vững bền.
• **Gió nồm nam:** gió dịu mát thổi từ phía đông nam tới, thường xuất hiện vào mùa hè.

- ?
1. Vì sao nói "bốn mùa Hạ Long phủ trên mình một màu xanh đậm thắm"?
 2. Mỗi mùa, vịnh Hạ Long hấp dẫn lòng người bởi điều gì?
- Mùa xuân Mùa hè Mùa thu
3. Theo tác giả, Hạ Long quyến rũ hơn cả vào mùa nào? Vì sao?
 4. Theo em, vì sao nói những âm thanh nghe được là "âm thanh của sự sống trăm ngả tụ về"?
 5. Đối với em, Hạ Long hấp dẫn bởi điều gì? Vì sao?



Luyện từ và câu

Chạm trời sáng tạo

Biện pháp điệp từ, điệp ngữ

1. Đọc các đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:

- | | | |
|----|----------------------|----------------------|
| a. | Hạt gạo làng ta | Hạt gạo làng ta |
| | Có vị phù sa | Có bão tháng Bảy |
| | Của sông Kinh Thầy | Có mưa tháng Ba |
| | Có hương sen thơm | Giọt mồ hôi sa |
| | Trong hồ nước đầy | Những trưa tháng Sáu |
| | Có lời mẹ hát | Nước như ai nấu |
| | Ngọt bùi đắng cay... | Chết cả cá cờ... |

Trần Đăng Khoa

- b. Trời xanh đây là của chúng ta
Núi rừng đây là của chúng ta
Những cánh đồng thơm mát
Những ngả đường bát ngát
Những dòng sông đỏ nặng phù sa.

Nguyễn Đình Thi

- Chỉ ra các từ ngữ được dùng lặp lại trong mỗi đoạn thơ.
- Mỗi từ ngữ được dùng lặp lại trong các đoạn thơ có tác dụng gì?

Nhấn mạnh

Liệt kê

Khẳng định



Điệp từ, điệp ngữ là cách sử dụng lặp lại từ ngữ trong câu hay đoạn văn, đoạn thơ để nhấn mạnh, để liệt kê hoặc để khẳng định,...

Sử dụng điệp từ, điệp ngữ sẽ làm nổi bật ý, tạo sự nhịp nhàng cho câu, đoạn văn, đoạn thơ.

2. Tìm và nêu tác dụng của điệp từ, điệp ngữ trong mỗi đoạn thơ, bài ca dao sau:

- a. Hôm nay bé hỏi mẹ
Tiếng gì là hay nhất?
Tiếng mưa rơi tí tách?
Tiếng gió lao xao hè?

Tiếng cạch cửa bố về?
Tiếng đàn ngân nga hát?
Tiếng đũa và tiếng bát?
Tiếng đầm ấm bữa cơm?

Phạm Thanh Vân

- b. Trong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh bông trắng lại chen nhụy vàng
Nhụy vàng bông trắng lá xanh
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

Ca dao



3. Thực hiện yêu cầu:

- a. Thay các  trong đoạn thơ sau bằng một từ phù hợp có trong dòng thơ đầu tiên:

Long lanh trên lá
Là giọt sương mai
 đầu ngày
Là tia nắng sớm

 đất ẩm
Là giọt mưa gieo
 bên đèo
Là con suối nhỏ.

Theo Nguyễn Lâm Thắng

- b. Tìm các điệp từ trong đoạn thơ đã hoàn thiện và nêu tác dụng của các điệp từ đó.



Viết

Viết bài văn tả người (Bài viết số 2)

Đề bài: Viết bài văn tả một người lao động đang làm việc.

1. Viết bài văn dựa vào kết quả bài tập 1 trang 45, 46.

Lưu ý:

Mở bài

- Giới thiệu một vài thông tin về người định tả.
- Chọn cách giới thiệu hấp dẫn.



Thân bài

- Tả một hoặc một vài hoạt động tiêu biểu, gắn với công việc hoặc nghề nghiệp của người đó.
- Tả một vài đặc điểm ngoại hình nổi bật, quan sát được khi người đó thực hiện hoạt động.
- Sử dụng từ ngữ gợi tả, hình ảnh so sánh để làm nổi bật đặc điểm, hoạt động chọn tả.
- ?

Kết bài

- Bày tỏ tình cảm hoặc nêu những điều em học được từ người đó.
- Chọn cách kết thúc ấn tượng.

2. Đọc lại, chỉnh sửa và hoàn thiện bài đã viết:

Trình tự miêu tả.

Từ ngữ gợi tả.

Hình ảnh so sánh.

Câu văn biểu cảm.

?

Vận dụng

1. Sưu tầm tranh ảnh, thông tin,... về vịnh Hạ Long.
2. Sử dụng tranh ảnh sưu tầm được để giới thiệu với bạn bè, người thân,... về vịnh Hạ Long.

Khởi động

Nêu 1 – 2 việc làm thể hiện sự quan tâm đến hàng xóm láng giềng.

Thăm hỏi

Giúp đỡ

?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Ông Trạng Nồi

Thuở xưa, ở làng nọ, có một chàng trai nghèo sống bằng nghề kiếm củi. Chàng rất thông minh và ham học.

Nghe tin nhà vua mở khoa thi, chàng học trò nghèo miệt mài đèn sách. Đến bữa, đợi nhà hàng xóm ăn xong, chàng mới sang mượn nồi. Lần nào, chàng cũng cọ sạch nồi trước khi đem trả.

Khoa thi năm đó, chàng đỗ trạng nguyên. Nhà vua mở tiệc ban thưởng cho những người thi đỗ. Tiệc xong, nhà vua nói:

– Trước khi giúp nước, ta cho phép quan trạng về tạ ơn tổ tiên, thăm họ hàng, làng xóm. Ta sẽ ban thưởng cho nhà ngươi và cho phép nhà ngươi tự chọn phần thưởng.

Quan trạng lễ phép:

– Tâu bệ hạ! Thần chỉ xin một chiếc nồi nhỏ để mang về quê.

Nhà vua rất ngạc nhiên nhưng vẫn ban cho quan trạng một chiếc nồi đúc bằng vàng.





Về đến nơi, quan trạng chào hỏi, cảm ơn dân làng, rồi cầm chiếc nồi đi đến nhà hàng xóm. Thấy quan trạng đến, chủ nhà vội vàng ra chào, đón vào nhà. Quan trạng nói:

– Thưa ông, tôi xin biếu ông chiếc nồi nhà vua ban cho để tạ ơn. Nhờ ông có lòng giúp đỡ, tôi mới được như ngày nay.

Nghe quan trạng nói, người hàng xóm nghĩ thầm: “Cho mượn nồi thì có gì mà quan trạng phải trả ơn to đến thế!”. Như đoán biết ý nghĩ của ông, quan trạng thông thả:

– Hồi đó, vì bận ôn thi không có thời gian đi kiếm gạo, nên tôi đã mượn nồi của nhà ông để ăn vét cơm cháy trong mấy tháng trời. Nay đã đỗ đạt, tôi có chút quà mọn để trả ơn.

Chủ nhà và dân làng rất xúc động, cảm phục gương hiếu học và lòng biết ơn của quan trạng.

Vị quan trạng trẻ tuổi ấy chính là Tô Tịch, một người học giỏi nổi tiếng thời trước của nước ta. Dân gian yêu mến gọi ông là Trạng Nồi.

Theo Kho tàng truyện dân gian Việt Nam

- ?
1. Ở đoạn đầu, chàng trai được giới thiệu như thế nào?
 2. Trong bữa tiệc ban thưởng cho những người thi đỗ, quan trạng đã xin nhà vua đồ vật gì? Vì sao?
 3. Vì sao người hàng xóm và dân làng lại xúc động, cảm phục quan trạng?
 4. Kể tóm tắt câu chuyện.
 5. Câu chuyện gợi cho em nhớ đến câu tục ngữ nào? Vì sao?



Viết 4 – 5 câu bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em về một nhân vật trong bài đọc “Ông Trạng Nồi”.



Luyện từ và câu

Luyện tập về biện pháp điệp từ, điệp ngữ

1. Xác định và nêu tác dụng của điệp từ, điệp ngữ trong bài thơ sau:

Em yêu nhà em

Chẳng đâu bằng chính nhà em
 Có đàn chim sẻ bên thềm lú lo
 Có nàg gà mái hoa mơ
 Cúc ta, cúc tác khi vừa đẻ xong
 Có bà chuối mật lưng ong.
 Có ông ngô bắp râu hồng như tơ
 Có ao muống với cá cò
 Em là chị Tấm đợi chờ bóng lên
 Có đầm ngàogạt hoa sen
 Ếch con học nhạc, để mèn ngâm thơ
 Dù đi xa thật là xa
 Chẳng đâu vui được như nhà của em.
 Đoàn Thị Lam Luyện



2. Thực hiện yêu cầu:

a. Chọn một từ phù hợp trong khung thay cho các  trong bài ca dao sau:

đợi, trông, chờ

Người ta đi cấy lấy công
 Tôi nay đi cấy còn  nhiều bề.
 trời,  đất,  mây,
 mưa,  nắng,  ngày,  đêm.
 cho chân cứng đá mềm,
 Trời yên, biển lặng mới yên tấm lòng.

Ca dao



b. Nêu tác dụng của việc sử dụng từ em chọn.

3. Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu cầu:

Ngôi nhà

Em yêu nhà em
Hàng xoan trước ngõ
Hoa xao xuyến nở
Như mây từng chùm.

Em yêu ngôi nhà
Gỗ, tre mộc mạc
Như yêu đất nước
Bốn mùa chim ca.
Tô Hà

Em yêu tiếng chim
Đầu hồi lạnh lớt
Mái vàng thơm phức
Rạ đầy sân phơi.

- Tìm và nêu tác dụng của điệp từ, điệp ngữ có trong bài thơ.
- Viết 2 – 3 câu văn hoặc sáng tác 4 – 6 dòng thơ bày tỏ tình cảm về ngôi nhà em ở, trong đó có sử dụng điệp từ, điệp ngữ.



Viết

Đoạn văn

thể hiện tình cảm, cảm xúc trước một sự việc

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Em cảm thấy thật vui khi được cùng cô Tổng phụ trách và các bạn tham gia “Ngày hội trồng cây” ở trường sáng nay. Từ sáng sớm, vườn trường đã rộn rã tiếng nói cười. Dưới sự hướng dẫn của cô Tổng phụ trách, mỗi nhóm tự trồng một cây con. Có nhóm trồng cây hoa, có nhóm trồng cây thuốc, cũng có nhóm trồng cây ăn quả,... Cô chỉ cho chúng em cách đào hố, làm rào bảo vệ cây. Khuôn mặt các bạn ửng hồng, mồ hôi lấm tấm nhưng không ai thấy mệt. Có lẽ, mỗi bạn đều có những niềm vui riêng. Vui vì thực hiện được một hoạt động có ý nghĩa. Vui vì có thêm một kỉ niệm đẹp với cô giáo và bạn bè. Chắc hẳn, nhiều bạn cũng như em, vui khi nghĩ đến ngày những cây con được vun trồng hôm nay sẽ lớn, toả bóng mát xanh. Và những cây ấy sẽ rì rào kể biết bao điều thân thương của chúng em dưới mái trường mến yêu này.

Ngân Anh



- a. Câu văn mở đầu khẳng định điều gì?
- b. Tìm các câu văn:
 - Thể hiện cảm xúc của các bạn khi tham gia sự việc.
 - Nói về niềm vui, ý nghĩa của sự việc đó đối với các bạn.
- c. Câu cuối đoạn văn nói về điều gì?



Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của bản thân trước một sự việc thường có:

- **Câu mở đầu:** Giới thiệu và nêu ấn tượng về sự việc.
- **Các câu tiếp theo:** Thể hiện tình cảm, cảm xúc:
 - + Về công việc, thái độ,... của mọi người.
 - + Về kết quả hoặc ý nghĩa của sự việc.
 - + ?
- **Câu kết thúc:** Khẳng định tình cảm, cảm xúc hoặc bày tỏ hi vọng, mong muốn,... đối với sự việc.

2. Chia sẻ với bạn tình cảm, cảm xúc của em khi chứng kiến hoặc tham gia một việc làm góp phần bảo vệ môi trường.

Gợi ý:

- a. Em đã chứng kiến hoặc tham gia việc làm nào góp phần bảo vệ môi trường?

Tắt đèn để hưởng ứng
"Giờ Trái Đất".

Hưởng ứng cuộc vận động
"Sử dụng sản phẩm thân thiện
với môi trường".

?



- b. Em có những suy nghĩ, cảm xúc gì khi chứng kiến hoặc tham gia việc làm đó?



Về các
hoạt động.

Về những người
tham gia.

?



Về kết quả hoặc
ý nghĩa của hoạt động.



- c. Bày tỏ mong muốn hoặc hi vọng khi chứng kiến hoặc tham gia việc làm đó.

Vận dụng

1. Tìm đọc truyện về một vị trạng nguyên của nước ta.
2. Chia sẻ suy nghĩ của em về vị trạng nguyên đó.

Khởi động

Bày tỏ suy nghĩ của em khi đọc câu thơ sau:

Chín năm làm một Điện Biên,
Nên vành hoa đỏ, nên thiên sử vàng.
Tố Hữu

Khám phá và luyện tập



Đọc

Một bản hùng ca

Bức tranh toàn cảnh Chiến dịch Điện Biên Phủ tại Bảo tàng Chiến thắng Điện Biên được vẽ bằng chất liệu sơn dầu theo một vòng tròn với đường kính 42 mét, chiều dài 132 mét, chiều cao 20,5 mét.

Thiết kế mái nhà vòm của bức tranh là hai bầu trời. Vòng trong là bầu trời trong xanh thể hiện khát vọng hoà bình. Vòng ngoài là bầu trời bom đạn rực lửa, tái hiện liên hoàn bốn trường đoạn lịch sử của chiến dịch:

Trường đoạn "Toàn dân ra trận" với hình ảnh từng đoàn dân, quân thồ hàng, treo non lợi suốt cung cấp lương thực cho tiền tuyến.



Trường đoạn "Khúc dạo đầu hùng tráng" với điểm nhấn là trận Him Lam mở màn Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Trường đoạn “Cuộc đối đầu lịch sử” cho thấy sự khốc liệt của chiến trường năm xưa với hình ảnh hầm hào, dây thép gai và hình ảnh quả bộc phá phát nổ trên đồi A1.



Trường đoạn “Chiến thắng Điện Biên” tái hiện hình ảnh bộ đội cắm cờ đỏ sao vàng trên nóc hầm tướng Đờ Ca-xơ-ri, khẳng định chủ quyền và chiến thắng vẻ vang của quân và dân ta.

Bức tranh chính là bản hùng ca về chiến tranh, tái hiện sống động và đầy đủ chiến dịch 56 ngày đêm chiến đấu của quân và dân ta, làm nên chiến thắng lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu.

Hoàng Nguyên tổng hợp

? Trường đoạn: một phần của tác phẩm nghệ thuật có kết cấu tương đối hoàn chỉnh và độc lập, thể hiện một vấn đề của nội dung tác phẩm.

? 1. Nêu những thông tin chung về bức tranh toàn cảnh Chiến dịch Điện Biên Phủ:

★ Chất liệu ★ Bố cục ★ Kích thước ★ ?

2. Hình ảnh bầu trời trong xanh ở vòng trong mái nhà vòm của bức tranh thể hiện điều gì?

3. Giới thiệu một trường đoạn của bức tranh mà em thích.

4. Qua bài đọc, em thấy Chiến dịch Điện Biên Phủ có giá trị và ý nghĩa như thế nào đối với dân tộc Việt Nam?



Giới thiệu về một di tích hoặc danh lam thắng cảnh

1. Giới thiệu về một di tích lịch sử – văn hoá hoặc danh lam thắng cảnh của Việt Nam mà em biết.

Gợi ý:

a. Em biết những di tích lịch sử – văn hoá hoặc danh lam thắng cảnh nào của Việt Nam?



Hồ Ba Bể
(tỉnh Bắc Kạn)



Phố cổ Hội An
(tỉnh Quảng Nam)



Địa đạo Củ Chi
(Thành phố Hồ Chí Minh)

b. Giới thiệu những điều em biết về một di tích lịch sử – văn hoá hoặc danh lam thắng cảnh.

1 Tên

2 Địa chỉ

3 Cảnh vật

4 Con người

5 ?

Lưu ý:

- Chọn lọc nội dung để giới thiệu.
- Thể hiện cảm xúc thông qua giọng nói, điệu bộ, cử chỉ,...
- Sử dụng tranh ảnh, sơ đồ,... để minh họa.

2. Cùng bạn trao đổi về một số việc cần làm để giữ gìn các di tích lịch sử – văn hoá hoặc danh lam thắng cảnh.



Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc trước một sự việc

Đề bài: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một việc làm góp phần bảo vệ môi trường.

1. Tìm, sắp xếp và ghi lại những ý chính cho đoạn văn.

Gợi ý:

– Giới thiệu việc làm góp phần bảo vệ môi trường:

- + Đó là việc gì?
- + Việc đó diễn ra ở đâu?
- + Em chứng kiến hay tham gia việc đó?
- + Cảm nhận chung của em về việc làm đó như thế nào?
- + ?

– Bày tỏ tình cảm, cảm xúc của em:

- + Về cách tổ chức và thực hiện hoạt động.
- + Về lời nói, việc làm,... của những người tham gia.
- + ?
- + Về kết quả hoặc ý nghĩa của hoạt động.

– Bày tỏ suy nghĩ, mong muốn của em khi chứng kiến hoặc tham gia hoạt động.

2. Viết 1 – 2 câu giới thiệu và nêu cảm nhận chung về một việc làm góp phần bảo vệ môi trường mà em đã chứng kiến hoặc tham gia.



Vận dụng

Chia sẻ với bạn bè hoặc người thân cảm xúc của em về bức tranh toàn cảnh Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Khởi động

Chia sẻ với bạn những điều mà em tự hào về đất nước Việt Nam dựa vào gợi ý:

Cảnh vật

Con người

?

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Việt Nam

(Trích)

Việt Nam đẹp khắp trăm miền,
Bốn mùa một sắc trời riêng đất này.
Xóm làng, đồng ruộng, rừng cây,
Non cao gió dựng, sông đầy nắng chang.
Sum sê xoài biếc, cam vàng,
Dừa nghiêng, cau thẳng, hàng hàng nắng soi.

Có nơi đâu đẹp tuyệt vời
Như sông, như núi, như người Việt Nam!
Đầu trời ngất đỉnh Hà Giang,
Cà Mau mũi đất mỡ màng phù sa.
Trường Sơn: chí lớn ông cha,
Cửu Long: lòng mẹ bao la sóng trào.

Mặt người sáng ánh tự hào,
 Dáng đi cũng lấp lánh màu tự do.
 Bốn ngàn năm dựng cơ đồ,
 Vạn năm từ thuở ấu thơ loài người.
 Ôi Việt Nam! Việt Nam ơi!
 Việt Nam! Ta gọi tên Người thiết tha.
 Lê Anh Xuân



?

1. Đất nước Việt Nam hiện lên đẹp như thế nào qua khổ thơ đầu?
2. Khổ thơ 2 nhắc đến những địa danh nào ở nước ta? Mỗi địa danh đó được tả bằng những hình ảnh nào?
3. Con người Việt Nam được ca ngợi như thế nào qua khổ thơ cuối?
4. Bài thơ giúp em cảm nhận được tình cảm gì của tác giả với quê hương, đất nước?

★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm Đất nước ngàn năm

(a) Tìm đọc bài văn:

Gợi ý:

Về một làng nghề hoặc một lễ hội

- Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân
Minh Nhượng
- Làng nghề hoa giấy Thanh Tiên
Cổng thông tin Thừa Thiên Huế

Ca ngợi cảnh đẹp của đất nước

- Cửa Tùng
Thụy Chương
- Kì diệu rừng xanh
Nguyễn Phan Hách

Về một di tích lịch sử hoặc một nét đẹp truyền thống

- Phong cảnh đền Hùng
Đoàn Minh Tuấn
- Tà áo dài Việt Nam
Trần Ngọc Thêm

?



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*:



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bài văn đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá.
- ?

d. Thi "Hướng dẫn viên nhí": Giới thiệu về địa danh, lễ hội,... được nhắc đến trong bài văn.

e. Ghi chép tóm tắt nội dung một bài văn được bạn chia sẻ bằng sơ đồ.



Luyện từ và câu

Dấu gạch ngang

1. Các dấu gạch ngang trong mỗi câu văn, đoạn văn sau được dùng để làm gì? Chọn thẻ nêu công dụng phù hợp với từng trường hợp.

a. Chuyến tàu Hà Nội – Sài Gòn khởi hành lúc 20 giờ.

Hồng Hoa

b. Ở nhà, mọi người thường gọi Đồng Trọng Nghĩa là Ja Aok – tên một chàng dũng sĩ trong truyện cổ tích Chăm – với ước mong cậu luôn khỏe mạnh, thông minh và tốt bụng.

Trọng Nhân

c. Chạy khắp rừng thẳm mệt, nai muốn nghỉ ngơi một chút. Nó nằm xuống bãi cỏ rồi nhờ thỏ:

– Nửa giờ nữa, chú làm ơn đánh thức anh dậy nhé!

Thở mừng rồi rít:

– Anh cứ ngủ đi! Ngủ đi! Thế nào em cũng đánh thức anh dậy đúng giờ!

Theo Truyện ngụ ngôn chọn lọc

d. Bài văn của bạn Tùng có nhiều ưu điểm:

- Bố cục rõ ràng;
- Các ý được sắp xếp hợp lí;
- Dùng nhiều từ ngữ gợi tả;
- Sử dụng hình ảnh so sánh, nhân hoá thú vị.

Theo Mai Hương

1

Đánh dấu các ý
trong một đoạn liệt kê.

2

Đánh dấu bộ phận
chú thích, giải thích trong câu.

3

Nối các từ ngữ
trong một liên danh.

4

Đánh dấu lời nói trực tiếp
của nhân vật.

2. Khi dùng để đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích, dấu gạch ngang được đặt ở vị trí nào?



Dấu gạch ngang có thể được dùng để đánh dấu bộ phận chú thích hoặc giải thích trong câu. Khi đánh dấu bộ phận chú thích hoặc giải thích, dấu gạch ngang được đặt giữa bộ phận đó với bộ phận được chú thích, giải thích.

3. Cần thêm dấu gạch ngang vào những vị trí nào trong mỗi câu sau? Vì sao?

- Quảng Bình quê hương thứ hai của tôi đang hằng ngày đổi mới.
- Vỏ cây trầu còn gọi là cây dầu sơn được dùng làm thuốc để chữa đau nhức răng.
- Mỗi năm, vịnh Hạ Long một trong những danh lam thắng cảnh nổi tiếng của Việt Nam đón hàng triệu lượt khách du lịch trong nước và quốc tế.
- Thánh địa Mỹ Sơn di tích lịch sử nổi tiếng của tỉnh Quảng Nam được phát hiện vào năm 1885 và được UNESCO công nhận là Di sản văn hoá thế giới vào năm 1999.

4. Viết 1 – 2 câu giới thiệu một cảnh đẹp mà em biết, trong đó có sử dụng dấu gạch ngang để đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích.



Viết

Trả bài văn tả người (Bài viết số 2)

Đề bài: Viết bài văn tả một người lao động đang làm việc.

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn:

Xác định
đối tượng
miêu tả.

Cấu tạo
bài văn.

Chọn lọc
nội dung
tả.

Dùng từ,
viết câu.

Chính tả.



2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài đã viết:

Chọn lọc đặc điểm
hoặc hoạt động.

Sắp xếp ý.

Sử dụng từ ngữ, hình ảnh.

?

3. Trao đổi với bạn về những điều em học được từ bài viết của bạn:

Mở bài:

- Lôi cuốn.
- Hấp dẫn.
- ?



Thân bài:

- Cách quan sát, chọn lọc đặc điểm, hoạt động.
- Cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh.
- ?



Kết bài:

- Ấn tượng.
- Ý nghĩa.
- ?



4. Dựa vào gợi ý, viết lại một đoạn trong bài đã viết cho hay hơn:

Thay thế từ ngữ,
hình ảnh.

Mở rộng ý miêu tả
ngoại hình, tính cách.

Sử dụng biện pháp
so sánh.

?

Vận dụng

Thi tìm từ ngữ tả vẻ đẹp của thiên nhiên hoặc ca ngợi phẩm chất
tốt đẹp của con người Việt Nam.

Khởi động

Trao đổi với bạn về đề tài của các bức tranh minh họa bài đọc.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Tranh làng Hồ

Từ ngày còn ít tuổi, tôi đã thích những tranh lợn, gà, chuột, ếch, tranh cây dừa, tranh tổ nữ của làng Hồ. Mỗi lần Tết đến, đứng trước những cái chiếu bày tranh làng Hồ giải trên các lễ phố Hà Nội, lòng tôi thấm thía một nỗi biết ơn đối với những người nghệ sĩ tạo hình của nhân dân. Họ đã đem vào cuộc sống một cách nhìn thuần phác, càng ngắm càng thấy đậm đà, lành mạnh, hóm hỉnh và tươi vui.

Phải yêu mến cuộc đời trồng trọt, chăn nuôi lắm mới khắc được những tranh lợn ráy có những khoáy âm dương rất có duyên, mới vẽ được những đàn gà con tung bừng như ca múa bên gà mái mẹ.

Kĩ thuật tranh làng Hồ đã đạt đến sự trang trí tinh tế: những bộ tranh tổ nữ áo màu, quần hoa chanh nền đen lĩnh của một thứ màu đen rất Việt Nam. Màu đen không pha bằng thuốc mà luyện bằng bột than của những chất liệu gợi nhắc thiết tha đến đồng quê đất nước: chất rơm nếp, than của cội chiếu và than của lá tre mùa thu rụng lá. Cái màu trắng điệp cũng là một sự sáng tạo góp phần vào kho tàng màu sắc của dân tộc trong hội họa.



Màu trắng ấy càng ngấm càng ưa nhìn; những hạt cát của điệp trắng nhấp nháy muôn ngàn hạt phấn làm tăng thêm vẻ thâm thúy cho khuôn mặt, tăng thêm sống động cho dáng người trong tranh.

Theo Nguyễn Tuân

- **Làng Hồ:** làng Đông Hồ thuộc huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, có nghề làm tranh từ lâu đời.
- **Nghệ sĩ tạo hình:** người chuyên vẽ tranh, tạc tượng,...
- **Thuần phác:** chất phác, mộc mạc.
- **Lĩnh:** một thứ lụa đen bóng.
- **Màu trắng điệp:** màu trắng do bột lấy ở vỏ sò, vỏ điệp ở biển, trộn nó với hồ loãng nấu bằng bột gạo nếp tạo thành.

- ?
1. Tác giả có suy nghĩ, cảm xúc gì khi xem những bức tranh làng Hồ?
 2. Vì sao nói kĩ thuật tranh làng Hồ "đã đạt đến sự trang trí tinh tế"?
 3. Qua những bức tranh làng Hồ, em hiểu thêm điều gì về cuộc sống, sinh hoạt của người dân Việt Nam xưa?
 4. Theo em, vì sao tác giả "thấm thía một nỗi biết ơn đối với những người nghệ sĩ tạo hình của nhân dân"?



Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ Đất nước

1. Tìm trong đoạn văn sau những từ đồng nghĩa với từ "đất nước":

Sau 80 năm giờ nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em.

Hồ Chí Minh



2. Có thể thay từ in đậm trong mỗi câu sau bằng những từ ngữ nào?

- a. Bức tranh vẽ cảnh **sông núi** thật hùng vĩ.
- b. **Tổ quốc** Việt Nam thật đẹp.
- c. **Dân tộc** Việt Nam có truyền thống hiếu học.

3. Tìm 4 – 5 từ ngữ ca ngợi phẩm chất hoặc truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam.

M: cần cù

4. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) nói về một truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.



Viết

Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc trước một sự việc

Đề bài: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một việc làm góp phần bảo vệ môi trường.

1. Viết đoạn văn dựa vào kết quả bài tập 1 trang 68 và các gợi ý:

Câu mở đầu

Giới thiệu việc làm góp phần bảo vệ môi trường:

- Tên, thời gian, địa điểm,... diễn ra việc làm.
- Ấn tượng chung của em.
- ?



Các câu tiếp theo

– Thể hiện tình cảm, cảm xúc:

Về công việc, thái độ,...
của mọi người.

Về ý nghĩa
của việc làm.

?

– Những mong ước cho tương lai.

– Những điều bản thân sẽ thay đổi nhờ tác động của việc làm đó.

– ?



Câu kết thúc:

Khẳng định tình cảm, cảm xúc,... đối với sự việc.

2. Đọc lại, rà soát và chữa các lỗi trong đoạn văn đã viết:

Sắp xếp ý

Dùng từ

Viết câu

Chính tả

?

3. Chia sẻ trong nhóm, nghe bạn nhận xét để hoàn chỉnh đoạn văn:

Bổ sung từ ngữ, câu văn
thể hiện tình cảm, cảm xúc.

Thêm vào những mong
ước cho tương lai.

?

4. Cùng bạn bình chọn:

Đoạn văn chọn được việc
làm có ý nghĩa.

Đoạn văn giàu cảm xúc.

Vận dụng

Tìm hiểu và giới thiệu với người thân về một bức tranh Đông Hồ mà em thích.



Chọi trâu



Lợn đàn



Vinh quy bái tổ

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

Tuần
27

Tiết 1

1. Bắt thăm, đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi:

Tháng Năm

Tháng Năm cánh diều no gió
Vút cao đến giữa tầng không
Ve kêu râm ran lối nhỏ
Gọi bông hoa phượng rực hồng.

Tháng Năm bước vào mùa gặt
Rơm phơi lấp cả đường làng
Mồ hôi ướt đầm vai áo
Ướt sang cả hạt thóc vàng.

Tháng Năm chim kêu ngoài bãi
Cá bơi rợp phía mặt sông
Hạt ngô vừa tra xuống đất
Qua đêm đã nảy xanh mầm.

Tháng Năm cất tiếng thì thầm
Rủ nhau sánh vai mùa hạ
Dấu chân thanh thang đến lạ
Bàn tay ấp nắng xoè ra.

Xoè ra thêm nụ, thêm hoa
Xoè ra cào cào, muồm muỗm
Xoè ra chú dế cánh mềm
Trái na mắt tròn thơm lừng...

Tháng Năm toả bùng mây trắng
Làm ô che nắng học bài
Rạng ngời bao nhiêu trang sách
Cùng em mở cửa tương lai.

Đoàn Văn Mật

1

Đọc đoạn từ đầu đến “ấp nắng
xoè ra” và trả lời câu hỏi:

Tháng Năm có những gì đẹp?

3

Đọc đoạn từ “Tháng Năm chim
kêu ngoài bãi” đến hết và trả lời
câu hỏi:

*Hình ảnh bàn tay xoè ra có
những gì đáng yêu? Vì sao?*

2

Đọc đoạn từ đầu đến “ấp nắng
xoè ra” và trả lời câu hỏi:

*Cảnh vật và con người trong
đoạn thơ được tả bằng những từ
ngữ, hình ảnh nào?*

4

Đọc đoạn từ “Tháng Năm chim
kêu ngoài bãi” đến hết và trả lời
câu hỏi:

Khổ thơ cuối bài nói lên điều gì?

2. Trao đổi với bạn:

- Những hình ảnh trong bài thơ mà em thích.
- Tác dụng của việc sử dụng điệp từ, điệp ngữ trong bài thơ.

Tiết 2

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

① Đêm nay, sư đoàn vượt sông Đà Rằng để tiến về giải phóng vùng đồng bằng ven biển Phú Yên. ② Trăng đang lên, mặt sông lấp lánh ánh vàng. ③ Núi Trùm Cát dựng sừng sững bên bờ sông thành một khối tím thẫm uy nghiêm, trầm mặc. ④ Dưới ánh trăng, dòng sông sáng rực lên và những con sóng nhỏ lăn tăn, gợn đều, mơn man vỗ nhẹ vào hai bên bờ cát. ⑤ Sau một ngày ồn ào náo động, đêm đang lắng dần, không gian như loăng ra, thấm đượm hơi sương, thoảng chút ngọt ngào của hương cây, hương cỏ.

Theo Khuất Quang Thụy

- Xác định chủ ngữ, vị ngữ của từng câu.
- Xếp các câu trong đoạn văn vào hai nhóm:

Câu đơn

Câu ghép

- Chỉ ra cách nối các vế câu trong mỗi câu ghép tìm được.

2. Thực hiện yêu cầu:

- a. Dựa vào nội dung bài đọc “Tháng Năm”, đặt câu ghép theo từng yêu cầu sau:

Nói về sự thay đổi của
cảnh vật vào tháng Năm.

Nói về ý nghĩa của tháng Năm
đối với bạn nhỏ.

- b. Các vế câu trong mỗi câu ghép ở bài tập a được nối với nhau bằng cách nào?

3. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) nói về cuộc sống thanh bình ở quê hương em, trong đó có ít nhất một câu ghép.

Tiết 3

1. Xác định và nêu tác dụng của điệp từ, điệp ngữ trong mỗi đoạn thơ, đoạn văn sau:

- a. Bốn ngàn năm dựng cơ đồ,
Vạn năm từ thuở ấu thơ loài người.
Ơi Việt Nam! Việt Nam ơi!
Việt Nam! Ta gọi tên Người thiết tha.

Lê Anh Xuân

- b. Hôm sau chúng tôi đi Sa Pa. Phong cảnh ở đây thật đẹp. Thoắt cái, lác đác lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hây nồng nức với những bông hoa lay ơn màu đen nhung hiếm quý.

Nguyễn Phan Hách

2. Nêu tác dụng của các dấu gạch ngang trong mỗi đoạn văn sau:

- a. Trong không gian rộn rã sắc màu, một nhành thạch thảo vừa kết nụ, khoẻ khoắn vươn lên. Bông thạch thảo tím tím xoè cánh nhỏ xinh, cất tiếng náo nức:

– Chào các bạn!

Các loài hoa vui vẻ đáp lời:

– Chào mừng thạch thảo nở hoa!

Mai Yến Thư

- b. Bài đọc “Những con mắt của biển” giới thiệu ba ngọn hải đăng ở nước ta:
- Hải đăng Đại Lãnh – còn gọi là hải đăng Mũi Điện – ở tỉnh Phú Yên;
 - Hải đăng Kê Gà ở tỉnh Bình Thuận;
 - Hải đăng Vũng Tàu ở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hà Hạnh

3. Thực hiện một trong hai yêu cầu sau:

- a. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) về một loài cây hoặc một loài hoa mà em thích, trong đó có sử dụng dấu gạch ngang để đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích.
- b. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) bày tỏ tình cảm, cảm xúc của em về một cảnh đẹp của quê hương, đất nước, trong đó có sử dụng điệp từ, điệp ngữ.



Tiết 4

Đề bài: Viết đoạn văn bày tỏ tình cảm, cảm xúc về một ngày hội được tổ chức ở trường em.

Gợi ý:

Câu mở đầu: Giới thiệu và nêu cảm xúc khi được tham gia ngày hội.

Hội diễn văn nghệ

Hội khoẻ Phù Đổng

Ngày hội đọc sách

Các câu tiếp theo:

Bày tỏ tình cảm, cảm xúc của em:

- + Về các hoạt động diễn ra trong ngày hội.
- + Về công việc, thái độ của mọi người khi tham gia ngày hội.
- + ?

Câu kết thúc:

- Khẳng định ý nghĩa của ngày hội đối với học sinh.
- Bày tỏ suy nghĩ hoặc mong muốn sau khi tham gia ngày hội.





Tiết 5

Đề bài: Viết bài văn tả một thầy giáo hoặc cô giáo mà em yêu quý.

Gợi ý:

Mở bài

Giới thiệu thầy giáo hoặc cô giáo:



Tên

Môn hoặc lớp dạy



Ấn tượng

?



Thân bài

Tả thầy giáo hoặc cô giáo:

1. Ngoại hình:

- Quan sát thầy giáo hoặc cô giáo để chọn những đặc điểm nổi bật về ngoại hình:

Dáng người

Khuôn mặt

Đôi mắt

?

- Sử dụng từ ngữ gợi tả.
- Sử dụng hình ảnh so sánh.
- ?

2. Tính tình, hoạt động hoặc thói quen:

Nhớ lại những việc làm của thầy giáo hoặc cô giáo để chọn tả:

- Hoạt động quen thuộc:

Đọc bài

Giảng bài

Chấm bài

?

- Sự quan tâm, chăm sóc học sinh:

Khi có bạn học tập, rèn luyện tốt.

Khi có bạn bị ốm.

Khi có bạn không hiểu bài.

?

- Ấn tượng đặc biệt đối với em:

Kỉ niệm

Lời nói

Cử chỉ

?

Kết bài

Suy nghĩ, cảm xúc của em với thầy giáo hoặc cô giáo:



Tình cảm của em đối với
thầy giáo hoặc cô giáo.



Mong ước của em.

?



Tiết 6, tiết 7

ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II

1. Đọc bài và thực hiện yêu cầu:

Sự tích cây chuối

Ngày xưa ngày xưa, cứ ba năm một lần, Thần Cây lại mở cuộc thi cây. Các con của Thần sẽ mang về những giống cây mới để Thần chấm giải.

Lần thi ấy, người con út của Thần Cây là Tiêu Ly vừa lấy vợ và sinh được đứa con trai đầu lòng rất xinh đẹp. Tiêu Ly yêu quý con, suốt ngày cứ ngắm mãi không chán. Một hôm, đang ngồi ngắm con, Tiêu Ly bỗng nảy ra ý định sẽ tạo nên một giống cây vừa đẹp, bụ bẫm như con vừa có quả thơm ngon nuôi con chóng lớn.

Tiêu Ly nghĩ ra một giống cây hoàn toàn mới lạ. Thân của cây sẽ tròn trĩnh. Lá của nó sẽ không nhiều nhưng rất to và nhìn giống như những cái lông chim khổng lồ buộc túm lại xoè ra bốn phía. Quả của cây lúc chín sẽ thơm ngọt như có mùi sữa và mật quyện vào nhau.

Tiếng trống báo hiệu mùa thi cây đã đến. Những người anh của Tiêu Ly từ các nơi đã lục tục mang cây về dự giải. Cây cối đủ hình dáng, đủ sắc màu, đủ hương vị; lại có cây to, cây nhỏ, quả ngọt, quả chua,...

Đến sáng ngày thi, Thần Cây râu tóc bạc trắng, tươi cười từ trên núi cao đi xuống. Thần rất vui mừng vì kì thi này cả ba mươi sáu người con của Thần đều mang những giống cây mới về dự.

Thần dừng lại trước từng giống cây một, nghe từng người nói về cái hay, cái quý của giống cây mình mới tạo nên.

Nhưng phải đến lúc đứng trước giống cây vừa đẹp, vừa mang đầy tình thương con trẻ của Tiêu Ly, Thần Cây mới cười và tuyên bố cây của chàng được giải Nhất.

Cây ấy là cây chuối ngày nay.

Theo Phạm Hồ

Chọn ý trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây:

- a. Thần Cây mở cuộc thi cây để làm gì?
- Để Thần chấm giải cho những giống cây mới.
 - Để Thần hợp mặt với những giống cây mới.
 - Để các con hợp mặt với những giống cây mới.
 - Để Thần được hợp mặt cùng với các con.
- b. Ý tưởng về giống cây mới của Tiêu Ly nảy ra từ đâu?
- Từ kết quả của hội thi trước.
 - Từ những gợi ý của Thần Cây.
 - Từ những quy định của hội thi.
 - Từ vẻ đẹp và tình yêu dành cho con.
- c. Quả của giống cây do Tiêu Ly tạo ra có những đặc điểm gì?
- Đẹp, bụ bẫm, thơm ngon.
 - Đẹp, tròn trĩnh, thơm ngon.
 - To, giống những cái lông chim.
 - Thơm ngọt như mùi sữa và mật.
- d. Vì sao Thần Cây quyết định trao giải Nhất cho giống cây của Tiêu Ly?
- Vì cây cho quả thơm ngọt như mùi sữa và mật.
 - Vì Tiêu Ly giới thiệu được về cái hay, cái quý của cây.
 - Vì nó vừa đẹp vừa mang đầy tình thương con trẻ.
 - Vì cây đẹp, bụ bẫm, thơm ngon hơn các giống cây khác.
- e. Trong câu "Các con của Thần sẽ mang về những giống cây mới để Thần chấm giải.", những từ nào là kết từ?
- | | |
|-----------|-------------|
| ● sẽ, về | ● các, sẽ |
| ● của, để | ● những, về |
- g. Đại từ nào sau đây có thể thay thế cho từ in đậm trong đoạn: "Tiêu Ly nghĩ ra một giống cây hoàn toàn mới lạ. Thân của **cây** sẽ tròn trĩnh."?
- | | |
|-------|------------|
| ● Nó | ● Chúng |
| ● Tôi | ● Chúng nó |

Trả lời câu hỏi và thực hiện các bài tập dưới đây:

- h. Em thích điều gì ở giống cây mà Tiêu Ly tạo ra? Vì sao?
- i. Theo em, ý nghĩa của câu chuyện là gì?
- k. Đặt một tên khác cho câu chuyện và giải thích lí do em chọn tên đó.
- l. Đặt một câu ghép để giới thiệu về vẻ đẹp của cây chuối.

2. Thực hiện một trong hai đề bài sau:

- a. Viết bài văn tả một em bé đang tuổi tập nói, tập đi.
- b. Viết bài văn tả một người hàng xóm mà em yêu quý.

KHÚC CA HOÀ BÌNH

Tuần
28

Bài
1

Vì đại dương trong xanh

Khởi động

Quan sát các bức tranh minh hoạ bài đọc và thực hiện yêu cầu:

- Tranh vẽ những ai?
- Đoán xem, chuyện gì xảy ra với những người đó.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Vì đại dương trong xanh

Xưa kia, giữa Tiên Cá Đen và Tiên Cá Trắng thường xảy ra những trận chiến để tranh giành quyền thống trị đại dương. Trong một lần giao đấu, cả hai cùng gặp nguy hiểm do bị phù thuỷ U Mê tấn công. May mắn, họ được thuyền trưởng Sáng Suốt cứu sống. Đoạn trích dưới đây thuật lại cuộc trò chuyện giữa hai nàng tiên cá với thuyền trưởng Sáng Suốt.

Cảnh trí: Vịnh Tiên Cá với ánh sáng chan hoà và dòng nước trong xanh.

Nhân vật: Tiên Cá Đen, Tiên Cá Trắng, thuyền trưởng Sáng Suốt, các thuỷ thủ và một số loài sinh vật biển.



Tiên Cá Trắng:

– *(Nhắm mắt, chắp tay trước ngực)* Hỡi tổ tiên ngàn đời, xin kết nối tình thương của các giống loài tiên cá để tạo thành quyền năng tối thượng cứu lấy thuyền trưởng Sáng Suốt, người đã dũng cảm bảo vệ chúng con.

Các thủy thủ:

– Tỉnh lại rồi... Thuyền trưởng Sáng Suốt...

Thuyền trưởng Sáng Suốt:

– *(Từ từ mở mắt, nhìn xung quanh)* Ta đang ở đâu vậy?

Sinh vật biển:

– Đây là vịnh Tiên Cá.

Thuyền trưởng Sáng Suốt:

– À, ta nhớ ra rồi. Phù thủy U Mê đâu? Ta phải bắt bà ấy.

Các thủy thủ:

– Khi thuyền trưởng ngất đi cũng là lúc phù thủy U Mê tan biến vào lòng đại dương.

Tiên Cá Trắng và Tiên Cá Đen:

– Thuyền trưởng đã cùng những người anh em tiêu diệt phù thủy để cứu hai dòng họ tiên cá. Chúng tôi cảm ơn nhiều lắm!

Thuyền trưởng Sáng Suốt:

– Không cần cảm ơn ta. Hãy cùng nhau chăm lo cho những sinh vật biển đáng yêu này!

Tiên Cá Trắng và Tiên Cá Đen:

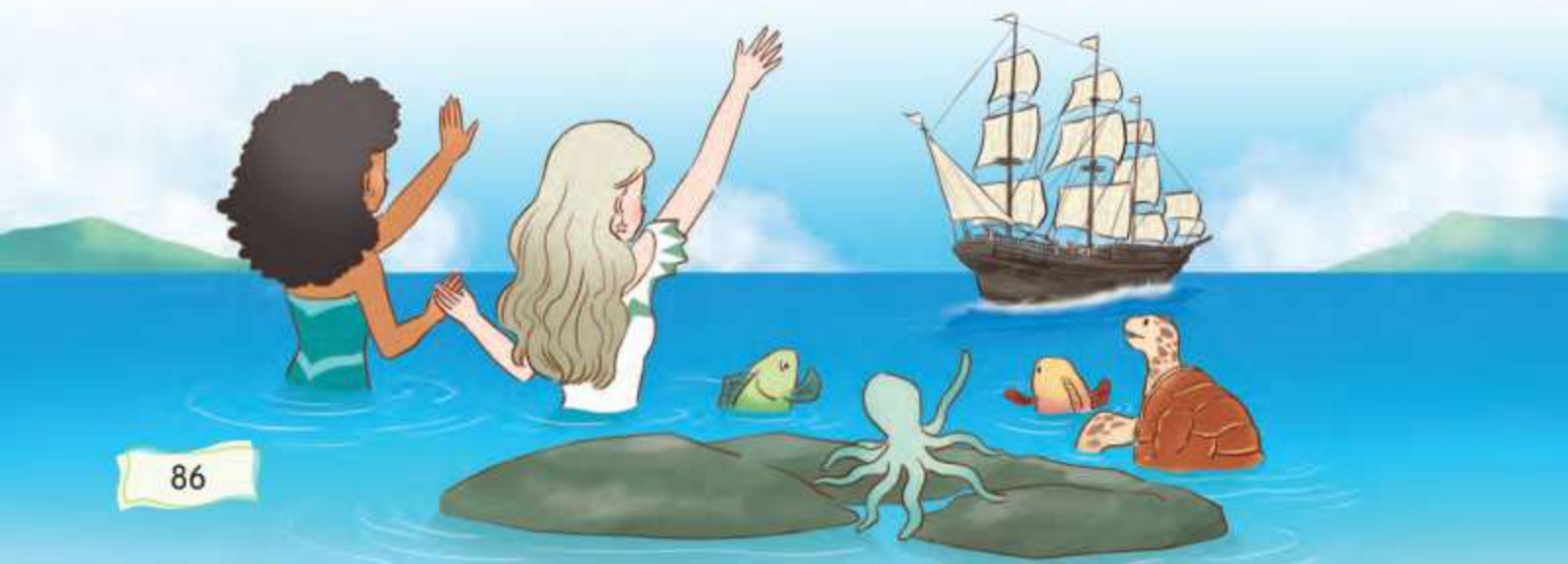
– *(Nắm tay nhau)* Từ nay, chúng tôi sẽ luôn đoàn kết để giữ gìn đại dương trong xanh.

Thuyền trưởng Sáng Suốt:

– Ngay bây giờ, chúng ta phải tiếp tục hải trình của mình. Chúng ta mong muốn sẽ mang theo một kỉ niệm đẹp: đó là đã tận mắt thấy Tiên Cá Trắng và Tiên Cá Đen nắm tay nhau cùng hát vang khúc ca hoà bình!

Quang Thảo

Chân trời sáng tạo



- ?
1. Vì sao xưa kia giữa Tiên Cá Đen và Tiên Cá Trắng có những trận chiến?
 2. Tiên Cá Trắng đã cầu nguyện điều gì khi thuyền trưởng Sáng Suốt ngất đi? Vì sao?
 3. Thuyền trưởng Sáng Suốt nói gì khi nhận được lời cảm ơn của hai nàng tiên cá? Lời nói đó thể hiện ước mong gì?
 4. Bài tỏ suy nghĩ của em về hình ảnh “Tiên Cá Trắng và Tiên Cá Đen nắm tay nhau cùng hát vang khúc ca hoà bình”.
 5. Theo em, sau khi chia tay thuyền trưởng Sáng Suốt, hai nàng tiên cá sẽ làm gì để gìn giữ đại dương?



Phân vai đọc hoặc diễn lại đoạn kịch “Vi đại dương trong xanh”.



Luyện từ và câu

Luyện tập về dấu gạch ngang

1. Cần thêm dấu gạch ngang vào những vị trí nào trong mỗi câu văn, đoạn văn sau? Vì sao?

a. Động Phong Nha nằm trong Vườn Quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng.

Theo Việt Bàng

b. Với quần thể 80 ngọn núi lớn nhỏ có độ cao trung bình vào khoảng 800 đến 1 000 mét so với mực nước biển, Mẫu Sơn vùng núi nằm ở phía đông bắc tỉnh Lạng Sơn được mệnh danh là vùng đất của gió và sương mù.

Theo Hà Giang

c. Mặc dù đã trải qua nhiều thăng trầm nhưng năm cửa ô của Hà Nội xưa là kinh thành Thăng Long vẫn gắn bó với mỗi người dân Thủ đô. Đó là:

Ô Quan Chưởng;

Ô Cầu Giấy;

Ô Cầu Dền;

Ô Đống Mác;

Ô Chợ Dừa.

Theo Hải Minh

d. Mặt trời vừa thức dậy, trong nhà đã rộn ràng tiếng gọi của Quân:

Anh Kiên ơi! Dậy thôi nào!

Ông nội mỉm cười:

Hôm nay là Chủ nhật, để anh Kiên ngủ thêm một chút nữa, cháu ạ.

Quân nhanh nhẩu đáp lời ông:

Hôm nay là “Chủ nhật xanh”. Anh em cháu đã hẹn sẽ tham gia dọn vệ sinh khu phố, ông ạ.

Theo Hương Ngọc Lan

2. Viết câu theo mỗi yêu cầu sau:

- Giới thiệu đoạn kịch "Vì đại dương trong xanh", trong đó có sử dụng dấu gạch ngang để chú thích, giải thích.
- Giới thiệu các nhân vật trong đoạn kịch "Vì đại dương trong xanh", trong đó có sử dụng dấu gạch ngang để liệt kê.

3. Tưởng tượng, viết lại cuộc trò chuyện giữa Tiên Cá Trắng và Tiên Cá Đen về việc chăm lo cho các loài sinh vật biển, trong đó có sử dụng dấu gạch ngang.



Viết

Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện

1. Đọc đoạn văn của bạn Nguyễn Minh và thực hiện yêu cầu:

Trong các truyện đã đọc về bảo vệ môi trường, tôi đặc biệt ấn tượng với truyện "Bài học ở rừng" của nhà văn Lê Trâm. Nhờ lối kể chuyện hấp dẫn, tôi lần lượt trải qua nhiều cung bậc cảm xúc, từ ngỡ ngàng với những vật nắm đến náo nức với những tiếng reo của các bạn nhỏ. Tôi cũng hồi hộp lắng nghe để cảm nhận những thanh âm của rừng: tiếng gió thổi rì rào, tiếng xào xạc của lá khô, tiếng suối róc rách và cả tiếng chim hót,... Đặc biệt, tôi như nghe thấy cả tiếng vỗ cây tách mầm rất khẽ. Nghe để thấy rừng quả là món quà tặng diệu kì từ thiên nhiên. Từ những câu hỏi về vẻ đẹp, thanh âm của rừng, tác giả đã rất khéo léo khi kết nối, cuốn sự chú ý của các bạn nhỏ vào thực trạng rừng đang bị tàn phá. Qua đó, giúp các bạn ý thức hơn về trách nhiệm bảo vệ rừng. Nội dung câu chuyện nhờ thế mà tinh tế, sâu sắc. Bài học ở rừng đã kết thúc nhưng mở ra cho tôi biết bao suy nghĩ: Chúng ta cần làm gì để trong những cánh rừng bạt ngàn, đâu đâu cũng xôn xao "tiếng vỗ cây tách mầm"?

Nguyễn Minh

- Đoạn văn viết về điều gì?

Tìm đáp án đúng:

- Thể hiện tình cảm, cảm xúc về một nhân vật.
- Thể hiện tình cảm, cảm xúc về một hình ảnh.
- Thể hiện tình cảm, cảm xúc về câu chuyện.
- Thể hiện tình cảm, cảm xúc về tác giả.

- Bạn Nguyễn Minh giới thiệu và khẳng định điều gì ở câu văn mở đầu?

- c. Tìm các từ ngữ, câu văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của bạn Nguyễn Minh với câu chuyện.
- d. Câu cuối đoạn văn nói về điều gì?



Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của bản thân về một câu chuyện thường có:

- **Câu mở đầu:** Giới thiệu và nêu ấn tượng đặc biệt về câu chuyện.
- **Các câu tiếp theo:** Nêu tình cảm, cảm xúc đối với câu chuyện (nội dung, lời kể,...).
- **Câu kết thúc:** Nêu suy nghĩ hoặc mong muốn sau khi đọc câu chuyện.

2. Chia sẻ với bạn một câu chuyện đã nghe, đã đọc về quê hương, đất nước mà em thích và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của em với câu chuyện đó.

Gợi ý:

- a. Em thích câu chuyện nào về quê hương, đất nước?

Con Rồng cháu Tiên

Sự tích Hồ Gươm

?

- b. Em có suy nghĩ, cảm xúc gì khi đọc câu chuyện đó?

Về nội dung của câu chuyện.

Hấp dẫn.

Có những chi tiết kì lạ.

?

Về ý nghĩa của câu chuyện.

Sâu sắc.

Bài học về tình đoàn kết.

?

?



Vận dụng

Tưởng tượng, viết 2 – 3 câu tả vẻ đẹp của đại dương trong đoạn kịch “Vì đại dương trong xanh” sau khi cuộc chiến giữa hai dòng họ tiên cá kết thúc.

Bài 2

Thành phố Vì hoà bình

Khởi động

Cùng bạn hỏi đáp về ý nghĩa tên gọi khác của mỗi địa danh sau:



Hải Phòng – Thành phố
hoa phượng đỏ



Đà Lạt –
Thành phố ngàn hoa



Bến Tre – Xứ dừa

Khám phá và luyện tập



Đọc

Thành phố Vì hoà bình

Ngày 16 tháng 7 năm 1999, Thủ đô Hà Nội tự hào được UNESCO chọn là thành phố tiêu biểu của châu Á – Thái Bình Dương và là một trong năm thành phố trên thế giới nhận giải thưởng “Thành phố Vì hoà bình”.

Đây là sự ghi nhận của cộng đồng quốc tế về những đóng góp tích cực của Thủ đô trong công cuộc đấu tranh vì hoà bình cũng như trong sự nghiệp phát triển, xây dựng một thành phố hoà bình, năng động. Trải qua hơn 1 000 năm hình thành và phát triển, Hà Nội luôn giữ được những nét truyền thống của Việt Nam, vươn lên với sức bật mạnh mẽ, xứng đáng là trung tâm chính trị – hành chính quốc gia, trở thành trung tâm lớn về văn hoá, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế.

Nhân dân Hà Nội luôn mong muốn và quyết tâm xây dựng, phát triển một Thủ đô năng động, đổi mới, sáng tạo, vì hoà bình. Nhờ sự nỗ lực không ngừng, ngày 31 tháng 10 năm 2019, Hà Nội chính thức được UNESCO chấp thuận đưa vào “Mạng lưới các thành phố sáng tạo” vì sự phát triển dựa trên những sáng tạo về lĩnh vực thiết kế.

Tham gia mạng lưới, Hà Nội sẽ trở thành một trong những trung tâm hội tụ và lan toả của tri thức và sáng tạo.

Nguyễn Hoàng Dương tổng hợp

- ?
1. Mỗi mốc thời gian sau gắn với thành tựu gì của Thủ đô Hà Nội? Mỗi thành tựu đó nói lên điều gì?

Ngày 16 tháng 7 năm 1999

Ngày 31 tháng 10 năm 2019

2. Nhân dân Hà Nội có mong muốn và quyết tâm gì?
3. Việc tham gia “Mạng lưới các thành phố sáng tạo” mở ra cơ hội gì cho Hà Nội?
4. Tóm tắt nội dung bài đọc bằng 3 – 4 câu.



Nói và nghe

Nói về cuộc sống thanh bình

1. Bài tỏ suy nghĩ của em về cảnh được tả trong đoạn thơ sau:

Hàng chuối lên xanh mướt

Phi lao reo trập trùng

Vài ngôi nhà đỏ ngói

In bóng xuống dòng sông.

Trần Đăng Khoa

2. Nói về cảnh thanh bình ở quê hương em.

Gợi ý:

- a. Giới thiệu chung về cảnh:

Địa điểm

Thời gian

?

- b. Nói về cảnh đẹp thiên nhiên:

Bầu trời

Sông nước

Cây cỏ

?

- c. Nói về cuộc sống của con người.

- d. Bài tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em.

3. Cùng bạn bình chọn bài nói:

Nội dung
phong phú.

Hình thức
sinh động.

Giọng nói
truyền cảm.

Tác phong
tự tin.



Viết

Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện

Đề bài: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một câu chuyện đã nghe, đã đọc về quê hương, đất nước.

1. Tìm, sắp xếp và ghi lại những ý chính cho đoạn văn.

Gợi ý:

– Giới thiệu câu chuyện:

Tên
câu chuyện.

Tên
tác giả.

Nội dung hoặc cảm nhận chung
về câu chuyện.

?



– Thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về câu chuyện:

+ Mở đầu hấp dẫn:

- Chọn được người, vật, việc,... để dẫn vào câu chuyện.
- ?

+ Nội dung thú vị:

Có nhiều thông tin mới mẻ.

Tạo được sự bất ngờ.

?

+ Lời kể sinh động:

Cách dùng từ (từ gọi tả
âm thanh, màu sắc,...).

Cách viết câu (câu hỏi,
câu cảm,...).

?

+ ?

– Nêu những điều gợi ra từ câu chuyện:

Ý thức, trách nhiệm
của bản thân.

Mong ước cho tương lai.

?



2. Viết câu:

a. Giới thiệu câu chuyện.

b. Nói về những điều gợi ra sau khi đọc câu chuyện.

Vận dụng

Tìm hiểu và giới thiệu về một vài thành tựu hoặc công trình tiêu biểu của Thủ đô Hà Nội mà em biết.

Khởi động

Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em khi quan sát tranh sau:



Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Bài ca Trái Đất

Trái Đất này là của chúng mình
Quả bóng xanh bay giữa trời xanh
Bỏ câu ời, tiếng chim gù thương mến
Hải âu ời, cánh chim vờn sóng biển
Cùng bay nào, cho Trái Đất quay!
Cùng bay nào, cho Trái Đất quay!

Trái Đất trẻ của bạn trẻ năm châu
Vàng, trắng, đen,... dù da khác màu
Ta là nụ, là hoa của đất
Gió đầm hương thơm, nắng tô thắm sắc
Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!
Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!



Khói hình nấm là tai hoạ đấy
Bom H, bom A không phải bạn ta
Tiếng hát vui giữ bình yên Trái Đất
Tiếng cười ran cho Trái Đất không già
Hành tinh này là của chúng ta!
Hành tinh này là của chúng ta!

Định Hải



- **Khói hình nấm:** cột khói trông như cây nấm khổng lồ, sinh ra sau vụ nổ bom A, bom H.
- **Bom H (bom khinh khí):** loại bom có sức sát thương và phá hoại lớn hơn bom nguyên tử.
- **Bom A (bom nguyên tử):** loại bom có sức sát thương và công phá mạnh gấp nhiều lần bom thường.

- ?
1. Bức tranh Trái Đất được tả trong khổ thơ đầu có gì đẹp?
 2. Khổ thơ 2 khẳng định điều gì?
 3. Hai câu thơ sau gợi cho em những suy nghĩ, cảm xúc gì?
Tiếng hát vui giữ bình yên Trái Đất
Tiếng cười ran cho Trái Đất không già.
 4. Việc lặp lại hai câu thơ ở cuối mỗi khổ thơ nhằm nhấn mạnh điều gì?
★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ đề: *Khúc ca hoà bình*

(a) Tìm đọc một truyện hoặc một đoạn kịch:

Gợi ý:



Về một sự kiện lịch sử

- Ngô Quyền đại phá quân Nam Hán
Nguyễn Khắc Thuần
- Cuộc khởi nghĩa của Bà Triệu
Truyện danh nhân Việt Nam



Về một anh hùng dân tộc

- Lá cờ thêu sáu chữ vàng
Nguyễn Huy Tưởng
- Người công dân số Một
Hà Văn Cầu, Vũ Đình Phòng



Về cuộc sống thanh bình, tình yêu hoà bình

- Một chuyên gia máy xúc
Hồng Thuỷ
- Những câu chuyện về tình yêu tự do và hoà bình
Lương Hùng biên dịch



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*:



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Truyện hoặc đoạn kịch đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- ?

d. Thi “Nhà sử học nhí”: Kể và trao đổi về ý nghĩa hoặc bài học rút ra từ câu chuyện.

e. Ghi chép tóm tắt về một truyện hoặc đoạn kịch được nghe bạn kể.



Luyện từ và câu

Liên kết các câu trong đoạn văn bằng cách lặp từ ngữ

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Những hàng dâu bánh tẻ ngợp trước mắt tôi. Dâu chưa cao bằng đầu người, nhưng cành dâu đâm tua tủa. Lá dâu loè xoè, to bản như lá trầu không. Xen giữa những luống dâu là từng vòng khoai lang dây đỏ tía,

chạy dài theo thân đất, như nhiều đường kẻ sọc ken vào nhau, trên cùng một tấm vải.

Dương Thị Xuân Quý

- a. Tìm từ được sử dụng lặp lại ở các câu.
- b. Việc lặp lại từ tìm được ở bài tập a có tác dụng gì?



Trong đoạn văn, các câu phải liên kết chặt chẽ với nhau.

Để liên kết các câu trong một đoạn văn, ta có thể lặp lại trong câu đứng sau từ ngữ đã xuất hiện ở câu đứng trước.

2. Tìm từ ngữ được dùng lặp lại ở các câu trong mỗi đoạn văn sau và nêu tác dụng của chúng:

a. Từ những cành sấu non bật ra những chùm hoa trắng muốt, nhỏ như những chiếc chuông tí hon. Hoa sấu thơm nhẹ. Vị hoa chua chua thấm vào đầu lưỡi, tưởng như vị nắng non của mùa hè mới đến vừa đọng lại.

Theo Băng Sơn

b. Loanh quanh trong rừng, chúng tôi đi vào một lối đầy nấm dại, một thành phố nấm lúp xúp dưới bóng cây thưa. Những chiếc nấm to bằng cái ấm tích, màu sắc sỡ rực lên. Mỗi chiếc nấm là một lâu đài kiến trúc tân kì. Tôi có cảm giác mình là một người khổng lồ đi lạc vào kinh đô của vương quốc những người tí hon.

Theo Nguyễn Phan Hách

3. Thay mỗi bằng một từ ngữ đã dùng ở câu trước để các câu trong đoạn văn sau có sự liên kết:

Cà Mau đất xốp. Mùa nắng,  nẻ chân chim, nền nhà cũng rạn nứt. Trên cái  phập phều và lảm gió, đông như thế, cây đứng lẻ khó mà chống nổi với những cơn thịnh nộ của trời. Cây bình bát, cây bần cũng phải quây quần thành chòm, thành rặng; rễ phải dài, phải cắm sâu vào lòng đất. Nhiều nhất là đước.  mọc san sát đến tận mũi đất cuối cùng, thẳng đuột như hàng hà sa số cây dù xanh cắm trên bãi. Nhà cửa dựng dọc theo những bờ kênh, dưới những hàng  xanh rì. Nhà nọ sang nhà kia phải leo trên cầu bằng thân .

Theo Mai Văn Tạo

4. Viết 3 – 4 câu giới thiệu một cây bóng mát mà em thích, trong đó có sử dụng cách lặp từ ngữ để liên kết câu.



Viết

Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện

Đề bài: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một câu chuyện đã nghe, đã đọc về quê hương, đất nước.

1. Viết đoạn văn dựa vào kết quả bài tập 1 trang 92 và các gợi ý:

- a. **Câu mở đầu:** Giới thiệu và nêu cảm nhận chung về câu chuyện.
- b. **Các câu tiếp theo:** Tình cảm, cảm xúc của em:
 - Về nội dung:
 - + Một nhân vật, sự việc quan trọng gây ấn tượng với em.
 - + Về kết thúc của câu chuyện.
 - + ?
 - Về lời kể chuyện.
 - ?
 - Về ý nghĩa câu chuyện:
 - + Bài học rút ra từ một nhân vật hay từ câu chuyện.
 - + Sự thay đổi trong suy nghĩ của em về vấn đề mà câu chuyện đề cập đến.
 - + ?
- c. **Câu kết thúc:** Suy nghĩ, cảm xúc sau khi đọc câu chuyện.

2. Đọc lại, rà soát và chữa các lỗi trong đoạn văn đã viết:

Sắp xếp ý

Dùng từ

Viết câu

Chính tả

?

3. Chia sẻ trong nhóm, nghe bạn nhận xét để hoàn chỉnh đoạn văn:

Câu mở đoạn hấp dẫn.

Chọn được từ ngữ phù hợp để thể hiện tình cảm, cảm xúc.

Liên hệ được về ý thức, trách nhiệm của bản thân sau khi đọc câu chuyện.

?

Vận dụng

Nói 2 – 3 câu để giới thiệu bài thơ “Bài ca Trái Đất” với người thân.



Khởi động

Cùng bạn trao đổi về những điều gợi ra từ tên bài đọc “Miền đất xanh”.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Miền đất xanh

Khe Sanh có nhiều hồ, đầm tự nhiên, nước trong xanh, đồi thông reo vi vút. Buổi sáng, sương mù bay lảng đặng quần quanh những vườn cà phê trĩu hạt, những núi đồi trùng điệp. Buổi trưa nắng chói chang, hai chàng thanh niên dân tộc Vân Kiều vui vẻ trò chuyện cùng chúng tôi. Hai anh là những chủ nhân của rừng chuối xanh bạt ngàn xung quanh cứ điểm Làng Vây. Kể từ khi tiếng súng lặng yên trên vùng đất này, Khe Sanh đang xanh trở lại.

Nhớ hôm chia tay đồng đội, trên đường về Đông Hà, chúng tôi đi qua những quả đồi trọc, tro vết cháy rừng nham nhở. Khi ấy, chúng tôi đã ước ao về một đô thị sẽ mọc lên trên mảnh đất đầy thương tích chiến tranh, nơi đồng đội của tôi hằng ngày dò dẫm gỡ mìn, huỷ bom để trả lại sự bình yên cho đất. Giống như những người lính đã đi qua chiến tranh luôn mang ước vọng hoà bình, mỗi người dân Khe Sanh đều thường trực ước vọng được đổi đời trên mảnh đất quê hương, từ giọt mồ hôi mặn chát của mình.

Ước vọng ấy chưa bao giờ nguôi ngoai và đang dần trở thành hiện thực. Khe Sanh đã xanh lại như là một điều tự nhiên của đời sống, không thể nào khác...

Theo Trần Hoài

- **Khe Sanh:** địa danh thuộc huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị, nơi từng bị tàn phá nặng nề trong những năm chiến tranh chống đế quốc Mỹ.
- **Cứ điểm Làng Vây:** một căn cứ quân sự được quân đội Mỹ xây dựng ở Khe Sanh.
- **Đông Hà:** thành phố thuộc tỉnh Quảng Trị.

- ?
1. Trong đoạn văn đầu, vẻ đẹp của Khe Sanh được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
- Vẻ đẹp tự nhiên

Vẻ đẹp do con người mang lại

?
2. Những người lính đã làm gì để trả lại sự bình yên cho Khe Sanh?
 3. Câu văn cuối bài muốn nói về điều gì?
 4. Những chi tiết, hình ảnh nào trong bài gây ấn tượng đối với em? Vì sao?



Luyện từ và câu

Liên kết các câu trong đoạn văn bằng cách thay thế từ ngữ

1. Đọc các đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

a. Cây đa Ấn Độ thì liên tục bật ra những búp đỏ hồng, nhọn hoắt. Khi đủ lớn, nó xoè ra thành chiếc lá nâu rõ to, ở trong lại hiện ra cái búp đa mới nhọn hoắt, đỏ hồng,...

Theo Văn Long

b. Trời vừa âm lên, những đàn én đã trở về. Loài chim báo hiệu mùa xuân đang chao liệng trên nền trời trong xanh.

Theo Vũ Phước Lai

- Từ in đậm thay thế cho từ ngữ nào trong câu văn đứng trước?
- Việc thay thế đó có tác dụng gì?



Để liên kết các câu trong đoạn văn, ta có thể dùng đại từ hoặc từ ngữ đồng nghĩa thay thế cho từ ngữ đã dùng ở câu đứng trước.
Thay thế từ ngữ để liên kết các câu giúp tránh lặp từ nhiều lần.

2. Tìm các từ ngữ dùng để thay thế cho từ in đậm trong đoạn văn sau và cho biết tác dụng của chúng:

Gà trống thức dậy, cất tiếng đồng dục xé màn sương mỏng, đánh thức những tia nắng ban mai. Sứ giả của bình minh kêu vang: “Ồ... ó... o...!” và oai vệ đập cánh. Trời chưa sáng rõ nhưng anh chàng biết ở góc vườn kia

lũ vịt con vừa dậy. Còn góc vườn này, chị mái mơ đang chuẩn bị dẫn đàn con đi tìm mồi. Một ngày mới rộn ràng đang bắt đầu.

Khôi Nguyên Thảo

3. Thực hiện yêu cầu:

- a. Chọn từ ngữ trong khung phù hợp với mỗi  để các câu trong đoạn văn sau liên kết với nhau:

người gieo hạt, cô bé, những thảm sao nhỏ xinh ấy,
những vật hoa biêng biếc, những người bạn dễ thương



Những nhúm hạt nhỏ bé ngày nào giờ đã trở thành những vật hoa tím bung nở.  đang tươi cười chào đón Uyên.  cúi xuống, thủ thỉ cảm ơn  đã đem mùa xuân đến nơi này.  rung rinh trong nắng, thì thầm đáp lại lời cảm ơn của .

Theo Lâm Phước An

- b. Cho biết mỗi từ ngữ được chọn ở bài tập a thay thế cho từ ngữ nào trong câu văn đứng trước.

4. Viết 3 – 4 câu nói về việc trồng cây, trong đó có sử dụng biện pháp thay thế từ ngữ để liên kết các câu.



Viết

Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ

1. Đọc đoạn văn của bạn Hạnh Dương và trả lời câu hỏi:

Bài thơ “Bài ca Trái Đất” của nhà thơ Định Hải mở đầu với lời giới thiệu thật gần gũi, khiến người đọc có cảm giác Trái Đất giống như một người bạn. Hình ảnh “quả bóng xanh bay giữa trời xanh”, điểm tô một vài cánh hải âu vờn sóng, hoà với tiếng gù ầm ập của bờ cát đã đem đến cho người đọc cảm xúc trong trẻo về một Trái Đất tươi đẹp và thanh bình. Trong không gian ngập tràn sắc xanh ấy, các bạn nhỏ năm châu không phân biệt màu da, hồn nhiên, vui vẻ nắm tay nhau ca múa. Bài ca ấy chính là bài ca Trái Đất – bài ca hoà bình – bài ca của niềm tin và hi vọng mà tác giả đã gửi gắm vào những dòng thơ. Lời thơ, nhịp thơ ngân vang, giàu nhạc điệu. Nhờ thế, sức lan toả về thông điệp hoà bình của bài thơ trở nên diệu kì.

Hạnh Dương



- Đoạn văn viết về điều gì?
- Bạn Hạnh Dương giới thiệu những gì ở câu văn mở đầu?
- Ở các câu văn tiếp theo, bạn Hạnh Dương thể hiện những cảm xúc gì về bài thơ?

Hình ảnh

Lời thơ

?

Ý nghĩa của bài thơ

- Câu cuối đoạn văn khẳng định điều gì?



Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của bản thân về một bài thơ thường có:

- **Câu mở đầu:** Giới thiệu và nêu cảm nhận chung về bài thơ.
- **Các câu tiếp theo:** Thể hiện tình cảm, cảm xúc về nội dung, nghệ thuật,...
- **Câu kết thúc:** Những liên hệ từ nội dung, ý nghĩa của bài thơ.

2. Chia sẻ với bạn tình cảm, cảm xúc của em về một bài thơ mà em thích.

Gợi ý:

- Chọn một bài thơ mà em thích.
- Tình cảm, cảm xúc của em:



- Bày tỏ suy nghĩ về ý nghĩa của bài thơ.

Vận dụng

Đóng vai người dân Khe Sanh, nói hoặc viết lời cảm ơn gửi tới những người lính đã chiến đấu để trả lại sự bình yên cho quê hương mình.



Khởi động

Nói 2 – 3 câu giới thiệu về một nhân vật có ý chí, nghị lực mà em biết.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Những con hạc giấy

Ngày 16 tháng 7 năm 1945, nước Mỹ chế tạo được bom nguyên tử. Hơn nửa tháng sau, chính phủ Mỹ quyết định ném cả hai quả bom mới chế tạo xuống Nhật Bản.

Hai quả bom lần lượt ném xuống các thành phố Hi-rô-si-ma và Na-ga-sa-ki đã cướp đi mạng sống của hàng trăm nghìn người. Tính đến cuối năm 1945, tổng số người chết vì hai quả bom và bị nhiễm phóng xạ nguyên tử đã lên đến nửa triệu.

Khi Hi-rô-si-ma bị ném bom, cô bé Xa-xa-ki Xa-đa-kô mới hai tuổi đã may mắn thoát nạn. Nhưng em bị nhiễm phóng xạ. Mười năm sau, từ một cô bé khỏe mạnh, nhanh nhẹn, sức khỏe của em bị giảm sút nhanh chóng, phải nằm viện để chữa trị bệnh máu trắng.

Nằm trong bệnh viện nhắm đếm từng ngày còn lại của đời mình, cô bé ngây thơ tin vào một truyền thuyết nói rằng nếu gấp đủ một nghìn con hạc bằng giấy treo quanh phòng, em sẽ khỏi bệnh. Em liền lặng lẽ nén đau, miệt mài gấp hạc. Biết chuyện, trẻ em toàn nước Nhật đã tấp tểp gửi hàng nghìn con hạc giấy đến cho Xa-đa-kô. Nhưng Xa-đa-kô vẫn không qua khỏi, mặc dù em đã gấp được hơn một nghìn con hạc giấy.



Xúc động trước cái chết của Xa-đa-kô, học sinh thành phố Hi-rô-si-ma đã quyết góp tiền xây một đài tưởng niệm những nạn nhân bị bom nguyên tử sát hại. Năm 1958, Tượng đài Hoà bình cho trẻ em, còn được gọi là tháp Sen-ba-zu-ru ("Ngàn cánh hạc"), được dựng lên ở Công viên Hoà bình của thành phố. Trên đỉnh đài tưởng niệm cao chín mét là tượng một bé gái – mô phỏng hình ảnh Xa-đa-kô – giơ cao hai tay nâng một con hạc lớn đang dang cánh bay. Dưới tượng đài khắc những lời tha thiết:

Chúng em kêu gọi
Chúng em nguyện cầu:
Hoà bình cho thế giới!

Theo Những mẫu chuyện lịch sử thế giới



- **Phóng xạ nguyên tử:** loại chất sinh ra khi bom nguyên tử nổ, rất có hại cho sức khỏe.
- **Bệnh máu trắng:** một dạng bệnh ung thư máu.
- **Truyền thuyết:** loại truyện dân gian về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử nhưng mang nhiều yếu tố thần kì.

?

1. Giới thiệu về cô bé Xa-xa-ki Xa-đa-kô:

Trước khi bị nhiễm phóng xạ.

Sau 10 năm nhiễm phóng xạ.

2. Tìm những từ ngữ và hình ảnh cho thấy Xa-đa-kô bình tĩnh và hi vọng mình sẽ khỏi bệnh.

3. Trẻ em Nhật Bản và học sinh thành phố Hi-rô-si-ma đã làm những việc gì khi biết chuyện về Xa-đa-kô? Em có nhận xét gì về những việc làm đó?

Khi Xa-đa-kô nằm viện.

Sau khi Xa-đa-kô mất đi.

4. Tóm tắt câu chuyện bằng 4 – 5 câu.

5. Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em khi đọc dòng chữ khắc dưới chân tượng đài.



1. Gấp hạc giấy và viết lên hạc giấy một điều ước hoặc thông điệp về thế giới hoà bình, hạnh phúc.
2. Chia sẻ với bạn về thông điệp đã viết.





Liên kết các câu trong đoạn văn bằng cách dùng từ ngữ nối

1. Đọc các đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

a. Mùa xuân xuất hiện trên những chồi non lấm tấm. Cùng với mùa xuân là những hạt mưa bụi và hương bưới, hương cau xông xáo. **Nhưng** bầy chim én vẫn vắng bóng vì chúng còn mãi chơi ở tận phương nam. Đến khi chị gió gọi nhắc, chúng mới sực nhớ ra mình là sứ giả của mùa xuân. **Thế là** lũ én ríu rít nối đuôi nhau trở về.

Võ Thu Hương

b. Sân nhà rộng của người Ba Na cách mặt đất khoảng hai mét. Họ làm cầu thang dành cho nam ở bên trái, cầu thang dành cho nữ ở bên phải. **Ngoài ra**, ở chính giữa còn có cầu thang dành cho già làng.

Tô Kiên

- Mỗi từ ngữ được in đậm trong từng đoạn văn có tác dụng gì?
- Tìm thêm từ ngữ khác có tác dụng như các từ ngữ in đậm trong từng đoạn văn.



Để liên kết các câu trong đoạn văn, ta có thể dùng kết từ hoặc từ ngữ có tác dụng nối: *nhưng, ngoài ra, hơn nữa, mặt khác, đồng thời,...*

Sử dụng kết từ và từ ngữ có tác dụng nối giúp cho mỗi liên kết giữa các câu trong đoạn văn mạch lạc, chặt chẽ hơn.

2. Xác định các từ ngữ có tác dụng nối được dùng để liên kết các câu trong đoạn văn sau:

Ông tổ bảo nêu như cánh đồng là bộ mặt của làng, núi đồi là sức vóc của làng, thì con suối chính là linh hồn của làng. Còn bố tôi thì kể từ thời bố còn nhỏ đến giờ, con suối đã thay đổi nhiều rồi vì mùa mưa lũ suối lại bồi bên này và lở bên kia. Nhưng bụng suối vẫn chứa đầy tôm cá, chứa nước mát lạnh. Không những thế, bụng suối còn chứa cả những viên sỏi, viên đá lấp lánh thật đẹp.

Theo Văn Thành Lê

3. Tìm một từ ngữ có tác dụng nối thay cho 🌸 để liên kết các câu trong mỗi đoạn văn sau:

a. Trời đang nắng chang chang. 🌸 mây đen ùn ùn kéo đến. Bầu trời tối sầm lại. 🌸 mưa ào ào trút xuống.

Theo Hương Nhi

b. Mùa đông, những cành bàng khẳng khiu, trụi lá. 🌸 khi mùa xuân đến, mỗi đầu cành bật ra một mầm bé xíu, xanh non. 🌸 những mầm xanh ấy cứ mỗi ngày một lớn, xanh bóng dưới ánh mặt trời.

Theo Thụy Quân

4. Viết 3 – 4 câu về sự thay đổi của bầu trời, cây cối,... khi mùa xuân đến, trong đó có sử dụng từ ngữ có tác dụng nối để liên kết các câu. Chỉ rõ các từ ngữ đã được sử dụng.



Viết

Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ

Đề bài: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một bài thơ mà em thích.

1. Dựa vào kết quả bài tập 2 trang 101, tìm, sắp xếp và ghi lại những ý chính cho đoạn văn.

Gợi ý:

– Giới thiệu bài thơ:

Tên bài

Tên tác giả

Chủ đề của bài thơ

?

– Bày tỏ tình cảm, cảm xúc của em:

+ Về nội dung:

Gần gũi

Quen thuộc

?

+ Về nghệ thuật:

Từ ngữ gợi tả âm thanh, màu sắc,...

Hình ảnh đẹp

Biện pháp nghệ thuật: so sánh; nhân hoá; điệp từ, điệp ngữ

?

– Bày tỏ suy nghĩ về ý nghĩa hoặc những điều gợi ra sau khi đọc bài thơ.

2. Viết 1 – 2 câu giới thiệu bài thơ mà em thích.

Vận dụng

Kể lại câu chuyện “Những con hạc giấy” cho người thân.

Khởi động

Quan sát ảnh minh hoạ bài đọc và cùng bạn trao đổi:

- Những điều quan sát được gợi cho em nghĩ đến hoạt động gì?
- Theo em, hoạt động đó có gì thú vị?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Lễ hội đèn lồng nổi

Lễ hội đèn lồng nổi tại Ha-oai được tổ chức lần đầu tiên vào năm 1999. Theo bà Sin-xô I-tô – người khởi xướng lễ hội – ánh sáng từ đèn lồng tượng trưng cho trí tuệ, nước tượng trưng cho tình yêu. Vì vậy, thả đèn lồng lên dòng nước là thể hiện hi vọng một thế giới tươi sáng hơn.

Lễ hội được bắt đầu với tiếng thổi pũ (một loại vỏ ốc biển của Ha-oai).

Đặc sắc nhất lễ hội là nghi thức thả sáu chiếc đèn lồng chính mang lời cầu nguyện đến những nạn nhân của chiến tranh, những người gặp thiên tai, nạn đói hay bệnh tật. Lời cầu nguyện còn dành cho những loài động, thực vật có nguy cơ tuyệt chủng. Những chiếc đèn lồng toả sáng trên mặt nước cũng mang theo hi vọng sức khoẻ và bình an cho mọi người.

Lễ hội khép lại với hình ảnh hàng nghìn chiếc đèn lồng sáng lung linh, thả trôi trên biển cùng với những lời cầu nguyện, lời chúc.

Sau đó, đèn lồng sẽ được thu gom, làm sạch và cất giữ để dùng cho những năm sau.

Với thông điệp hướng tới thế giới hoà bình, ấm áp, mỗi năm, lễ hội thu hút hơn 50 000 người tham gia với hơn 6 000 chiếc đèn lồng được thắp sáng. Đây là dịp để người thân, bạn bè và cả những người không quen biết gần bó với nhau trong sự chia sẻ, cùng mở lòng để đùm bọc và yêu thương.



Ngân Hương tổng hợp

- ?
- Đoạn đầu giới thiệu những thông tin gì về lễ hội đèn lồng nổi tại Ha-oai?
 - Nói về mỗi hoạt động trong lễ hội bằng 1 – 2 câu:

Hoạt động bắt đầu lễ hội.



Hoạt động đặc sắc nhất lễ hội.



Hoạt động kết thúc lễ hội.



- Hoạt động sau khi lễ hội khép lại nói lên điều gì?
- Theo em, vì sao lễ hội thu hút nhiều người tham gia?



Nói và nghe

Thảo luận theo chủ đề *Bạn bè mến thương*

- Bày tỏ suy nghĩ của em khi đọc bài thơ sau:

Tặng bạn

Tặng bạn một nụ cười
Là niềm vui nho nhỏ
Tặng bạn một chút gió
Là hương thơm đầu mùa.

Tặng bạn một nỗi niềm
Là bao nhiêu mơ ước
Mong quê hương đất nước
Mãi thơm tươi đẹp giàu.

Nguyễn Lâm Thắng

Tặng bạn một cơn mưa
Lúa trên đồng tắm mát
Tặng bạn một câu hát
Xuân về rộn tiếng chim.



- Thảo luận về những việc em và các bạn cần làm để cùng chung sống yêu thương.

Gợi ý:

2 Lúc vui chơi

3 Khi bạn có niềm vui

4 Lúc bạn gặp khó khăn, hoạn nạn

1 Trong học tập



- Ghi lại một vài việc làm mà em và các bạn đã thảo luận ở bài tập 2.



Viết

Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ

Đề bài: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một bài thơ mà em thích.

1. Viết đoạn văn dựa vào kết quả bài tập 1 trang 105 và các gợi ý:

Câu mở đầu

- Giới thiệu bài thơ: tên bài, tên tác giả,...
- Nêu cảm nhận chung về bài thơ.

Các câu tiếp theo

- Thể hiện tình cảm, cảm xúc về nội dung:

Hấp dẫn.

Gắn gũi với trẻ em.

?

- Thể hiện tình cảm, cảm xúc về nghệ thuật:

Từ ngữ, hình ảnh
gợi tả.

Biện pháp so sánh,
nhân hoá.

?

Câu kết thúc

Liên hệ từ nội dung, ý nghĩa bài thơ.

2. Đọc lại, chỉnh sửa và hoàn thiện đoạn văn đã viết:

Các câu văn đã được
sắp xếp theo trình tự
phù hợp hay chưa?

Em đã dùng những
từ ngữ, câu văn nào để
thể hiện cảm xúc?

?

3. Chia sẻ trong nhóm, nghe bạn nhận xét để hoàn chỉnh đoạn văn:

Sắp xếp ý

Dùng từ

Viết câu

Chính tả

?

Vận dụng

Tìm hiểu và giới thiệu về một hoạt động vì hoà bình.

Trại hè thiếu nhi quốc tế

Thi vẽ tranh chủ đề hoà bình

?

Khởi động

Nói 1 – 2 câu về sự kiện lịch sử gắn với các thông tin sau:

Ngày 02 tháng 9
năm 1945

Quảng trường Ba Đình
(Thủ đô Hà Nội)

?

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Theo chân Bác

(Trích)

Hôm nay sáng mùng hai tháng Chín
Thủ đô hoa, vàng nắng Ba Đình
Muôn triệu tim chờ... chim cũng nín
Bống vang lên tiếng hát ân tình
Hồ Chí Minh! Hồ Chí Minh!

Người đứng trên đài, lặng phút giây
Trông đàn con đỏ, vẫy hai tay
Cao cao vàng trăn... Ngời đôi mắt
Độc lập bây giờ mới thấy đây!

Người đọc Tuyên ngôn... Rồi chợt hỏi:
“Đồng bào nghe tôi nói rõ không?”
Ồi câu hỏi, hơn một lời kêu gọi
Rất đơn sơ mà ấm bao lòng!

Cả muôn triệu một lời đáp: “Có!”
Như Trường Sơn say gió biển Đông
Vâng, Bác nói, chúng con nghe rõ,
Mỗi tiếng Người mang nặng núi sông.



Trời bỗng xanh hơn, nắng chói loà
Ta nhìn lên Bác, Bác nhìn ta
Bốn phương chắc cũng nhìn ta đó
Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà!

Tố Hữu



?

1. Khung cảnh quảng trường Ba Đình vào buổi sáng mùng hai tháng Chín được miêu tả như thế nào?

Cảnh vật

Con người

2. Lời nói và việc làm của Bác Hồ ở khổ thơ 2 và 3 gợi cho em những suy nghĩ, cảm xúc gì?
 3. Tình cảm của Nhân dân dành cho Bác Hồ được thể hiện qua những dòng thơ nào?
 4. Nêu ý nghĩa của bài thơ.
- ★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm *Khúc ca hoà bình*

(a) Tìm đọc bản tin hoặc bài viết:

Gợi ý:



Về một hoạt động giao lưu giữa thiếu nhi các nước

- Trại hè thiếu nhi
- Cuộc thi dành cho thiếu nhi
- ?



Về một hành động vì hoà bình

- Chuyến thăm hữu nghị giữa các nước
- Thành lập các tổ chức vì hoà bình
- ?



?



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*:



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bản tin hoặc bài viết đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Cấu tạo của bản tin:
- ?

Phần đầu

Phần chính

Phần cuối

d. Thi “Bình luận viên nhí”: Đọc và bình luận 2 – 3 câu về bản tin hoặc bài viết.

e. Ghi chép tóm tắt về một bản tin hoặc bài viết được bạn chia sẻ.



Luyện từ và câu

Luyện tập về liên kết câu trong đoạn văn

1. Tìm từ ngữ dùng để liên kết các câu trong đoạn văn sau:

① Mùa hạ mở đầu với muôn vàn tiếng ve và tiếng chim vút vọt. ② Cùng với mùa hạ là nắng vàng rực rỡ, là những ngọn gió nam hây hây hoà quyện với tiếng sáo diều ngân nga. ③ Những quả vải thiều bắt đầu sẫm lại, mọng nước... ④ Nhưng không chỉ có thế, mùa của nắng vàng rực rỡ còn khiến cả cái đầm sen trước làng cũng trỗi lên những búp như hai bàn tay khum khum chụm lại.

Theo Đặng Vương Hưng

2. Chọn một từ ngữ phù hợp trong khung thay cho mỗi để liên kết các câu trong đoạn văn sau:

rồi, chúng, chào mào



Chào mào thường đi ăn theo đàn. Mùa đông xoan chín, bay về từng đàn trên rừng xoan. vừa ăn vừa gọi nhau riu rít. Dù đang rất vui nhưng chỉ cần một chú phát hiện ra điều gì không lành và kêu “choét” lên một tiếng, lập tức cả đàn im bặt. cả bầy đồng loạt bay ào đi như một cơn gió.

Theo Hà Lương

3. Phát hiện lỗi liên kết câu có trong mỗi đoạn văn sau và chữa lại cho đúng:

a. Hoa hồng thường được trồng làm cảnh. Sau đó, nhờ hương thơm đặc biệt, cánh hoa hồng còn được sử dụng để làm nước hoa.

b. Du khách đến Bồ Đào Nha thường bị lôi cuốn bởi những sắc màu rực rỡ. Đây là những vệt màu sáng tươi lung linh trên thân những con tàu. Đây còn là bầu trời ô dù bảy sắc cầu vồng rực lên dưới ánh nắng hiền hoà.

4. Viết đoạn văn (từ 3 đến 4 câu) giới thiệu về lễ hội đèn lồng nổi tại Ha-oai, trong đó có ít nhất hai câu được liên kết với nhau bằng cách lặp hoặc thay thế từ ngữ.



Viết

**Đoạn văn giới thiệu về nhân vật
trong một cuốn sách đã đọc**

1. Đọc đoạn văn của bạn Trần Minh Sơn và trả lời câu hỏi:

Xa-đa-kô – nhân vật trong bài đọc “Những con hạc giấy” cũng là nhân vật chính trong truyện “Ngàn hạc giấy của Xa-đa-kô” do chính anh trai của cô bé – Xa-xa-ki Ma-xa-hi-rô viết. Cô bé nhiễm chất phóng xạ của bom nguyên tử vào năm lên hai tuổi. Sau mười năm ủ bệnh, bác sĩ kết luận cô bé bị bệnh máu trắng. Gần một năm chữa trị là khoảng thời gian ngập tràn đau đớn và nước mắt của Xa-đa-kô và cả gia đình. Cũng trong thời gian đó, Xa-đa-kô đã bí mật gửi nguyện ước cho mình cùng với bố mẹ vào những cánh hạc giấy do cô bé tự tay gấp. Tuy nhiên, Xa-đa-kô đã ra đi khi ước nguyện còn dang dở. Hình ảnh Xa-đa-kô ngồi gấp hạc giấy là lời lên án mạnh mẽ nhất đối với chiến tranh. Niềm tin vào cuộc sống và sự kiên cường chống chọi với bệnh tật của cô bé đã trở thành biểu tượng cho tinh thần chống chiến tranh và vũ khí hạt nhân ở Nhật Bản cũng như trên toàn thế giới.

Trần Minh Sơn



- Đoạn văn viết về điều gì?
- Bạn Minh Sơn giới thiệu những gì ở câu văn mở đầu?
- Ở các câu văn tiếp theo, bạn Minh Sơn giới thiệu những gì về Xa-đa-kô?

Hoàn cảnh

Việc làm

?

- Bạn Minh Sơn khẳng định điều gì ở câu văn cuối?



Đoạn văn giới thiệu về nhân vật trong cuốn sách đã đọc thường có:

- **Câu mở đầu:** Giới thiệu tên cuốn sách và tên nhân vật.
- **Các câu tiếp theo:** Giới thiệu chung về nhân vật: hoàn cảnh, tính cách,...
- **Câu kết thúc:** Bày tỏ tình cảm, cảm xúc hoặc nhận xét, đánh giá về nhân vật.

2. Chia sẻ với bạn về nhân vật em thích trong một cuốn sách đã đọc:

Tên
cuốn sách

Tên
các nhân vật

Tên nhân vật
em thích

Lí do
em thích



Vận dụng

1. Sưu tầm bài thơ, bài hát,... nói về hoà bình.

Tiếng chuông và ngọn cờ



Thế giới quanh em bừng sáng lên mỗi sớm bình minh.
Bàn tay em điểm tô cho Trái Đất đẹp xinh.



Thế giới muốn hoà bình và chán ghét chiến tranh.
Cùng hoà chung tiếng hát, chúng em có chung niềm tin.

Nhạc và lời: Phạm Tuyên



2. Chia sẻ với bạn cảm xúc của em về một bài thơ, bài hát,... đã sưu tầm.

Khởi động

Nói 1 – 2 câu về một quốc gia ở châu Phi mà em biết.

Ma-rốc



Ai Cập



?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Sự sụp đổ của chế độ a-pác-thai

Nam Phi là một nước nổi tiếng về nạn phân biệt chủng tộc. Chế độ phân biệt chủng tộc ở đây được toàn thế giới biết đến với tên gọi a-pác-thai.

Ở nước này, người da trắng chỉ chiếm 1/5 dân số, nhưng lại nắm gần 9/10 đất trồng trọt, 3/4 tổng thu nhập và toàn bộ hầm mỏ, xí nghiệp, ngân hàng,... Ngược lại, người da đen phải làm những công việc nặng nhọc nhưng lương chỉ bằng 1/7 hay 1/10 lương của công nhân da trắng. Họ phải sống, chữa bệnh, đi học ở những khu riêng và không được hưởng tự do, dân chủ.



Nen-xơn Man-đe-la
(1918 – 2013)

Bất bình với chế độ a-pác-thai, người da đen đã đứng lên đòi bình đẳng. Cuộc đấu tranh dũng cảm và bền bỉ của họ được sự ủng hộ của những người yêu chuộng tự do và công lí trên toàn thế giới, cuối cùng đã giành được thắng lợi. Ngày 17 tháng 6 năm 1991, chính quyền Nam Phi buộc phải hủy bỏ sắc lệnh phân biệt chủng tộc. Ngày 27 tháng 4 năm 1994, cuộc tổng tuyển cử đa sắc tộc đầu tiên được tổ chức. Luật sư da đen Nen-xơn Man-đe-la, người từng bị giam cầm suốt 27 năm vì đấu tranh chống chế độ a-pác-thai, được bầu làm Tổng thống. Chế độ phân biệt chủng tộc xấu xa nhất hành tinh đã chấm dứt.

Theo Những mẫu chuyện lịch sử thế giới



- **Chế độ phân biệt chủng tộc:** chế độ đối xử bất công với người da đen nói riêng và da màu nói chung.
- **Công lí:** lẽ phải, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội.
- **Sắc lệnh:** văn bản do người đứng đầu Nhà nước ban hành, có giá trị như luật.
- **Tổng tuyển cử:** cuộc bỏ phiếu trên toàn quốc để bầu ra cơ quan quyền lực cao nhất của một nước.
- **Đa sắc tộc:** nhiều chủng tộc.

- ?
1. Dưới chế độ a-pác-thai, cuộc sống của người da trắng và người da đen có gì khác nhau?
 2. Người da đen đã làm gì để chính quyền Nam Phi huỷ bỏ sắc lệnh phân biệt chủng tộc?
 3. Vì sao những người yêu chuộng tự do và công lí trên toàn thế giới ủng hộ cuộc đấu tranh của người da đen?
 4. Giới thiệu 2 – 3 câu về vị Tổng thống được bầu trong cuộc tổng tuyển cử ngày 27 tháng 4 năm 1994.



Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ Hoà bình

1. Chọn lời giải nghĩa ở cột B phù hợp với mỗi từ ở cột A:

A

B

hoà bình

yên lành, không gặp phải những điều rủi ro, nguy hiểm

bình yên

tình trạng không có chiến tranh, xung đột

hoà giải

yên vui trong cảnh không có chiến tranh

thanh bình

thuyết phục các bên đồng ý chấm dứt xung đột, mâu thuẫn một cách ôn hoà

2. Thực hiện yêu cầu:

a. Xếp các từ sau vào hai nhóm:

yên bình

bình xét

bình thường

thái bình

bình bầu

bình phẩm

bình lặng

bình giá

bình luận

bình dân



Nhóm các từ chứa tiếng “bình” có nghĩa là **không có chiến tranh**.

Nhóm các từ chứa tiếng “bình” có nghĩa là **đánh giá**.



b. Đặt câu với một từ thuộc mỗi nhóm ở bài tập a.

3. Chọn một từ phù hợp trong khung thay cho mỗi trong đoạn văn sau:

gìn giữ, hạnh phúc, mong ước, thanh bình



Ca khúc “Em yêu hoà bình” của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn thể hiện  cuộc sống bình yên,  của các bạn nhỏ. Ca khúc cũng là lời nhắn gửi người lớn hãy luôn biết trân trọng,  cuộc sống  cho trẻ thơ.

Theo Lê Văn

4. Viết 3 – 4 câu bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em khi đọc một bài thơ hoặc một truyện thuộc chủ đề “Khúc ca hoà bình”.



Viết

Tìm ý cho đoạn văn giới thiệu về nhân vật trong một cuốn sách đã đọc

Đề bài: Viết đoạn văn giới thiệu về nhân vật mà em thích trong một cuốn sách đã đọc.

1. Dựa vào kết quả bài tập 2 trang 113, tìm, sắp xếp và ghi lại những ý chính cho đoạn văn.

Gợi ý:

– Giới thiệu chung về nhân vật:

Tên cuốn sách

Tên nhân vật

Cảm nhận chung

?

– Giới thiệu cụ thể về nhân vật:

Hoàn cảnh

Tên

Tuổi

?

Tính cách

Hiền lành

Vui vẻ

?

?



– Nhận xét, đánh giá của em hoặc của mọi người về nhân vật đó.

2. Viết 1 – 2 câu giới thiệu chung về nhân vật.

Vận dụng

Ghi lại một số thông tin quan trọng về cuộc đấu tranh chống chế độ a-pác-thai trong bài đọc “Sự sụp đổ của chế độ a-pác-thai”.

CHÂN TRỜI RỘNG MỞ

Tuần
32

Bài
1

Lời hứa

Khởi động

Chia sẻ về một lời hứa của em với bạn bè hoặc người thân và việc em thực hiện lời hứa đó.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Lời hứa

Khi thầy hiệu trưởng còn chưa ra, Tốt-tô-chan đã đứng giữa hội trường. Thầy vừa bước tới, Tốt-tô-chan nói to:

– Thầy ơi, em có chuyện muốn nói với thầy!

Thầy hiệu trưởng ngồi xuống, xếp chân vòng tròn, cười hỏi Tốt-tô-chan:

– Chuyện gì nào?

Tốt-tô-chan quỳ gối ngay ngắn trước mặt thầy. Em nói một cách chậm rãi, dịu dàng:

– Sau này lớn lên, nhất định em sẽ làm cô giáo ở trường mình.

Cứ tưởng thầy hiệu trưởng sẽ cười, nhưng không, thầy rất nghiêm túc:

– Em hứa chứ?

Có vẻ như thầy thực sự muốn Tốt-tô-chan trở thành cô giáo. Tốt-tô-chan gật đầu thật mạnh:

– Em hứa!

Vừa nói, Tốt-tô-chan vừa tự nhủ rằng nhất định mình sẽ trở thành cô giáo.

Đúng vào giây phút ấy, Tốt-tô-chan nhớ lại buổi sáng đầu tiên đến Tô-mô-e... Tường chừng như lâu lắm rồi, cái hồi lớp Một ấy, lần đầu tiên Tốt-tô-chan gặp thầy hiệu trưởng. Thầy ngồi nghe em kể chuyện tận bốn tiếng đồng hồ. Giọng nói ấm áp của thầy khi bảo: “Từ hôm nay em là học sinh của trường.”. Giờ đây, Tốt-tô-chan đã yêu quý thầy hơn nhiều so với hồi đấy. Em quyết tâm sẽ làm bất cứ việc gì, chỉ cần đó là vì thầy Cô-ba-y-a-si.



Nghe Tốt-tô-chan trình bày quyết tâm xong, thầy Kô-ba-y-a-si mỉm cười.

Tốt-tô-chan giơ ngón út ra trước mặt thầy:

– Em hứa!

Thầy cũng giơ ngón út ra. Hai thầy trò ngoắc tay giao hẹn. Thầy hiệu trưởng cười. Nhìn thấy thầy vui, Tốt-tô-chan cảm thấy yên tâm và cười theo:

Trở thành cô giáo của Tô-mô-e!

Thật tuyệt vời làm sao.

Nếu mình là cô giáo...

Tốt-tô-chan tưởng tượng ra rất nhiều thứ.

Thầy Kô-ba-y-a-si vui lắm. Tuy hơi khó để tưởng tượng ra Tốt-tô-chan lúc lớn nhưng thầy biết em có thể trở thành cô giáo ở Tô-mô-e. Bất cứ bạn nào học ở Tô-mô-e sau này đều có thể trở thành thầy cô giáo ở đây.

Theo Ku-rô-y-a-na-gi Tét-su-kô, Trương Thuỳ Lan dịch

?

1. Tốt-tô-chan nói với thầy hiệu trưởng điều gì? Thầy trả lời em ra sao?
2. Tìm những chi tiết thể hiện thái độ nghiêm túc của hai thầy trò khi Tốt-tô-chan trình bày quyết tâm của mình?
3. Buổi nói chuyện với thầy hiệu trưởng gợi cho Tốt-tô-chan nhớ lại những gì? Những điều đó có ảnh hưởng gì đến quyết tâm của Tốt-tô-chan?
4. Hình ảnh hai thầy trò ngoắc tay giao hẹn gợi cho em suy nghĩ, cảm xúc gì?
5. Câu chuyện muốn nói về điều gì?



Kể về một thầy giáo hoặc cô giáo có sức ảnh hưởng đối với em.



Luyện từ và câu

Viết tên người, tên địa lí nước ngoài

1. Đọc các đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

a. Thành phố cổ Ma-chu Pi-chu được xây dựng vào khoảng thế kỉ XV, nằm trên thung lũng U-ru-bam-ba của đất nước Pê-ru. Di tích này được nhà thám hiểm Hi-ram Bing-ham tìm ra vào năm 1911.

Việt Thương

b. Hồ nước Ma-thê-sơn nằm ở miền nam của đất nước Niu Di-lân xinh đẹp. Vào những ngày đẹp trời, hồ như một tấm gương khổng lồ phản chiếu vẻ đẹp của núi Mao-thơ Cúc và núi Tát-ma.

Hà Hân

- Tìm tên người, tên địa lí nước ngoài có trong mỗi đoạn văn.
- Mỗi tên người, tên địa lí nước ngoài tìm được ở trên được viết như thế nào?

2. Nhận xét cách viết tên người, tên địa lí nước ngoài có trong mỗi câu văn sau:

a. Núi Phú Sĩ là một danh thắng đặc biệt và là di tích lịch sử của đất nước Nhật Bản.

b. Trong chuyến thăm Việt Nam, Thủ tướng Lý Hiền Long đã thường thức ẩm thực Hà Nội và đi dạo quanh Hồ Gươm.



Khi viết tên người, tên địa lí nước ngoài, ta viết hoa chữ cái đầu tiên của mỗi bộ phận tạo thành tên đó. Nếu mỗi bộ phận tạo thành tên gồm nhiều tiếng, thì giữa các tiếng cần có gạch nối.

Đối với tên người, tên địa lí nước ngoài được phiên theo âm Hán Việt, ta viết như viết tên người, tên địa lí Việt Nam.

3. Viết lại cho đúng các tên địa lí sau:

a. Sông Von-Ga

c. Dãy núi Grăng Ti-Tơn

b. Đảo Bô-ra bô-ra

d. Đất nước Phi-líp-Pin

4. Viết 1 – 2 câu theo mỗi yêu cầu sau:

a. Giới thiệu về một nhân vật là người nước ngoài có trong một bài đọc mà em đã học.

b. Giới thiệu về một địa danh nước ngoài mà em biết.



Viết

Viết đoạn văn giới thiệu về nhân vật trong một cuốn sách đã đọc

Đề bài: Viết đoạn văn giới thiệu về nhân vật mà em thích trong một cuốn sách đã đọc.

1. Viết đoạn văn dựa vào kết quả bài tập 1 trang 116 và các gợi ý:

Câu mở đầu

- Giới thiệu cuốn sách: tên cuốn sách, tên tác giả,...
- Giới thiệu nhân vật: tên, cảm nhận chung,...



Các câu tiếp theo

Giới thiệu về nhân vật:

- + Một vài thông tin về hoàn cảnh của nhân vật.
- + Một vài đặc điểm tính cách thể hiện qua việc nhân vật giải quyết khó khăn hay nghị lực, quyết tâm trong học tập, sinh hoạt,...
- + ?

Câu kết thúc

Nhận xét, đánh giá về nhân vật.



2. Đọc lại, chỉnh sửa và hoàn thiện đoạn văn đã viết:

Nội dung giới thiệu có giúp người đọc hình dung về nhân vật hay không?

Các nội dung giới thiệu về nhân vật đã được sắp xếp theo trình tự phù hợp hay chưa?

?



3. Chia sẻ trong nhóm, nghe bạn nhận xét để hoàn chỉnh đoạn văn đã viết:

Sắp xếp ý

Dùng từ

Viết câu

Chính tả

?

Vận dụng

Tim đọc truyện “Totto-chan bên cửa sổ” của nhà văn Ku-rô-y-a-na-gi Tét-su-kô.

Khởi động

Quan sát tranh minh hoạ bài đọc và cho biết:

- Tranh vẽ cảnh ở đâu và vào thời điểm nào?
- Cảnh vật trong tranh gợi cho em suy nghĩ, cảm xúc gì?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Chiến chiến bay lên

Chiều thu buông xuống dần. Đó là lúc chim cũng kiếm ăn no nê, trên bãi trên đồng. Từ một bờ sông, bỗng một cánh chiến chiến bay lên. Thoạt đầu như một viên đá ném vút lên trời. Nhưng viên đá ấy như có một sức thần không rơi xuống, nó cứ lao vút, lao vút mãi lên chín tầng mây...

Chiến chiến bay lên đấy!

Theo với tiếng chim bay lên, từ không trung vọng xuống một tiếng hát trong sáng diệu kì, giọng riu ran đỗi hồi, âm điệu hài hoà đến tinh tế. Giọng hát vừa đượm vẻ hồn nhiên, vừa thơ thới, thanh thản... Chim gieo niềm yêu đời vô tư cho những người lam lũ trên mặt đất. Lúc ấy, trên cánh đồng, vẫn người nào việc ấy. Người làm cỏ vẫn làm cỏ, người xới xáo vẫn xới xáo, người cày cuốc vẫn cày cuốc... Nhưng tiếng chim hồn hậu đang nhập lặng lẽ vào tâm hồn họ.



Đến như tôi, một cậu bé chăn trâu cũng mê đi trong tiếng hót chiến chiến giữa chiều mà bầu trời, mặt đất, hồn người đều trong sáng... Tiếng chim là tiếng nói của sứ giả mặt đất gửi tặng trời. Rồi, tiếng chim lại là tiếng nói của thiên sứ gửi lời chào mặt đất.

Chiến chiến đã bay lên và đang hót.

Theo Ngô Văn Phú

- **Thơ thới:** ở trạng thái nhẹ nhàng, dễ chịu, không có điều gì phải bận tâm.
• **Xới xáo:** làm cho đất tơi xốp để trồng trọt.

- ?
1. Ở đoạn đầu, sự xuất hiện của con chim chiến chiến được tả có gì đặc biệt?
 2. Tìm và nhận xét cách sử dụng từ ngữ gợi tả tiếng hót của con chim chiến chiến ở đoạn 2.
 3. Theo em, tiếng chim có ý nghĩa như thế nào đối với mọi người?
 4. Những từ ngữ nào dưới đây phù hợp để nói về khung cảnh được tả trong bài đọc? Vì sao?

xôn xao

thanh bình

náo nức

thanh thản

tươi sáng

yên vui

5. Em thích từ ngữ gợi tả âm thanh nào trong bài? Vì sao?



Nói và nghe

Giới thiệu một địa điểm vui chơi

1. Giới thiệu về một địa điểm vui chơi mà em biết.

Gợi ý:

- a. Em biết địa điểm vui chơi nào?



b. Giới thiệu về địa điểm vui chơi đó:



2. Ghi lại những thông tin chính về một địa điểm vui chơi được giới thiệu ở bài tập 1.



Viết

Chân trời sáng tạo
Đoạn văn nêu lí do
tán thành hoặc phản đối một hiện tượng, sự việc

1. Đọc đoạn văn của bạn Việt Hương và thực hiện yêu cầu:

Theo quy định, việc đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông chỉ bắt buộc đối với người điều khiển, người ngồi trên xe máy, xe mô tô hoặc xe đạp điện, không bắt buộc đối với người đi xe đạp. Tuy nhiên, em cho rằng đội mũ bảo hiểm khi đi xe đạp là một việc làm rất cần thiết. Hiện nay, hầu hết đường giao thông ở nước ta chưa có làn dành riêng cho người đi xe đạp. Hơn nữa, đa số người đi xe đạp là người lớn tuổi và học sinh. Vì vậy, việc di chuyển bằng xe đạp có những rủi ro. Nếu không may có tai nạn xảy ra, mũ bảo hiểm giúp người đi xe đạp tránh hoặc hạn chế những chấn thương

ở đầu. Việc đội mũ bảo hiểm thường xuyên cũng giúp mỗi người hình thành thói quen, ý thức chấp hành Luật giao thông. Đây cũng là một hình thức tuyên truyền về an toàn giao thông. Vì an toàn cho chính mình, em mong mọi người hãy đội mũ bảo hiểm khi đi xe đạp.

Việt Hương



Mũ: nón.

- Câu văn mở đầu nói về điều gì?
- Tìm các câu văn:
 - Thể hiện ý kiến của bạn.
 - Nói về những lí do bạn đưa ra để bảo vệ ý kiến của mình.
- Câu cuối đoạn văn nói về điều gì?



Đoạn văn nêu lí do tán thành hoặc phản đối một hiện tượng, sự việc thường có:

- **Câu mở đầu:** Giới thiệu hiện tượng, sự việc.
- **Các câu tiếp theo:**
 - + Khẳng định ý kiến tán thành hoặc phản đối hiện tượng, sự việc.
 - + Đưa ra một số lí do để bảo vệ ý kiến đó.
- **Câu kết thúc:** Thể hiện suy nghĩ, mong muốn,... về hiện tượng, sự việc.

2. Cùng bạn trao đổi:

- Chọn một trong hai sự việc dưới đây để bày tỏ ý kiến của em:

1 Học sinh tiểu học tự đi bộ đi học.

2 Học sinh tiểu học tự đi xe đạp đi học.

- Giải thích lí do vì sao em tán thành hoặc phản đối sự việc đó.



TÁN THÀNH

- Rèn luyện sức khỏe.
- ?

KHÔNG TÁN THÀNH

- Kỹ năng xử lí tình huống khi tham gia giao thông chưa tốt.
- ?



Vận dụng

- Ghi lại 3 – 4 từ ngữ gợi tả tiếng hót của chim chiền chiện trong bài đọc “Chiền chiện bay lên” mà em thích.
- Viết 2 – 3 câu giải thích lí do em thích những từ ngữ đó.

Khởi động

Chia sẻ với bạn:

- Điều động lại trong em sau những năm học tiểu học.
- Mong ước của em sau khi kết thúc năm học lớp Năm.

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Thơ viết cho ngày mai

Có một cơn mưa mùa hạ
Lao xao chạm lên hiên nhà
Ve thêu sợi âm thanh mỏng
Dịu dàng trên mấy nhành hoa.

Em đọc một câu chuyện nhỏ
Bâng khuâng nhớ góc sân trường
Nơi muôn nụ cười lấp lánh
Kết đọng thành bao yêu thương.

Bạn bè chuyền tay lưu bút
Qua ô cửa sổ xanh ngời...
“Lớp Sáu ước chung một lớp
Rộn ràng giờ học, giờ chơi...”



Đã nghe khúc ca vào hạ
Đã nghe phượng thắm trên cành
Ngày mai, chân trời rộng mở
Giục bàn chân bước nhanh nhanh...

Ngày mai, muôn điều mới lạ
Viết từ thơ ấu ngọt ngào
Viết từ lời thầy nhắn nhủ
Với bao kì vọng, tin yêu.

Vũ Nguyệt Anh



?

1. Ở khổ thơ đầu, cơn mưa và tiếng ve được tả bằng những hình ảnh và âm thanh nào?
2. Theo em, vì sao bạn nhỏ cảm thấy băng khuâng khi nhớ về mái trường?
3. Tác giả muốn nhắn nhủ điều gì với bạn nhỏ qua khổ thơ cuối?
4. bày tỏ tình cảm, cảm xúc của em khi đọc bài thơ.

★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm *Chân trời rộng mở*

(a) Tìm đọc bài thơ hoặc lời bài hát:

Gợi ý:

Về ước mơ của thiếu nhi

- Câu chuyện vẽ tranh
Võ Quảng
- Em là hoa hồng nhỏ
Trịnh Công Sơn

Về sự sáng tạo của thiếu nhi

- Tiếng sáo
Hoàng Trung Thông
- Ai dắt biển lên trời?
Minh Huệ



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*:

Tên bài thơ, bài ca dao hoặc bài hát



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bài thơ hoặc lời bài hát đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Hình ảnh em thích.
- ?

d. Thi “Nghệ sĩ nhí”: Đọc hoặc hát và chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em về bài thơ hoặc bài hát.

e. Ghi lại những điều học được hoặc điều tâm đắc về một bài thơ hoặc lời bài hát được bạn chia sẻ.



Luyện từ và câu

Luyện tập viết tên người, tên địa lí nước ngoài

1. Tìm và viết lại cho đúng tên người, tên địa lí nước ngoài có trong mỗi câu văn sau:
 - a. Tô-Ki-Ô là thủ đô của Nhật bản.
 - b. Thầy giáo rất hài lòng về việc học của Lu-i pa-xơ.
 - c. Bà Sin-xô i-tô là người khởi xướng lễ hội đèn lồng nổi ở Ha-Oai.
 - d. Làng cổ Giết-Thơn thuộc tỉnh Ô-vơ-Rít-sen, Hà Lan, cách thủ đô Am-Xtéc-Đam hơn 120 ki-lô-mét.
2. Viết 1 – 2 câu theo một trong hai yêu cầu sau:
 - a. Giới thiệu về thủ đô của một đất nước mà em biết.
 - b. Nhận xét về một công trình kiến trúc hoặc một lễ hội ở nước ngoài mà em đã học.
3. Viết 3 – 4 câu bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em về một nhân vật là người nước ngoài trong truyện mà em đã học.



Viết

Tìm ý cho đoạn văn nêu lí do tán thành hoặc phản đối một hiện tượng, sự việc

Đề bài: Chọn một trong hai sự việc dưới đây để viết đoạn văn nêu lí do em tán thành hay phản đối sự việc đó:

1

Học sinh tiểu học tự đi bộ đi học.

2

Học sinh tiểu học tự đi xe đạp đi học.

1. Dựa vào kết quả bài tập 2 trang 124, tìm, sắp xếp và ghi lại những ý chính cho đoạn văn.

Gợi ý:

- Em tán thành hay không tán thành việc học sinh tiểu học đi bộ hoặc đi xe đạp tới trường?
- Đưa ra các lí do để bảo vệ ý kiến của em:

TÁN THÀNH

- Đã có hiểu biết về Luật Giao thông đường bộ.
- Rèn luyện tính tự chủ.
- Rèn luyện sức khỏe.
- ?

KHÔNG TÁN THÀNH

- Kỹ năng xử lí tình huống khi tham gia giao thông chưa tốt.
- Khiến người thân lo lắng.
- Mất nhiều thời gian.
- ?

2. Chia sẻ kết quả bài tập 1 trong nhóm. Nghe bạn góp ý để chỉnh sửa và hoàn thiện:

Bổ sung một số lí do để ý kiến thêm thuyết phục.

Sắp xếp lại các lí do cho hợp lí.

?

Vận dụng

Viết 2 – 3 dòng lưu bút gửi thầy cô hoặc bạn bè của em trước khi chia tay mái trường tiểu học.



Khởi động

Đố bạn về mặt trời, mặt trăng và các vì sao.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Bài ca về mặt trời

Không hiểu sao, tôi thức dậy rất sớm. Sương mù như tấm khăn voan mỏng màu sữa bay la đà trên những khóm cây quanh vườn, trùm lấp một khoảng sân. Tôi chợt nhận ra, trên những ngọn cau cao, chim sẻ thì nhau cất tiếng hót. Tôi lắng tai nghe. Dàn đồng ca chim sẻ khi bổng khi trầm, khi nhanh khi chậm, xôn xao vòm không gian. Chúng đang hát về cái gì vậy? Tôi không thể biết được. Nhưng rõ ràng là chúng đã trông thấy một cái gì đó mà tôi không thể cùng trông thấy được.

Tôi ngược nhìn về phương đông, sau vòm cây xanh thẫm bỗng nhô lên nửa vành mũ màu đỏ. Chiếc mũ đỏ to lớn nhô dần lên trên nền trời buổi sớm. Cuối cùng chiếc mũ đỏ bay lên khỏi vòm cây. Đây là vàng mặt trời. Vàng mặt trời giống một chiếc mâm đồng đỏ bay từ từ chiếm lĩnh nền trời xa, rộng. Chim sẻ càng cất cao giọng, chiếc mâm đồng đỏ càng nhích dần lên.



Vàng mặt trời đã lên từ bao giờ? Chắc là nó đã nhô lên khỏi mặt biển trước khi nhô lên khỏi vòm cây. Trái tim tôi bỗng vang lên một bài ca hoà với bài ca của những con chim sẽ trên trời cao. Bài ca về mặt trời.

Mâm đồng đỏ.
Mâm đồng đỏ.
Suốt đêm tắm biển
Làm nước biển sôi
Ngày trở về trời
Mâm đồng không nguội
Mâm đồng đỏ chói.
Mặt trời. Mặt trời...

Theo Nguyễn Trọng Tạo



?

1. Cảnh thiên nhiên được tả ở đoạn đầu có gì đặc sắc?
2. Ở đoạn 2, sự thay đổi của vàng mặt trời được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào? Cách tả đó có gì thú vị?
3. Theo em, bài ca về mặt trời vang lên trong trái tim nhân vật tôi được gọi ra từ điều gì?
4. Đặt một tên khác cho bài đọc và giải thích lí do em chọn tên đó.



Luyện từ và câu

Luyện tập sử dụng từ ngữ

1. Chọn một từ ngữ phù hợp trong ngoặc đơn thay cho mỗi  trong đoạn văn sau:

Ngoài vườn, nắng đẹp  (vô vàn, vô tận, vô ngần). Khung cửa sổ xanh cất lên vườn chuối một bức tranh mùa hạ nên thơ. Nắng sưởi trên tàu chuối xanh non, chỗ xanh trong, chỗ  (óng, óng ánh, láng bóng) như mạ bạc,  (soi, rọi, phản chiếu) lên trần bếp một thứ ánh sáng  (dịu, dịu dịu, dịu dàng) xanh mượt. Một con chim nào hót  (lảnh lót, líu ríu, lanh canh) trong rừng cao su xa xa... rồi lại im lặng.

Theo Trần Cư

2. Tìm 3 – 4 từ gợi tả màu sắc của mặt trời.

M: đỏ chói

3. Viết 3 – 4 câu tả vẻ đẹp của mặt trời vào lúc bình minh hoặc hoàng hôn, trong đó có sử dụng từ tìm được ở bài tập 2.



4. Thực hiện yêu cầu:

- a. Dựa vào lời giải nghĩa, đặt câu để phân biệt các từ sau:



- **Đựng:** chứa ở trong lòng của đồ vật.
- **Giữ:** làm cho ở nguyên tại vị trí nào đó.
- **Mang:** giữ cho lúc nào cũng cùng theo với mình mà di chuyển.

- b. Thay các  trong đoạn thơ sau bằng một từ phù hợp ở bài tập a:

Âm thanh  trong dây đàn

Mùi thơm  ở muôn vàn bông hoa

Cái quạt  gió trong nhà

Kho cổ tích  lòng bà, bà ơi!

Theo Lê Hồng Thiện



Viết

Viết đoạn văn
nêu lí do tán thành hoặc phản đối một hiện tượng, sự việc
(Bài viết số 1)

Đề bài: Chọn một trong hai sự việc dưới đây để viết đoạn văn nêu lí do em tán thành hay phản đối sự việc đó:

1

Học sinh tiểu học tự đi bộ đi học.

2

Học sinh tiểu học tự đi xe đạp đi học.



1. Viết đoạn văn dựa vào kết quả bài tập 1 trang 128 và các gợi ý:

Câu mở đầu

Giới thiệu hiện tượng, sự việc.

Các câu tiếp theo

- Khẳng định ý kiến tán thành hoặc không tán thành.
- Đưa ra các lí do để bảo vệ ý kiến.

Lưu ý:

- Chọn các lí do có tính thuyết phục. Có thể lấy thêm minh chứng từ thực tế ở trường, lớp mình.
- Sắp xếp các lí do theo một trình tự hợp lí.

Câu kết thúc

Bày tỏ suy nghĩ, mong muốn,... về hiện tượng, sự việc.

2. Đọc lại, chỉnh sửa và hoàn thiện đoạn văn đã viết:

- Các lí do và minh chứng đưa ra đã đủ sức thuyết phục hay chưa?
- Các lí do và minh chứng đưa ra đã được sắp xếp hợp lí hay chưa?
- ?

3. Chia sẻ trong nhóm, nghe bạn nhận xét để hoàn chỉnh đoạn văn:

Bổ sung thêm các lí do.

Thêm vào minh chứng cụ thể để làm rõ các lí do.

Chỉnh sửa các lỗi dùng từ, viết câu, chính tả,...

?

Vận dụng

Viết vào sổ tay những từ ngữ, hình ảnh đẹp trong bài đọc “Bài ca về mặt trời”.



Khởi động

Trao đổi với bạn về những điều em quan sát được trong các bức ảnh sau:



Khám phá và luyện tập



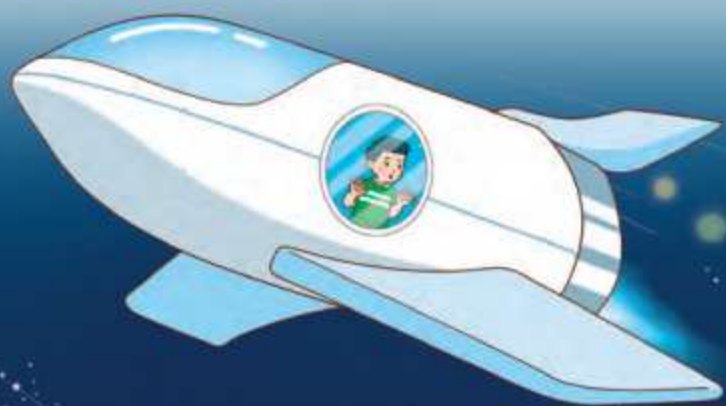
Đọc

Bên ngoài Trái Đất

Lúc đó, tớ đang đi dạo trên đường thì một chiếc phi thuyền ề ề đáp xuống. Cánh cửa bật mở, lời mời gọi vang lên: “Xin mời quý khách!”. Tớ ngạc nhiên, mắt mở to và miệng thì chắc còn to hơn nữa. Dù có chút sợ hãi nhưng tớ cũng quyết định bước lên phi thuyền. Nó rùng rùng rung chuyển và phóng vèo lên không trung.

Chẳng mấy chốc, phi thuyền đã bay vào vũ trụ.

Tớ nhìn xuống Trái Đất. Ánh sáng của Mặt Trời chiếu rọi làm Trái Đất lóng lánh như một viên kim cương giữa vũ trụ tối tăm. Ngôi nhà của chúng ta trông giống như một tuyệt phẩm điêu khắc với cây cối xanh tươi, núi đồi trùng điệp. Trái Đất quả là đẹp tuyệt trần với màu lam biếc của nước biển và sắc xanh non của cây lá hoà quyện cùng màu trắng sữa của những dải mây.



Tớ phóng tầm mắt ra xa, về phía Mặt Trời rực rỡ. Mặt Trời bừng sáng như thể có hàng triệu ngọn nến đang được thắp lên. Xung quanh tớ là những ngôi sao đua nhau toả sáng. Khi đứng dưới mặt đất, tớ thấy mấy ngôi sao chỉ là những chấm nhỏ lấp lánh. Nhưng giờ đây, chúng đều là những thiên thạch to đùng. Có những ngôi sao tinh nghịch còn chạy chơi trong không trung. Còn trên dải Ngân Hà lổn nhổn vô số ngọc trai quý giá, nằm gọn trong bàn tay của vũ trụ giàu có. Bỗng một ngôi sao chổi bay vụt qua như một vệt pháo hoa, khiến tớ giật nảy mình.

Tớ mở choàng mắt. Tớ đang nằm lẩn ra sàn nhà, gối đầu lên cuốn “Bên ngoài Trái Đất”. Hoá ra đọc một lúc tớ đã ngủ thiếp đi lúc nào không hay và chuyến hành trình kì thú bay vào vũ trụ chỉ là một chuyến hành trình trong mơ mà thôi.

Theo Quỳnh Liên



ⓘ **Thiên thạch:** vật thể bằng đá hoặc kim loại từ khoảng không vũ trụ rơi vào Trái Đất.

- ?**
1. Giới thiệu về sự xuất hiện của chiếc phi thuyền.
 2. Theo em, vì sao dù có chút sợ hãi nhưng bạn nhỏ vẫn quyết định bước lên phi thuyền?
 3. Từ trên phi thuyền, bạn nhỏ đã thấy gì khi nhìn xuống Trái Đất?
 4. Tìm những từ ngữ, hình ảnh tả vẻ đẹp của Mặt Trời, các vì sao nhìn từ con tàu.
 5. Em thích nhất chi tiết nào trong bài đọc? Vì sao?



Tưởng tượng mình được cùng nhân vật “tớ” tham gia chuyến hành trình bay vào vũ trụ và kể lại chuyến đi.



Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ Khám phá

1. Thực hiện yêu cầu:

a. Chọn lời giải nghĩa ở cột B phù hợp với mỗi từ ở cột A:

A

B

khám phá

tạo ra những giá trị mới về vật chất hoặc tinh thần

ngiên cứu

tìm thấy, phát hiện ra cái còn ẩn giấu, bí mật

tìm tòi

xem xét, tìm hiểu kĩ để rút ra những hiểu biết mới

sáng tạo

bỏ nhiều công phu để thấy ra, nghĩ ra

b. Chọn từ phù hợp ở bài tập a thay cho mỗi  trong các câu sau:

– Nhờ ý tưởng  của Việt, chúng tôi đã hoàn thành bộ sản phẩm “Vì môi trường” để giới thiệu trong Hội chợ Xuân của trường.

– Trong hành trình  Bắc Cực, đoàn thám hiểm đã phát hiện ra một hòn đảo mới.

– Những năm tháng tuổi thơ, Xti-vơ-n Hoóc-king say sưa , khám phá về Trái Đất và bầu trời qua những cuốn sách bố mua tặng.

– Sau một thời gian dài , các nhà khoa học đã phát hiện ra nhiều điều kì diệu về đời sống của một số loài động vật hoang dã.

2. Tìm 4 – 5 từ ngữ thể hiện cảm xúc khi tham gia trải nghiệm, khám phá.

M: ngạc nhiên

3. Viết 2 – 3 câu bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em về chuyến hành trình của bạn nhỏ trong bài “Bên ngoài Trái Đất”, trong đó có sử dụng từ ngữ tìm được ở bài tập 2.

4. Câu tục ngữ dưới đây nói về điều gì?

Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.





Viết

Luyện tập tìm ý cho đoạn văn nêu lí do tán thành hoặc phản đối một hiện tượng, sự việc

Đề bài: Viết đoạn văn nêu lí do em tán thành hoặc phản đối việc học sinh tiểu học mang điện thoại thông minh đến trường.

1. Tìm, sắp xếp và ghi lại những ý chính cho đoạn văn.

Gợi ý:

- Khẳng định ý kiến tán thành hay không tán thành việc học sinh tiểu học mang điện thoại thông minh đến trường.
- Tìm các lí do thuyết phục để bảo vệ ý kiến:

TÁN THÀNH

- Có thêm phương tiện để tra cứu thông tin.
- Có thêm công cụ để ghi chép.
- Có thêm công cụ để chụp và lưu giữ các sản phẩm học tập.
- ?



KHÔNG TÁN THÀNH

- Ảnh hưởng đến sự tập trung trong giờ học.
- Giảm thời gian tương tác với thầy cô và bạn bè.
- ?



2. Chia sẻ kết quả bài tập 1 trong nhóm. Nghe bạn góp ý để chỉnh sửa và hoàn thiện:

Bổ sung một số lí do để ý kiến thêm thuyết phục.

Sắp xếp lại các lí do cho hợp lí.

?

Vận dụng

Cùng bạn trao đổi về những chi tiết thú vị trong bài đọc “Bên ngoài Trái Đất”.

Khởi động

Chia sẻ cảm xúc của em về buổi học cuối cùng.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Vào hạ

Tiếng chim tô lốc mở tung cánh cửa của màn đêm. Ánh sáng xuyên lên những sườn núi thành hình dải quạt. Rồi nắng rắc vàng lên những tán cây rải hoang. Ẩn sau vòm lá là những chiếc mỏ nhỏ và những cặp mắt tinh nhanh của loài sẻ rừng. Cổ và vai mỗi chú sẻ đều choàng một chiếc khăn màu đỏ bé xíu như hàng trăm đốm lửa đang nhảy nhót, lấp loá trên những tán lá.

Một chú ve bắt đầu dạo đàn. Tiếng đàn ve ngân lên làm cho bầu không khí của buổi sớm mai thêm vui nhộn. Rồi chú thứ hai, thứ ba, thứ tư,... cùng hoà vào khúc tấu. Cứ như thế, những chú ve đắm mình trong bản giao hưởng mùa hè. Dàn hợp xướng ve át cả tiếng chim, kéo dài đến trưa và trở lại vào cuối chiều.

Đã vào hạ. Trời xanh trong vắt khiến ta có cảm tưởng có thể nhìn tít tắp vào vũ trụ không cùng. Tiếng ve vẫn chưa ngớt.

Bên dốc núi, đám trẻ trở về bản sau buổi học cuối cùng. Năm học đã khép lại. Thanh âm riu ra riu rít của trẻ thơ làm người ta liên tưởng đến đàn chim non sắp sửa ra ràng, bay tới những chân trời rộng mở. Đám trẻ đã đi rất xa, nhưng tiếng nói cười của chúng như vẫn ở lại, rộn rã cả khung trời mùa hạ.

Hữu Vĩ



: Chim tô lốc: chim gõ kiến.

?

1. Trong đoạn văn đầu, cảnh núi rừng vào sáng sớm được tả đẹp như thế nào?
2. Cách tả những chú ve và tiếng ve có gì thú vị?
3. Thanh âm của trẻ thơ gợi cho tác giả liên tưởng tới điều gì? Vì sao?
4. Theo em, tác giả muốn gửi gắm tình cảm, cảm xúc gì qua câu văn cuối bài?



Nói và nghe

Chia sẻ theo chủ đề Điều em muốn nói

1. Đọc lời của bạn Tùng, bạn Hoa và trả lời câu hỏi:



Tùng

Cho con được nói lời cảm ơn các thầy cô – những người đã dạy dỗ chúng con suốt năm năm học tiểu học...

Tớ sẽ rất nhớ cậu và những kỉ niệm của tụi mình, Thu ạ!



Hoa

- a. Mỗi bạn nói với ai? Nói về điều gì?
- b. Theo em, người nghe sẽ có suy nghĩ, cảm xúc gì?

2. Chia sẻ tình cảm, cảm xúc của em với trường lớp, thầy cô, bạn bè,... trước khi kết thúc năm học lớp Năm.

Gợi ý:

- a. Nhớ lại những kỉ niệm ở trường.
- b. Lựa chọn từ ngữ thể hiện tình cảm, cảm xúc của em khi nhớ về những kỉ niệm đó:

gắn bó

yêu mến

kính trọng

thân thiết

quen thuộc

?

- c. Nói về tình cảm, cảm xúc của em với trường lớp, thầy cô, bạn bè,...:

Kỉ niệm

Tình cảm

Cảm xúc

Lời cảm ơn

Lời chúc

Lời hứa

?

3. Cùng bạn bình chọn bài nói giàu cảm xúc.



Viết

Viết đoạn văn nêu lí do tán thành hoặc phản đối một hiện tượng, sự việc (Bài viết số 2)

Đề bài: Viết đoạn văn nêu lí do em tán thành hoặc phản đối việc học sinh tiểu học mang điện thoại thông minh đến trường.

1. Viết đoạn văn dựa vào kết quả bài tập 1 trang 136 và các gợi ý:

Câu mở đầu

Nêu hiện tượng, sự việc.



Các câu tiếp theo

- Đưa ra ý kiến tán thành hoặc không tán thành.
- Bảo vệ ý kiến bằng các lí do phù hợp.
- Bày tỏ suy nghĩ hoặc mong muốn của em.

Lưu ý:

- Nêu các lí do có tính thuyết phục. Với mỗi lí do, nên đưa ra 1 – 2 minh chứng cụ thể.
- Sắp xếp các lí do theo một trình tự hợp lí.

Câu kết thúc

Thể hiện suy nghĩ, mong muốn,... về hiện tượng, sự việc.

2. Đọc lại, chỉnh sửa và hoàn thiện đoạn văn đã viết:

Các lí do em đưa ra đã đủ sức thuyết phục hay chưa?

Các lí do đã được sắp xếp theo trình tự phù hợp hay chưa?

Đoạn văn có mắc lỗi dùng từ, viết câu, chính tả,... không?

?

3. Cùng bạn trưng bày đoạn văn đã viết.

Vận dụng

Viết lời chia tay gửi tới thầy cô, bạn bè hoặc một người làm việc ở trường.

ÔN TẬP CUỐI NĂM HỌC

Tuần
35

Tiết 1

1. Bắt thăm, đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi:

Tạm biệt lớp Năm

Cũng là nắng của tháng Năm
Cũng là hoa phượng đỏ sân nắng vàng
Rộn ràng trong tiếng ve ran
Làm xao động đến muôn vòm lá xanh.

Mới ngày nào, mắt long lanh
Theo chân mẹ, bước dọc hành lang vui
Em vào lớp Một, chào ôi!
Bao nhiêu bờ ngỡ... thế rồi thành quen.

Cô thầy dịu dặt cho em
Nâng niu bài học, luyện rèn bản thân
Năm năm, xa đã hoá gần
Đã thành chị, đã thành anh hết rồi.

Lớp Năm ơi! Lớp Năm ơi!
Bảng đen còn đó, nụ cười còn đây
Bầu trời vẫn biếc màu mây
Bạn bè ơi! Những vòng tay ấm nồng.

Mai vào lớp Sáu, nhớ không?
Mái trường tiểu học ở trong tim mình.

Nguyễn Lâm Thắng



1

Đọc đoạn từ đầu đến “đã thành anh hết rồi” và trả lời câu hỏi:

Cảnh vật vào tháng Năm được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?

3

Đọc đoạn từ “Mới ngày nào” đến hết và trả lời câu hỏi:

Theo em, vì sao bạn nhỏ nói: “Năm năm, xa đã hoá gần/ Đã thành chị, đã thành anh hết rồi.”?

2

Đọc đoạn từ đầu đến “đã thành anh hết rồi” và trả lời câu hỏi:

Bạn nhỏ nhớ lại những gì trong ngày đầu vào lớp Một? Vì sao?

4

Đọc đoạn từ “Mới ngày nào” đến hết và trả lời câu hỏi:

Khi vào lớp Sáu, bạn nhỏ sẽ nhớ những gì ở trường tiểu học? Vì sao?

2. Trao đổi với bạn:

- Những âm thanh, hình ảnh quen thuộc gợi ra từ bài thơ.
- Cảm xúc của bạn nhỏ thay đổi như thế nào trong ngày đầu vào lớp Một và ngày chia tay lớp Năm?

Tiết 2

1. Chọn một từ ngữ phù hợp trong khung thay cho mỗi trong đoạn thơ sau:

vàng rực, vàng thơm, vàng óng, vàng mượt 

Gà con  lông tơ
 Hoa cải  đón chờ đàn ong
 Kén tằm  đầu nong
 Tới mùa lúa chín cánh đồng .

Theo Mai Đình Phẩm

2. Đọc câu thơ sau và thực hiện yêu cầu:

Mùa xuân là Tết trồng cây
 Làm cho đất nước càng ngày càng xuân.
 Hồ Chí Minh

- Từ “xuân” trong dòng thơ nào mang nghĩa gốc, từ “xuân” trong dòng thơ nào mang nghĩa chuyển?
- Tìm thêm 1 – 2 nghĩa chuyển của từ “xuân”.
- Đặt một câu với từ “xuân” mang nghĩa gốc, một câu với từ “xuân” mang nghĩa chuyển.

3. Tìm và nêu tác dụng của điệp từ, điệp ngữ trong mỗi đoạn thơ, đoạn văn sau:

- a. Ngày mai, muôn điều mới lạ
Viết từ thơ ấu ngọt ngào
Viết từ lời thầy nhắn nhủ
Với bao kì vọng, tin yêu.

Vũ Nguyệt Anh

b. Gió tây lướt thướt bay qua rừng, quyến hương thảo quả đi, rải theo triền núi, đưa hương thảo quả ngọt lựng, thơm nồng vào những thôn xóm Chín San. Gió thơm. Cây cỏ thơm. Đất trời thơm. Người đi từ rừng thảo quả về, hương thơm đậm ủ ấp trong từng nếp áo, nếp khăn.

Theo Ma Văn Kháng



Tiết 3

1. Thực hiện yêu cầu:

- a. Chọn một từ ngữ phù hợp trong khung thay cho mỗi  để liên kết các câu trong đoạn văn sau:

ngoài ra, đây, khi, bữa tiệc



Lễ hội búp-phê cho khi được tổ chức vào tháng 11 hằng năm tại Lóp-bu-ri, Thái Lan. Hàng trăm chú  được đưa tới tham dự bữa tiệc búp-phê khổng lồ với rất nhiều món ăn như xúc xích nướng, kem đá, trái cây tươi, hạt dẻ,...  còn có cả bánh kem, kẹo, sô-đa và nước hoa quả.  cũng là dịp để người dân Thái Lan tổ chức nhiều trò chơi liên quan đến  như nhảy với khi, trình diễn trang phục kèm mặt nạ khi. , họ còn sử dụng những tượng gỗ hình khi để trang trí.

Theo Lan Phương

- b. Cho biết các cách liên kết câu đã được sử dụng trong đoạn văn.

2. Ghép hai câu đơn trong mỗi trường hợp sau thành một câu ghép bằng ba cách:

Dùng dấu phẩy

Dùng kết từ

Dùng cặp kết từ

- a. Trời nắng. Hoa giấy nở rục rỡ.
b. Gió thổi mạnh. Lá cây rụng nhiều.

3. Dựa vào kết từ hoặc cặp từ hô ứng gợi ý, đặt câu nói về nội dung của mỗi tranh sau:



và



còn



... càng ... càng ...

Tiết 4

Đề bài: Viết đoạn văn bày tỏ tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện mà em đã học ở lớp Năm.

Gợi ý:

Câu mở đầu: Giới thiệu và nêu cảm nhận chung về câu chuyện.



Tên câu chuyện

Tên tác giả



?



Các câu tiếp theo: Thể hiện tình cảm, cảm xúc về câu chuyện.

– Về nội dung:

- + Chọn được người, vật, việc,... phù hợp để dẫn vào câu chuyện.
- + Có nhiều tình tiết mới mẻ, tạo được sự bất ngờ.
- + ?

– Về nghệ thuật:

- + Chọn được từ ngữ phù hợp để tả ngoại hình, tính cách,... nhân vật.
- + Cách viết lời nhân vật hấp dẫn.
- + ?

Câu kết thúc: Khẳng định ý nghĩa hoặc chia sẻ những suy nghĩ, mong muốn gợi ra từ câu chuyện.

Tiết 5

Đề bài: Viết bài văn tả một người làm việc ở trường (bác bảo vệ, cô thủ thư,...) mà em quý mến.

Gợi ý:

Mở bài:

Giới thiệu người chọn tả:



Tên

Vị trí làm việc



Ảnh tượng chung

?

Thân bài:

Tả người làm việc ở trường mà em quý mến:

1. Tả đặc điểm nổi bật về ngoại hình:



Tầm vóc

Trang phục

?

2. Tả hoạt động, tính tình:

– Chọn tả những hoạt động quen thuộc, gắn với công việc của người đó:

Đón học sinh tới trường

Đánh trống

?

– Nhận xét về tính tình của người đó thông qua những hoạt động chọn tả.

Lưu ý:

– Quan sát người đó vào những thời điểm khác nhau để cảm nhận rõ hơn về ngoại hình, tính tình,...

– Sử dụng từ ngữ gợi tả, biện pháp so sánh,...

Kết bài:

Suy nghĩ, tình cảm của em đối với người đó.

Chân trời sáng tạo

Tiết 6, tiết 7

ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM HỌC

1. Đọc bài và thực hiện yêu cầu:

Vật kỉ niệm của những người bạn

Bạn tôi có một chiếc “đàn chuông” xinh xắn. Đó là một chiếc hộp nhỏ, hình hơn chiếc đồng hồ để bàn một tí, bên trong có một bộ phận phát ra âm thanh. Mỗi lần lên dây cót, những tiếng thánh thót như tiếng dương cầm



lại vắng ra, dịu dặt, ngân nga, tiếng rất thanh và dịu, càng nghe càng thấy mê. Không phải chỉ mình tôi, mà cả các bạn tôi cũng say mê tiếng đàn ấy. Thỉnh thoảng cả bọn lại rủ nhau cùng đến nhà bạn để nghe tiếng đàn chuông. Nó có một cái gì thật trong trẻo, thật thơ ngây, dễ thương. Nhất là vào những đêm trăng sáng thì phải nói là tuyệt diệu.

Chúng tôi tắt đèn cùng kéo nhau ra đứng ngoài ban công lắng nghe tiếng đàn chuông. Cây hoàng lan toả hương thơm ngọt ngào và hắt bóng lúc đậm lúc nhạt xuống chúng tôi. Không biết các bạn tôi lúc ấy nghĩ gì, còn tôi, tôi hình dung ra rất rõ, trên bãi cỏ trong khu vườn yên tĩnh loang loáng ánh trăng kia, trong tiếng đàn dịu dặt, những loài côn trùng nhỏ bé đang kéo nhau đi dự hội.

Những kỉ niệm thời thơ ấu của bọn tôi gắn chặt với chiếc đàn chuông. Hoàng Lan, bạn tôi, cô bé có chiếc đàn chuông ấy được gọi một cách nghịch ngợm nhưng thân thiết là “Lan đàn chuông”. Sau này, khi đã xa nhau, mỗi người đi một ngả, chúng tôi vẫn luôn nhớ về những buổi tối rất đẹp ấy. Mỗi lần gặp tôi, Lan vẫn nhắc lại kỉ niệm cũ và kể chuyện thỉnh thoảng nhận được thư của bạn bè, ai cũng nhắc đến chiếc đàn chuông và “hỏi thăm” người bạn thời thơ ấu ấy. Quả thực, đó đúng là một người bạn thân thiết đã góp phần không nhỏ vào sự gắn bó của chúng tôi.

Theo Trần Hoài Dương

Dây cót: (dây) lò xo hình xoắn ốc dùng để làm quay một bộ phận trong máy móc.

Chọn ý trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây:

- a. Âm thanh của chiếc đàn chuông có gì đặc biệt?
- Lạnh lót, trầm bổng, trong trẻo.
 - Trong sáng, vang ngân, réo rắt.
 - Lạnh lạnh, cao vút, ngọt ngào.
 - Thánh thót, dịu dặt, ngân nga.

b. Thỉnh thoảng, nhóm bạn rủ nhau đến nhà bạn có chiếc đàn chuông để làm gì?

- Để nghe tiếng đàn chuông.
- Để ngắm cây hoàng lan.
- Để cùng nhau ngắm trăng.
- Để xem chiếc đàn chuông.

c. Nhân vật tôi hình dung ra những gì khi nghe tiếng đàn chuông?

- Cây hoàng lan toả hương thơm ngọt ngào.
- Bãi cỏ và khu vườn yên tĩnh loang loáng ánh trăng.
- Những loài côn trùng nhỏ bé đang kéo nhau đi dự hội.
- Đêm trăng sáng, các bạn cùng đứng dưới ánh trăng.

d. Sau này, vì sao ai cũng “hỏi thăm” chiếc đàn chuông?

- Vì chiếc đàn là một người bạn thời thơ ấu.
- Vì chiếc đàn gắn bó với những đêm trăng.
- Vì chiếc đàn thân thiết với cây hoàng lan.
- Vì chiếc đàn là bạn của khu vườn yên tĩnh.

e. Hai câu: “Thỉnh thoảng cả bọn lại rủ nhau cùng đến nhà bạn để nghe tiếng đàn chuông. Nó có một cái gì thật trong trẻo, thật thơ ngây, dễ thương.” được liên kết với nhau bằng cách nào?

- Lặp từ ngữ.
- Thay thế từ ngữ.
- Dùng từ ngữ nối.
- Lặp và thay thế từ ngữ.

g. Câu “Sau này, khi đã xa nhau, mỗi người đi một ngả, chúng tôi vẫn luôn nhớ về những buổi tối rất đẹp ấy.” có mấy trạng ngữ?

- Một trạng ngữ.
- Ba trạng ngữ.
- Hai trạng ngữ.
- Bốn trạng ngữ.

Trả lời câu hỏi và thực hiện các bài tập dưới đây:

h. Theo em, vì sao khi xa nhau, các bạn vẫn luôn nhớ về những buổi tối rất đẹp ở nhà Hoàng Lan?

i. Vì sao nói chiếc đàn chuông đã góp phần không nhỏ vào sự gắn bó của các bạn?

k. Viết 1 – 2 câu bày tỏ tình cảm, cảm xúc về tình bạn của các bạn nhỏ trong bài đọc.

l. Đặt một câu ghép để giới thiệu chiếc đàn chuông.

2. Thực hiện một trong hai đề bài sau:

a. Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một câu chuyện đã nghe, đã đọc về tình bạn.

b. Viết bài văn tả một người bạn đã gắn bó với em trong những năm học ở trường tiểu học.

Một số thuật ngữ dùng trong sách

	Trang
B	
bài	8
bài đọc	12
bài thơ	17
bài văn	11
C	
câu	10
câu chuyện	9
câu đơn	10
câu ghép	10
câu hỏi	14
câu thơ	17
câu văn	55
chủ ngữ	10
chữ	39
D	
dấu gạch ngang	71
Đ	
đại từ	84
điệp ngữ	57
điệp từ	57
đoạn thơ	57
đoạn văn	10

	Trang
K	
kết bài	12
kết từ	19
khổ thơ	18
M	
mở bài	12
N	
nghĩa	25
nhân hoá	53
nhân vật	14
S	
so sánh	16
T	
thân bài	12
tiếng	78
trạng ngữ	146
truyện	19
từ	10
từ ngữ	12
V	
vị ngữ	10



Bảng tra cứu tên riêng nước ngoài

	Trang		Trang
Am-xtéc-đam (Amsterdam)	127	Na-ga-sa-ki (Nagasaki)	102
Bô-ra Bô-ra (Bora Bora)	119	Nen-xơn Man-đê-la (Nelson Mandela)	114
Đờ Ca-xtơ-ri (De Castries)	66	Niu Di-lân (New Zealand)	119
Ê-min Dô-la (Emiliano)	15	Ô-vơ-rít-sen (Overijssel)	127
Giét-thơn (Giethoorn)	127	Pê-ru (Peru)	119
Grăng Ti-tơn (Grand Teton)	119	Phi-líp-pin (Philippines)	119
Ha-oai (Hawaii)	106	Pô Klông Ga-rai (Po Klong Garai)	45
Han Cri-xti-an An-đéc-xen (Hans Christian Andersen)	18	Sen-ba-zu-ru (Senbazuru)	103
Hi-ơ-lơ-vin (Healesville)	30	Sin-xô I-tô (Shinso Ito)	106
Hi-ram Bing-ham (Hiram Bingham)	119	Tát-ma (Tasma)	119
Hi-rô-si-ma (Hiroshima)	102	Tô-ki-ô (Tokyo)	127
Kô-ba-y-a-si (Kobayashi)	117	Tô-mô-e (Tomoe)	117
Ku-rô-y-a-na-gi Tét-su-kô (Kuroyanagi Tetsuko)	118	Tốt-tô-chan (Totto-chan)	117
Lóp-bu-ri (Lopburi)	142	U-ru-bam-ba (Urubamba)	119
Lu-i Pa-xtơ (Louis Pasteur)	127	Von-ga (Volga)	119
Ma-chu Pi-chu (Machu Picchu)	119	Xa-xa-ki Ma-xa-hi-rô (Sasaki Masahiro)	112
Ma-rốc (Morocco)	114	Xa-xa-ki Xa-đa-kô (Sasaki Sadako)	102
Ma-thê-sơn (Matheson)	119	Xít-ni (Sydney)	13
Mác-xim Go-rơ-ki (Maksim Gorky)	29	Xti-vơn Hoóc-king (Stephen Hawking)	135
Mao-thơ Cúc (Mount Cook)	119		



*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: NGUYỄN TRỌNG PHÚC – NGUYỄN THỊ THU TRANG
HOÀNG THỊ MINH TÂM

Biên tập mỹ thuật: NGỌC HÀ – HONG NHÂN

Thiết kế sách: NGỌC HÀ – HONG NHÂN

Trình bày bìa: ĐẶNG NGỌC HÀ – BÙI THỊ THANH TRÚC

Minh họa: HONG NHÂN – CÚC HOA – THANH BÌNH – THANH TRÚC – DUY THANH

Sửa bản in: NGUYỄN TRỌNG PHÚC – NGUYỄN TÔ TƯỜNG VY

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

TIẾNG VIỆT 5 – TẬP HAI (CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)

Mã số: G2HH5V004M24

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB: 02-2024/CXBIPH/159-2316/GD

Số QĐXB: .../QĐ- ...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: Tập 1: 978-604-0-39293-0

Tập 2: 978-604-0-39294-7



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 5 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|--|-------------------------------------|
| 1. TIẾNG VIỆT 5 – TẬP MỘT | 8. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 5 |
| 2. TIẾNG VIỆT 5 – TẬP HAI | 9. TIN HỌC 5 |
| 3. TOÁN 5 – TẬP MỘT | 10. CÔNG NGHỆ 5 |
| 4. TOÁN 5 – TẬP HAI | 11. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 5 |
| 5. TIẾNG ANH 5 Family and Friends
(National Edition) – Student Book | 12. ÂM NHẠC 5 |
| 6. ĐẠO ĐỨC 5 | 13. MĨ THUẬT 5 (BẢN 1) |
| 7. KHOA HỌC 5 | 14. MĨ THUẬT 5 (BẢN 2) |
| | 15. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 5 (BẢN 1) |
| | 16. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 5 (BẢN 2) |

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

ISBN 978-604-0-39294-7



9 786040 392947

Bản in thử
Sách không bán